



Dân Văn

HẢI PHÒNG

BẢN TIN HOẠT ĐỘNG, NGHIỆP VỤ CỦA BAN DÂN VĂN THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

Nừng Xuân
TÂN SỬU
2021



Số ĐẶC
BIỆT
2021



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri Câu lạc bộ Bạch Đằng



Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh phát biểu chỉ đạo tại Đại hội thi đua yêu nước thành phố Hải Phòng lần thứ IX



Bản tin CÔNG TÁC DÂN VẬN Hải Phòng

Số đặc biệt năm 2021

Chỉ đạo biên soạn:

LÊ TRÍ VŨ

Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
Trưởng Ban Dân vận Thành ủy Hải Phòng

BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban

BÙI TRUNG TIẾN

Phó Trưởng Ban Dân vận Thành ủy
Hải Phòng

Phó Trưởng ban

TRẦN THỊ HỒNG VÂN

Thư ký

ĐÀO CHUNG KIÊN

Các ủy viên

Mai Xuân Hiệp
Nguyễn Thị Thu Huyền
Đỗ Thị Hồng Ý
Vũ Thị Thanh Huyền

Ban Dân vận Thành ủy Hải Phòng
Số 128, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng
ĐT: 08031140
Email: bantincongtacdanvan@gmail.com

Giấy phép xuất bản số 03/GP-XBBT
Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 26/3/2018
In 2.000 cuốn tại Công ty CP in DVTM Bình Minh.
In và nộp lưu chiểu tháng 12/2020

Bản tin điện tử được đăng trong mục Ban Dân vận của website:
<http://www.haiphong.gov.vn/thanhuy/>

MỤC LỤC

VẤN ĐỀ - SỰ KIỆN

- 11 Chào xuân Tân Sửu - Hải Phòng khát vọng vươn lên
BAN BIÊN TẬP
- 12 Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận -
Giá trị lý luận và thực hiện/ **BÙI TUẤN QUANG**
- 15 Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nâng cao hiệu quả hoạt
động công tác dân vận năm 2021/ **LÊ TRÍ VŨ**
- 17 Đổi mới phương thức hoạt động, ban hành nghị quyết kịp thời,
thiết thực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội
thành phố/ **BÙI ĐỨC QUANG**
- 19 Thực hiện thành công “Năm dân vận khéo” 2020, góp phần hoàn
thành nhiệm vụ kép phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống
dịch COVID-19/ **LÊ KHẮC NAM**

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- 21 Ba mươi năm đổi mới chính sách tôn giáo ở Việt Nam
(1990-2020)/ **NGUYỄN THANH XUÂN**
- 24 Nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, chiến sĩ, góp phần đẩy
mạnh công tác dân vận thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ
an ninh Tổ quốc”/ **VŨ THANH CHUÔNG**
- 26 Bàn về phẩm chất, kỹ năng của người cán bộ dân vận trong giai
đoạn hiện nay/ **NGUYỄN VĂN HIẾU**
- 28 Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong bối
cảnh cách mạng công nghiệp 4.0/ **LƯU THỊ THANH HÀ**

THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

- 30 Hải Phòng quyết tâm hoàn thành xây dựng thí điểm 08 xã nông
thôn mới kiểu mẫu trong năm 2021/ **PHẠM VĂN THẾP**
- 32 “Dân vận khéo” trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết đơn
thu khiếu nại, tố cáo / **BÙI HÙNG THIỆN**
- 34 Hội Cựu chiến binh thành phố với phong trào “Cựu chiến binh
guarantee mẫu”/ **LƯU XUÂN CẢI**
- 36 Kiến An thực hiện nhiệm vụ đối thoại giữa người đứng đầu cấp
ủy, chính quyền với Nhân dân/ **PHẠM VĂN KHANH**
- 38 Công tác dân vận góp phần xây dựng Cát Hải trở thành huyện
đầu tiên đạt chuẩn nông thôn mới của thành phố Hải Phòng
/ **PHẠM QUANG HIỂN**
- 40 Chung sức thực hiện tốt công tác dân vận chính trang đô thị văn
minh, hiện đại/ **NGUYỄN NGỌC ANH**
- 42 Vận động đồng bào công giáo sống tốt đời, đẹp đạo tích cực tham
gia phát triển kinh tế-xã hội / **HOÀNG TRUNG DŨNG**
- 43 Tuổi trẻ với mùa xuân/ **ĐỖ VIỆT HUNG**
- 45 Khéo vận động Nhân dân giải phóng mặt bằng, xây dựng xã nông
thôn mới kiểu mẫu/ **NHŨ SƠN HẢI**
- 47 Cựu chiến binh làm dân vận khéo/ **NGUYỄN MẠNH CHUẨN**
- 48 Người cán bộ “Dân vận khéo” sáng tạo trong giải phóng mặt
bằng và “ngày thứ 7 cùng dân”/ **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**

CHÍNH SÁCH - VĂN BẢN MỚI

- 50 Hướng dẫn số 01-HD/BDVTU ngày 14/12/2020 về thực hiện
phong trào thi đua “Dân vận khéo” xây dựng xã nông thôn mới
kiểu mẫu năm 2021
- 51 Hướng dẫn số 02-HD/BDVTU ngày 31/12/2020 về thực hiện
công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính
quyền các cấp với Nhân dân năm 2021

TIN HOẠT ĐỘNG

VĂN HÓA - VĂN NGHỆ



Trung tâm thương mại AEON Mall Hà Nội Phùng Lê Chan ngày khai trương



Thành phố lên đèn

Toàn cảnh
Cát Bà



Khu Du lịch
Đồ Sơn



Khách sạn
Pullman





Vòng xuyên ngã tư
Võ Nguyên Giáp

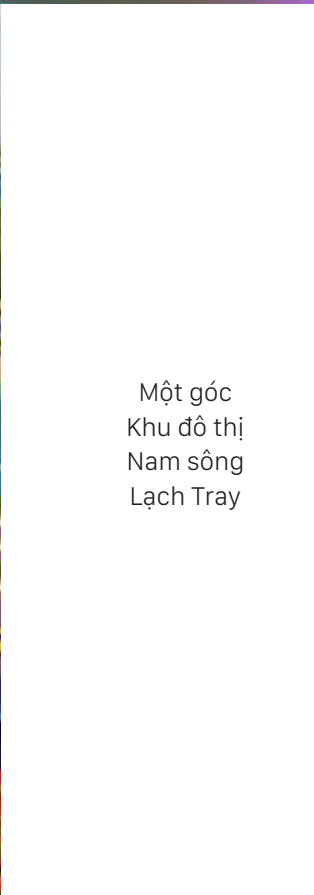
Phối cảnh
Dự án cầu
Rào 1



Đường đôi
Lạng Am,
Vĩnh Bảo,
Hải Phòng



Phố đi bộ
Tam Bạc
Hải Phòng



Một góc
Khu đô thị
Nam sông
Lạch Tray



Chung cư HH3, HH4
Đồng Quốc Bình





Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast



Cảng cửa ngõ Quốc tế Lạch Huyện

Chào Xuân

TÂN SỬU

HẢI PHÒNG KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN

Ban Biên tập

Phát biểu tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ mười, Quốc hội khóa XIV (20/10/2020), Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh, năm 2020 là một năm thành công với những kết quả đặc biệt; toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đạt được những thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, tạo nhiều dấu ấn nổi bật trong năm 2020 và 5 năm (2016-2021).

Góp phần vào thành công chung của cả nước, năm 2020, thành phố Hải Phòng đã thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép” vừa khống chế thành công dịch bệnh Covid-19 vừa duy trì phát triển kinh tế-xã hội, tạo những dấu ấn mới, rõ nét (*tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) tăng 11,22%; thu nội địa đạt 32.733,9 tỷ, bằng 120,7% so với cùng kỳ năm 2019; nhiều dự án, công trình hạ tầng giao thông, đô thị, thương mại, dịch vụ, du lịch quan trọng được khởi công, khánh thành*); khép lại một nhiệm kỳ đặc biệt của thành phố-nhiệm kỳ hiện thực hóa khát vọng vươn lên trong giai đoạn mới với những bước phát triển vượt bậc, đột phá trên nhiều lĩnh vực...khẳng định thương hiệu là trung tâm công nghiệp của cả nước; từng bước xây dựng thành phố hiện đại với đầy đủ hệ thống hạ tầng giao thông, kỹ thuật xã hội, là điểm đến của các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước.

Không chỉ năng động, sáng tạo trong phát triển kinh tế-xã hội, Hải Phòng còn xây dựng hình ảnh thành phố văn hóa, nghĩa tình, đi đầu cả nước về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội; hỗ trợ học phí cho học sinh các cấp từ bậc mầm non đến trung học phổ thông; phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ giáo viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; khuyến khích, giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa lịch sử, truyền thống ...trở thành “điểm sáng” của cả nước trong phát triển kinh tế-xã hội.

Bức tranh tổng quan về sự phát triển kinh tế-xã hội Hải Phòng trong năm 2020 nói riêng và nhiệm kỳ 2015-2020 nói chung đã tạo nền tảng quan trọng để Hải Phòng bứt phá vươn lên với mục tiêu cơ bản là “xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành thành phố đi đầu cả nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; động lực phát triển của vùng Bắc Bộ và cả nước” theo Nghị quyết số 45-

NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Một trong những nguyên nhân quan trọng làm nên thành tựu của Hải Phòng đó là khát vọng, sự nỗ lực phấn đấu, quyết tâm cao đổi mới, sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố; là sức mạnh to lớn của mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân, “ý Đảng hợp lòng dân”. Trong hành trình vươn tới những tầm cao, Hải Phòng đã và đang có hướng đi mới, nhận diện được các tồn tại, mâu thuẫn phát sinh để có biện pháp khắc phục, xác định đúng và tập trung giải quyết các điểm nghẽn, khâu yếu, việc khó nhằm khơi thông nguồn lực, thu hút mạnh mẽ đầu tư trong và ngoài nước phát triển thành phố, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của các tầng lớp nhân dân; tạo đà tăng tốc và phát triển bứt phá trong những năm tới.

Năm 2021- năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, trong điều kiện “*Không gian phát triển của Hải Phòng ngày càng mở rộng, diện mạo thay đổi, đang có khát vọng, khí thế vươn lên...Đặc biệt, nội bộ hệ thống chính trị rất đoàn kết, Nhân dân một lòng ủng hộ sự nghiệp đổi mới*” như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu tại cuộc làm việc với lãnh đạo chủ chốt thành phố ngày 15/11/2017; để hiện thực hóa mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết số 45-NQ/TW đã đề ra, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố phải tiếp tục đổi mới tư duy, cách nghĩ, cách làm với tinh thần quyết liệt hơn, sáng tạo hơn, lan tỏa khí thế, quyết tâm, khát vọng vươn lên, khơi dậy và phát huy sức mạnh nội lực của sự đoàn kết cả hệ thống chính trị và Nhân dân, thực hiện thắng lợi toàn diện nhiệm vụ chính trị của thành phố.

Xuân mới Tân Sửu, xuân biểu tượng cho sự thịnh vượng đang về trên khắp mọi miền đất nước; niềm hừng khởi, tự hào về thành công của thành phố nhiệm kỳ vừa qua làm bùng lên niềm hân hoan chào đón năm mới với tinh thần mới, khí thế mới tràn đầy niềm tin và hy vọng.

Chào Xuân Tân Sửu 2021, Hải Phòng khát vọng vươn lên bùng sáng!

TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

• **BÙI TUẤN QUANG**

Phó Trưởng Ban Dân vận Trung ương

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận là một tài sản vô giá. Đó là sự kế thừa tư tưởng “trọng dân”, “tin dân”, “dựa vào dân” của ông cha ta, những giá trị văn hóa, nhân văn, nhân bản của phương Đông, phương Tây, mà đỉnh cao là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Tư tưởng trọng dân, luôn đặt Nhân dân ở vị trí trung tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước hết khởi nguồn từ lòng yêu nước thương nòi, từ những trải nghiệm của chính Người trong những năm tháng cần lao vô sản, từ niềm tự hào, kế thừa và phát triển truyền thống quý báu về tập hợp sức mạnh quần chúng nhân dân được hun đúc qua suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, kết hợp với sự vận dụng sáng tạo giá trị lý luận thời đại của chủ nghĩa Mác- Lênin về công tác vận động quần chúng. Một chữ “Dân” được Người sử dụng gắn với sự nhấn mạnh “vì dân”, “của dân”, “do dân cử ra”, “do dân tổ chức nên”... hàm chứa giá trị biểu đạt rất phong phú về quốc dân đồng bào, về nòi giống Rồng Tiên, về dân tộc Việt Nam, các giai tầng xã hội, các thế hệ, các giới, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, cộng đồng... “Dân” chính là tập hợp lực lượng cách mạng của những người chung lòng yêu nước, cùng gánh vác sứ mệnh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cách mạng tháng Tám thành công, trong “*Thư gửi các đồng chí tình nhà*”¹, Người lý giải về thành công của thắng lợi lịch sử đó là bởi “*Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng được lực lượng đó*”. Để tập hợp được sức mạnh to lớn này, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trân trọng đặt Nhân dân vào vị trí của người chủ, là người vừa có lợi ích, vừa có trách nhiệm đối với sự nghiệp kháng chiến, kiến

quốc, đổi mới, xây dựng đất nước. Bởi vậy, động lực thúc đẩy phong trào quần chúng là đáp ứng lợi ích thiết thực của Nhân dân, kết hợp hài hòa các lợi ích, quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân. Sự tham gia, đóng góp của mỗi một người dân, dù ở cương vị nào chính là khởi nguồn để làm nên “*nhiều người, nhiều của, nhiều tiền*” của lực lượng toàn dân. Lời Bác dạy thấm thía “*Ba thứ ấy, Dân ta đều sẵn có. Dân ta lại sẵn lòng đưa người, đưa của, đưa tiền ra để ủng hộ Đoàn thể và Chính phủ một khi họ hiểu rõ chính sách ấy là rất đúng*”². Từ đó, công tác dân vận được đặt ở tầm nhiệm vụ chiến lược, phải được mọi cán bộ chính quyền và đoàn thể tiến hành thường xuyên trong mọi hoàn cảnh,

mọi địa bàn, hướng tới mọi tầng lớp nhân dân, tập hợp, củng cố, khơi lên nguồn sức mạnh toàn dân bằng các phong trào cách mạng thiết thực. Công tác dân vận chính là mạch nối duy trì mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân để thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nghiêm khắc chỉ dạy: “*Ta phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được rời xa dân chúng. Rời xa dân chúng là cô độc. Cô độc thì nhất định thất bại*”³.

Với niềm tin vững chắc vào lực lượng to lớn của Nhân dân, coi cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, xuyên suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, cho đến lúc để



Trên cánh đồng làng Tó

lai Di chúc, Bác luôn dành tâm huyết bồi đắp, củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân thông qua cầu nối là công tác dân vận. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nói về công tác dân vận trong hàng chục văn bản, tác phẩm, bằng nhiều hình thức thể hiện (thu, điện, bài báo, truyện ngắn...)⁴, trên những diễn đàn được đông đảo cán bộ, chiến sĩ, đồng bào theo dõi như Báo Sự thật, Báo Cứu Quốc, Báo Quân du kích... Đặc biệt, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận được thể hiện rõ nét và sâu sắc nhất trong bài báo “Dân vận” đăng trên Báo Sự thật ngày 15/10/1949 với bút danh X.Y.Z hơn 70 năm trước.

“Vấn đề Dân vận nói đã nhiều, bàn đã kỹ nhưng vì nhiều địa phương, nhiều cán bộ chưa hiểu thấu, làm chưa đúng, cho nên cần phải nhắc lại”. Lời mở đầu giản dị, trực diện trong bài báo “Dân vận” cũng chính là trần trụi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tầm quan trọng chiến lược của công tác vận động quần chúng của Đảng. Tác phẩm “Dân vận” đã khẳng định vị trí xứng đáng trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, với giá trị đặc biệt trên các phương diện: Là một tác phẩm độc lập nhưng thể hiện sự xuyên suốt trong tư tưởng của Người quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”; bài báo “Dân vận” là tâm huyết Bác dành cho mọi cán bộ, đảng viên, với quan điểm dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; “Dân vận” không chỉ thể hiện chiều sâu gắn lý luận với thực tiễn, mà còn phản chiếu sinh động, trọn vẹn cả tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Từ mối quan hệ khăng khít giữa dân chủ và dân vận, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu định nghĩa sáng tỏ về công tác dân vận “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho”, đồng thời khẳng định “Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Đây chính là cốt lõi tư tưởng đại đoàn kết rộng rãi, lâu dài, chân thành, triệt để của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời là sự nhấn mạnh về tầm quan trọng chiến lược của công tác dân vận trong xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đi đôi với mục tiêu thực hành dân chủ, để bảo đảm sự nghiệp cách mạng không lơi lỏng, không xa rời bản chất “của dân, do dân, vì dân”, Người cũng đặt nền móng cho việc định

hình phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thông qua việc chỉ rõ những việc nên làm, đó là: “Trước nhất phải giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ về lợi ích và nhiệm vụ của họ để họ hăng hái làm cho kỳ được; thứ hai là bất kỳ việc gì cũng phải bàn bạc, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương; thứ ba là động viên và tổ chức toàn dân thi hành, đồng hành theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân; thứ tư, khi thi hành xong phải cùng dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng”. Đây chính là nền tảng tư tưởng cho phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” được Đảng ta đúc kết, quán triệt, vận dụng, phát triển ngày càng sâu sắc trong quá trình vận hành cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

Có thể khái quát những điểm lớn về phương thức triển khai công tác dân vận trong tư tưởng Hồ Chí Minh như sau:

Thứ nhất, từng cán bộ, từng cơ quan, tổ chức đều phải làm công tác vận động quần chúng gắn với nhiệm vụ, quyền hạn và công việc hàng ngày của mình. Trong ví dụ được Bác nêu ra thể hiện một ẩn ý sâu sắc, viết về công tác dân vận, nhưng Bác nêu ví dụ bằng việc thực hành dân vận của cán bộ canh nông, cán bộ chính quyền, cán bộ đoàn thể... tức là những người làm công tác vận động quần chúng thông qua hoạt động chuyên môn của mình, qua đó khẳng định nguyên lý và cũng là giao nhiệm vụ dân vận cho cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, trong thực hiện nhiệm vụ dân vận, chính quyền, đoàn thể, cán bộ chuyên môn, cán bộ địa phương phải cùng nhau hợp tác mật thiết, phối hợp chặt chẽ, bàn bạc kỹ lưỡng, phân công rõ ràng để phát huy hiệu quả dân vận theo thế mạnh, sở trường, chức trách của từng người, tạo thành sức mạnh tổng hợp.

Thứ ba, coi trọng công tác tuyên truyền, vận động để “dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm”⁵, nhưng phương pháp dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, nói suông hoặc ngồi viết mệnh lệnh mà phải “thực thả những tay vào việc”, phải thường xuyên gắn bó, động viên, khuyến khích, đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ Nhân dân.

Thứ tư, người làm công tác vận động quần chúng trước hết phải có tinh thần xung

phong, nêu gương, làm mẫu từ lời nói đến hành động sao cho dân tin, dân phục, dân yêu, để từ đó làm dấy lên phong trào thi đua.

Đây là những nguyên lý cơ bản của nghiệp vụ dân vận đến nay còn nguyên tính thời sự và giá trị chỉ đạo thực tiễn, tạo nên sức sống bền vững tự nhiên của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận.

Công tác dân vận không thuần túy chỉ là nhiệm vụ chính trị, mà còn là một khoa học, một nghệ thuật mà đích đến là làm sao cho những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến được với dân, làm cho dân hiểu, dân nhớ, dân tin, từ đó hăng hái, tự nguyện, tự giác tham gia.

Tuyên truyền, vận động, thuyết phục Nhân dân là khâu trọng yếu của công tác dân vận, hiệu quả tuyên truyền phụ thuộc vào phẩm chất cá nhân, thái độ, kỹ năng của cán bộ tuyên truyền, nên trong tác phẩm “Người tuyên truyền và cách tuyên truyền”⁶, Người tâm huyết căn dặn cán bộ tuyên truyền phải suy nghĩ để hiểu rõ, nắm sâu về nội dung tuyên truyền, phải biết cách nói đơn giản, rõ ràng, thiết thực, có đầu, có cuối sao cho để ai cũng hiểu được, không nói dài quá một tiếng đồng hồ làm người nghe chán tai, phải có lễ độ, xưng hô phù hợp, thái độ phải mềm mỏng, đúng mực. Nếu không muốn công việc tuyên truyền thất bại thì người tuyên truyền “phải chịu khó, chịu khổ, khéo ỡ, siêng làm”, không được làm tuồng “Đi phốt qua địa phương, diễn thuyết một hai giờ đồng hồ mà có kết quả”. Quan trọng hơn, Bác luôn nhắc nhở, rèn dũa cán bộ phải tu dưỡng, rèn luyện thái độ ứng xử với dân, đề cao tinh thần nêu gương là cách gây dựng tốt nhất tình cảm trong dân “sẽ giúp cho việc tuyên truyền kết quả lên gấp bội”⁷. Đây là những bài học vô cùng quý giá, thấm thía từ đạo đức, phong cách dân vận Hồ Chí Minh để cán bộ dân vận soi vào, sửa mình và noi theo.

Trong mỗi giai đoạn lịch sử cách mạng, công tác dân vận của Đảng có những nội dung, phương thức khác nhau, nhưng mục tiêu quan trọng và chung nhất đều nhằm tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân, củng cố niềm tin vững chắc của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, vận động, thu hút rộng rãi các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực vào các phong trào cách mạng, thi đua yêu nước, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc để thực hiện nhiệm vụ cách mạng do Đảng lãnh đạo.



Nhận thức sâu sắc về giá trị to lớn, bền vững của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác dân vận, nhiều năm qua, cùng với sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta luôn quan tâm, ban hành nhiều nghị quyết, các văn bản cụ thể hóa chủ trương, đường lối về công tác dân vận, đổi mới nội dung, phương thức vận động quần chúng, cũng là quá trình học và làm theo những lời dạy đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết trong các tác phẩm, bài viết, bài nói, đặc biệt là trong tác phẩm *“Dân vận”*.

Trong suốt hơn 90 năm lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhận thức và quán triệt sâu sắc tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của quần chúng và yêu cầu xây dựng mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân, Nghị quyết Trung ương 08B khóa VI *“về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân”* nêu 4 quan điểm, trong đó 2 quan điểm đầu tiên là (1) *Cách mạng là sự nghiệp của dân, do dân, vì dân*, (2) *Động lực thúc đẩy phong trào quần chúng là đáp ứng lợi ích thiết thực của Nhân dân, kết hợp hài hòa các lợi ích, thống nhất quyền lợi và nghĩa vụ công dân*; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: *“Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân”*⁸; Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định: *“Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, của quyền”*⁹. Nghị quyết số 25-NQ/TW, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *“Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”* đã kế thừa, bổ sung các quan điểm trong nghị quyết 08B-NQ/TW, nhấn mạnh động lực để thúc đẩy người dân tham gia sự nghiệp cách mạng chính là quan tâm đến lợi ích hợp pháp, chính đáng cũng như phát huy quyền làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo, nguồn lực trong Nhân dân. Trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nội dung về công tác dân vận được nhấn mạnh: *“Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân”*, quan tâm giải quyết những vấn đề thiết

thực, những bức xúc trong Nhân dân; tiếp tục hoàn thiện thể chế *“Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”* và phương châm *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”*.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận, Đảng ta luôn xác định đúng đắn vị trí, vai trò quan trọng của Nhân dân, của công tác dân vận đối với sự nghiệp cách mạng, coi công tác dân vận là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Trên cơ sở đó, trong tình hình mới, công tác dân vận của Đảng cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu đặt ra, tập trung vào thực hiện tốt những nội dung chủ yếu sau:

Một là, đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo; lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên; tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Hai là, tập trung làm tốt công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp, trọng tâm là: (1) Phát huy vai trò tham gia của Nhân dân trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật; bảo đảm hài hòa lợi ích hợp pháp, chính đáng giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân gắn với lợi ích quốc gia - dân tộc; tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa cơ chế *“Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”* và phương châm *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”*; (2) Nâng cao đạo đức công vụ; phát huy vai trò gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ quản lý, lãnh đạo, người đứng đầu trước Nhân dân. Kiên quyết phê phán, đấu tranh chống những biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, những nhiều, thiếu trách nhiệm với Nhân dân; (3) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Tập trung xử lý dứt điểm, kịp thời các vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, tránh để hình thành và lan rộng các điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội.

Ba là, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua *“Dân vận khéo”*, tích cực tuyên

truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, điển hình tiên tiến về công tác dân vận. Quan tâm lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng và có cơ chế, chính sách động viên đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, mặt trận, đoàn thể; kiên quyết không bố trí cán bộ thiếu gương mẫu, đạo đức kém, vi phạm kỷ luật làm công tác dân vận.

Bốn là, tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; nâng cao vai trò trách nhiệm và tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiên quyết đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, phản động. Thực hiện có hiệu quả Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; tích cực đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận.

Trong thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, dưới ánh sáng tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, với chế độ và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng ta đã và đang lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân đồng lòng, chung sức thực hiện thành công đường lối đổi mới đất nước. Nhân dân ta ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chế độ, vào tương lai của sự nghiệp đổi mới, một lòng một dạ theo Đảng, sẵn sàng mang hết tài năng, trí tuệ, nguồn lực thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./

Ghi chú:

1. *“Thu gửi các đồng chí tình nhà”*, Hồ Chí Minh toàn tập (xuất bản lần thứ ba), Tập 2, trang 19.
2. *“Thu gửi Hội nghị cán bộ dân vận năm 1949”*, Hồ Chí Minh toàn tập (xuất bản lần ba), Tập 6, tr.278.
3. *“Sửa đổi lối làm việc”*, Hồ Chí Minh toàn tập (xuất bản lần thứ ba), Tập 5, trang 278.
4. Ví dụ: bài báo *“Kiểm điểm công việc của Đảng ta”* (tháng 01/1949, bút danh X.Y.Z), *“Thu gửi các cán bộ, dân quân trường Lê Bình khóa 2”* (Bảo Quân du kích, Tết Kỷ Sửu 1949), *“Thu gửi anh chị em lao động toàn quốc”* (Bảo Su thất, ngày 01/5/1949), truyện ngắn *“Giấc ngủ mười năm”* (Tổng bộ Việt Minh xuất bản tại Việt Bắc với bút danh Trần Lục), tác phẩm *“Cần Kiệm Liêm Chính”* (Bảo Cứu quốc, bút danh Lê Quyết Thắng), *“Lời kêu gọi thi đua chuẩn bị Tổng phản công”* (Bảo Su thất, ngày 01/8/1949), bài báo *“Rút kinh nghiệm, trao đổi kinh nghiệm”* (Bảo Su thất, ngày 31/10/1949, bút danh A.G), *“Thu gửi Hội nghị cán bộ nông dân cứu quốc toàn quốc”* tháng 11/1949, *“Thu gửi Hội nghị cán bộ dân vận”*...
5. *“Người tuyên truyền và cách tuyên truyền”*, Hồ Chí Minh toàn tập (xuất bản lần ba), Tập 5, tr 191-192.
6. Hồ Chí Minh toàn tập (xuất bản lần thứ ba), Tập 5, trang 191-192.
7. *“Người tuyên truyền và cách tuyên truyền”*, Sdd, Tập 5, trang 191-192.
8. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 65
9. Khoản 2, Điều 8, Hiến pháp năm 2013

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2021

• LÊ TRÍ VŨ

Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy
Trưởng Ban Dân vận Thành ủy

Năm 2020, bám sát chủ đề của thành phố “*Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách nhà nước – Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh*” và chủ đề công tác dân vận “*Năm dân vận khéo*”, công tác dân vận đã được toàn bộ hệ thống chính trị quan tâm tổ chức thực hiện. Các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thành công nhiệm vụ kép, kiểm soát không để dịch Covid-19 xâm nhập, đồng thời đạt được nhiều kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 11,22% (gấp gần 4 lần tốc độ tăng trưởng chung cả nước); tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 84.199,2 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách nội địa đạt 32.733 tỷ đồng; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 15,05%...; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn được giữ vững; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của Nhân dân được nâng cao; công tác cải cách hành chính gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác đối thoại, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được đẩy mạnh. Hệ thống dân vận, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội đã làm tốt công tác nắm bắt tình hình nhân dân liên quan đến Đại hội Đảng, tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến của Nhân dân tham gia vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; ủng hộ kinh phí cho Nhân dân các tỉnh miền Trung bị lũ lụt nghiêm trọng. Trên 1.300 mô hình “*Dân vận khéo*” được tổ chức thực hiện ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó có nhiều mô hình vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh, giữ gìn an ninh, trật tự; vận động Nhân dân đồng thuận trong giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ thi công các công trình, dự án, giúp thành phố thu hồi trên 2.300 ha đất của 114 tổ chức và 7.266



Đồng chí Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy làm việc với Ban Dân vận Thành ủy về công tác dân vận triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI

hộ gia đình, cá nhân, hạn chế tối đa việc cưỡng chế thu hồi đất, khiếu kiện, khiếu nại... Với những kết quả trên, công tác dân vận đã tham gia tích cực vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của thành phố trong năm 2020.

Năm 2021 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI; năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố chọn chủ đề: “*Đẩy mạnh chính trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu*”; Ban Dân vận Trung ương chọn chủ đề công tác dân vận: “*Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở*”. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, hệ thống dân vận sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo phương châm thiết thực, cụ thể, tham gia có hiệu quả vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chủ đề năm

của thành phố. Trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm gồm:

Một là: Tập trung tuyên truyền; xây dựng và triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, Chương trình công tác dân vận toàn khóa và năm 2021 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Chủ động tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 02 nhóm chỉ tiêu về công tác dân vận trong Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021 là: 100% các xã, phường có mô hình “*Dân vận khéo*” trong triển khai xây dựng thí điểm các mô hình: xã nông thôn mới kiểu mẫu; chính trang các dòng sông chảy qua nội đô; xây dựng công viên tại các phường và 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo quy định.

Hai là: Tăng cường công tác kiểm tra,

giám sát, so kết, tổng kết bổ khuyết chỉ đạo kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở; đổi mới biện pháp, cách thức thực hiện dân chủ theo phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Tham mưu chỉ đạo, cụ thể hóa thực hiện dân chủ đối với các nội dung: Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công... Cụ thể hóa thực hiện Thông tri số 23-TT/TU ngày 18/9/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp*” và Quyết định số 84-QĐ/TU ngày 04/3/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về “*Ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ở thành phố Hải Phòng*”. Theo đó, Ban Dân vận Thành ủy sẽ tích cực phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố để thực hiện tốt việc chấm điểm công tác dân vận của các cơ quan nhà nước theo Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về “*Ban hành tiêu chí chấm điểm, xếp loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng*”.

Ba là: Tập trung rà soát trên địa bàn toàn thành phố những mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh; tôn giáo - dân tộc, xây dựng hệ thống chính trị. Qua đó thúc đẩy những mô hình còn phát huy hiệu quả để tiếp tục đăng ký thực hiện với chỉ tiêu, mục tiêu cao hơn. Lựa chọn một số mô hình thực sự tiêu biểu để chỉ đạo nhân rộng. Loại bỏ các mô hình

hiệu quả thấp, không còn phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, chỉ đạo xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” mới gắn với thực hiện chủ đề năm của thành phố và chủ đề năm của ngành, địa phương, đơn vị. Làm tốt công tác kiểm tra, đánh giá, biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất sắc trong thực hiện phong trào.

Bốn là: Nâng cao hiệu quả hoạt động của các ban chỉ đạo: Xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Công tác Tôn giáo – Dân tộc và Xây dựng giai cấp công nhân Hải Phòng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở ở các lĩnh vực, địa phương, đơn vị có nhiều bức xúc, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng các quy định của pháp luật, xử lý kịp thời, có hiệu quả các vụ việc phát sinh, giải quyết dứt điểm những vụ việc tồn đọng; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo. Tích cực tham mưu với Thành ủy thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về xây dựng giai cấp công nhân Hải Phòng; hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng giai cấp công nhân; quan tâm giải quyết các vấn đề cấp bách đối với công nhân lao động về đời sống vật chất, tinh thần; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; nâng cao chất lượng của tổ chức Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp...

Năm là: Tập trung nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, có giải pháp kịp thời đối với những vấn đề thực tiễn đặt ra, nhất là về xây dựng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân... từ đó, tham mưu cho cấp

ủy ban hành các chủ trương, chính sách phù hợp, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới. Bám sát nhiệm vụ chính trị, chủ đề năm của thành phố, địa phương, đơn vị, hệ thống dân vận sẽ tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể, phù hợp với thực tế về công tác dân vận để tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Nắm chắc tình hình Nhân dân liên quan đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tình hình tôn giáo, dân tộc. Chủ động, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền có biện pháp xử lý hiệu quả các vụ việc phát sinh nổi cộm. Xây dựng lộ trình để từng bước áp dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động công tác dân vận; nhất là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nắm bắt tình hình nhân dân thông qua các website, mạng xã hội; tập trung nâng cao chất lượng “*Bản tin công tác dân vận Hải Phòng*”; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đưa vào hoạt động Trang thông tin điện tử của hệ thống dân vận thành phố

Với sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Dân vận Trung ương, của Thành ủy, các cấp ủy đảng, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hệ thống dân vận thành phố quyết tâm tham mưu chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác dân vận năm 2021 đạt nhiều kết quả, bám sát, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của thành phố, tạo được sự đồng thuận cao của các tầng lớp Nhân dân trong thực hiện đường lối, nghị quyết của Đảng, các chủ trương, giải pháp xây dựng, phát triển và bảo vệ thành phố, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân./





ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG, BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT KỊP THỜI, THIẾT THỰC, HIỆU QUẢ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ

• BÙI ĐỨC QUANG

Ủy viên Thành ủy,

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố

Từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay, Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Hải Phòng đã tổ chức thành công 16 kỳ họp, ban hành 256 nghị quyết, bên cạnh các nghị quyết thường kỳ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thu, chi ngân sách địa phương, xây dựng chính quyền..., HĐND thành phố đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề quan trọng với các cơ chế, chính sách mới, đặc thù, có tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của thành phố và nâng cao đời sống của Nhân dân.

Với sự nỗ lực, cố gắng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Hải Phòng đã đạt được những thành tựu nổi bật, có tính đột phá, toàn diện trên mọi lĩnh vực. Kinh tế thành phố phát triển mạnh mẽ, luôn duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Tốc độ tăng trưởng GRDP liên tục đạt mức cao, bình quân tăng 13,94%/năm, gấp 2,06 lần tốc độ tăng trưởng chung của cả nước; quy mô GRDP được mở rộng. Môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ, huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển đạt mức cao nhất từ trước tới nay. Năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động tăng. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được chú trọng; hạ tầng đô thị được đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại; không gian đô thị được mở rộng; kết cấu hạ tầng giao thông phát triển vượt bậc. Công tác an sinh xã hội được quan tâm với nhiều cơ chế, chính sách vượt trội, đời sống Nhân dân được cải thiện, nâng cao.

Những kết quả ấn tượng này có phần đóng góp không nhỏ từ các quyết sách của HĐND thành phố; nghị quyết của HĐND thành phố là cơ sở để Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố chỉ đạo, điều hành, triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Hầu hết nghị quyết của HĐND thành phố sau khi được ban hành đều thấy rõ ngay hiệu quả, phát huy được tiềm năng, thế mạnh của thành phố, nhiều nghị quyết có tính chất đột phá, tạo đòn bẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết kịp thời

các vấn đề dân sinh, được Nhân dân đồng tình ủng hộ, chính quyền địa phương quyết tâm chỉ đạo, thực hiện.

Với vai trò, trọng trách được Nhân dân giao phó, trong những năm gần đây HĐND thành phố không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng ban hành Nghị quyết, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố. Hoạt động của HĐND thành phố được đổi mới toàn diện trên tất cả các khâu, mặt hoạt động, bao gồm đổi mới trong quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, trong hoạt động giám sát, chất vấn và xem xét trả lời chất vấn, trong hoạt động tiếp xúc cử tri, trong tổ chức và điều hành kỳ họp... điển hình là việc đổi mới trong việc lựa chọn nội dung trình tại các kỳ họp HĐND thành phố.

Lắng nghe ý kiến cử tri để ban hành chính sách hợp lòng dân

Để lựa chọn và ban hành các chính sách hợp lòng dân, sát thực tiễn, đáp ứng đúng nguyện vọng của cử tri, Thường trực HĐND thành phố đặc biệt chú trọng công tác tiếp xúc cử tri để lắng nghe được nhiều tâm tư, nguyện vọng, mong mỏi của cử tri và Nhân dân thành phố; nắm sâu sát những khó khăn thực tế của từng tầng lớp nhân dân, từ đó đưa ra những quyết sách đúng đắn và kịp thời, tác động trực tiếp tới việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Ý kiến, nguyện vọng của người dân được HĐND thành phố tiếp cận qua nhiều kênh thông tin. Bên cạnh

việc tổ chức cho đại biểu HĐND thành phố tiếp xúc cử tri nơi ứng cử theo quy định của luật, Thường trực HĐND thành phố Hải Phòng mở rộng thành phần cử tri để tiếp nhận được nhiều hơn nội dung kiến nghị; đồng thời, yêu cầu các Ban, các Tổ đại biểu và từng đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm làm tốt công tác thu thập thông tin liên quan qua các đợt tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân và hoạt động thực tiễn của mỗi đại biểu HĐND, từ đó đề xuất các nội dung cần thiết phải ban hành chính sách.

Để sâu sát tới từng tầng lớp nhân dân, ngay từ những tháng đầu, năm đầu của nhiệm kỳ, Đảng đoàn HĐND thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực HĐND thành phố, các Ban và các vị đại biểu HĐND thành phố tăng cường lắng nghe ý kiến cử tri, tích cực tổ chức các hoạt động giám sát, mở rộng đối tượng, thành phần giám sát, đặc biệt là giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

Đối với những nội dung cử tri nêu thuộc trách nhiệm của Thường trực HĐND, UBND thành phố về ban hành cơ chế chính sách được tiếp thu khá đầy đủ và kịp thời. Ngoài ra, để đảm bảo tính toàn diện trong việc ban hành chính sách, Thường trực HĐND thành phố đã đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, hệ thống toàn bộ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để kịp thời thể chế hóa thành nghị quyết

của HĐND thành phố bảo đảm kịp thời quyền, lợi ích chính đáng cho cơ quan, tổ chức, đặc biệt là chính sách đối với cán bộ ở cơ sở và Nhân dân thành phố.

Hướng tới mục tiêu người dân là đối tượng trực tiếp thụ hưởng thành quả phát triển kinh tế - xã hội của thành phố

Cùng với sự đổi mới, vươn lên của các tổ chức trong hệ thống chính trị, HĐND thành phố đã nỗ lực cải tiến, nâng cao chất lượng các mặt công tác. Các nội dung được lựa chọn để xem xét, thông qua tại kỳ họp đều hướng tới mục tiêu đối tượng thụ hưởng trực tiếp thành quả phát triển kinh tế - xã hội là người dân thành phố. Bằng những quyết sách “trúng, đúng”, trong gần một nhiệm kỳ vừa qua, hoạt động của HĐND thành phố có tác động trực tiếp, toàn diện đến sự phát triển của thành phố, thiết thực nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Trong lĩnh vực an sinh xã hội: Xác định đầu tư cho an sinh xã hội phải đi đầu và đi trước một bước, HĐND thành phố đã quyết định nhiều cơ chế, chính sách ưu tiên trong phân bổ nguồn lực cho các lĩnh vực an sinh xã hội, điển hình là Nghị quyết về nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội và một số chính sách trợ giúp xã hội (*gấp 1,4 lần quy định của Chính phủ*); Nghị quyết về cơ chế, chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở; Nghị quyết về cơ chế, chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo. Chỉ hơn một năm thực hiện nghị quyết, đã có gần 18.000 hộ gia đình thương binh liệt sĩ, người có công,

hộ nghèo được hưởng thụ chính sách với tổng kinh phí 462 tỷ đồng, có gần 78.000 người được hưởng mức trợ giúp xã hội với tổng kinh phí gần 480 tỷ đồng.

Lĩnh vực giáo dục đào tạo tiếp tục được quan tâm với nhiều cơ chế, chính sách mới, như: Nghị quyết về cơ chế chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ giáo viên giỏi, với mức thưởng được đánh giá là mức cao nhất cả nước (*500 triệu đồng cho một học sinh đoạt giải nhất kỳ thi quốc tế và nhiều mức thưởng cao khác*); đặc biệt, năm 2019, HĐND thành phố đã thông qua Nghị quyết về hỗ trợ toàn bộ học phí các cấp từ bậc học mầm non đến Trung học phổ thông, chính sách hết sức ưu việt là một bước quyết liệt khẳng định sự coi trọng của thành phố đối với công tác giáo dục; đồng thời là sự sẻ chia một phần gánh nặng đối với người dân, nhất là người dân có thu nhập thấp.

Lĩnh vực y tế tiếp tục được thành phố ưu tiên nguồn lực đầu tư, chỉ riêng trong năm 2020, HĐND thành phố đã quyết định dành gần 127 tỷ đồng để mua sắm ngay các trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 và dự phòng 1000 tỷ đồng để thực hiện kịch bản 1000 bệnh nhân dương tính.

Các lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao được quan tâm đầu tư với nhiều chính sách mới: HĐND thành phố đã thông qua các cơ chế, chính sách để kịp thời động viên, khích lệ, tạo động lực phát triển thể thao thành phố như: Nghị quyết quy định về mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn

luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thành phố Hải Phòng; Nghị quyết quy định mức thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích tại các giải thể thao khu vực và quốc tế.

Bên cạnh đó, với quyết tâm bảo tồn các giá trị lịch sử của vùng đất Hải Phòng, trong thời gian qua, HĐND thành phố đã ban hành nhiều chính sách, ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển các công trình văn hóa, bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử truyền thống như: Nghị quyết khoanh vùng, quy hoạch bảo tồn khu vực liên quan đến di tích lịch sử Bạch Đằng Giang; xây dựng Tuyến đường vào Khu bảo tồn bãi cọc Cao Quỳ, huyện Thủy Nguyên; qua đó, từng bước kế thừa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa, lịch sử, cách mạng.

Trong lĩnh vực đầu tư công: HĐND thành phố đã quyết định chấp thuận nhiều chủ trương đầu tư đối với các dự án có ý nghĩa rất quan trọng để phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị. Đặc biệt, chỉ trong vòng 5 năm, thành phố đã hoàn thành hàng chục tuyến đường liên tỉnh, liên huyện, cùng nhiều cây cầu có quy mô lớn (Cầu Tân Vũ - Lạch Huyện, cầu Hoàng Văn Thụ, cầu Bạch Đằng, cầu Lê Hồng Phong, cầu Đằng, Cầu Hàn...) không chỉ làm thay đổi diện mạo giao thông, thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội của thành phố, kết nối các tiểu vùng trong lòng thành phố mà còn tỏa ra khắp các cửa ngõ thành phố, kết nối với các tỉnh lân cận, mở ra một không gian rộng lớn, với vị trí trung tâm tụ hội, nối kết từ Hải Phòng.

Nhìn lại chặng đường đã qua của nhiệm kỳ HĐND thành phố khóa XV, có thể nói, những đổi mới trong tổ chức và hoạt động, nhất là đổi mới trong việc lựa chọn nội dung trình kỳ họp và ban hành những quyết sách sát thực tiễn, hợp lòng dân, đã được cử tri và Nhân dân thành phố đánh giá cao, qua đó một lần nữa khẳng định, HĐND thành phố khóa XV đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình đối với cử tri và Nhân dân thành phố. Trên cơ sở những kết quả đạt được, để sẵn sàng cho chặng đường về đích của nhiệm kỳ, HĐND thành phố sẽ tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND nói chung; nâng cao chất lượng giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; trong tổ chức, điều hành kỳ họp, nhất là nâng cao chất lượng các quyết định của HĐND tại kỳ họp./



Đồng chí Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố cùng các đồng chí lãnh đạo thành phố biểu dương, trao thưởng giáo viên và học sinh đoạt Huy chương vàng Olympic Toán quốc tế năm 2019

THỰC HIỆN THÀNH CÔNG “NĂM DÂN VẬN KHÉO” 2020, GÓP PHẦN HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ KÉP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

• LÊ KHẮC NAM

Ủy viên Thành ủy,

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

Trong những năm qua, công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn thành phố tiếp tục chuyển biến tích cực với nhiều cách làm mới, sáng tạo, đạt hiệu quả cao; phong trào thi đua “Dân vận khéo” ngày càng được đẩy mạnh, đã xây dựng được nhiều mô hình, điển hình trên các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội thành phố phát triển.

Năm 2020, căn cứ Chương trình phối hợp số 06-Ctr.PH/BDVTU-UBNDTP ngày 20/12/2016 giữa Ban Dân vận Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2016-2021, thực hiện chủ đề năm của thành phố “Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh” và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Ban Dân vận Trung ương về việc triển khai công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và thực hiện “Năm Dân vận khéo 2020”, Ủy ban nhân dân thành phố đã phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy ban hành Kế hoạch số 143b-KH/UBNDTP-BDVTU ngày 16/3/2020 về phối hợp thực hiện “Năm Dân vận khéo” 2020 gắn với công tác dân vận của chính quyền, các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng, chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện. Các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Năm Dân vận khéo”, công tác dân vận của chính quyền, các cơ quan nhà nước gắn với các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn và chủ đề năm 2020

của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Các địa phương, đơn vị chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị xây dựng và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của các địa phương, đơn vị, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận của Đảng, tư tưởng và tác phong dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tập trung xây dựng các mô hình “Dân vận khéo” trong hoạt động quản lý, điều hành thực thi công vụ của chính quyền và các cơ quan nhà nước như: Mô hình “Ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố”; mô hình “Dân vận khéo trong công tác cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho doanh nghiệp”; mô hình “Đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt phong trào 5S: Sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng, sẵn sàng”; mô hình “Ngày thứ 7 cùng dân”; mô hình “Khu phố không rác”; mô hình “Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực sự của dân, do dân, vì dân”; mô hình “công tác dân vận chính quyền trong phối hợp giải quyết vấn đề bức xúc, nhạy cảm phát sinh”...

Việc triển khai thực hiện tốt chủ đề “Năm Dân vận khéo 2020” là tiền đề, là cơ sở vững chắc, góp phần để các cơ quan hành chính nhà nước tại thành phố tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến, Đại hội thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020 và Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm

kỳ 2020-2025; là động lực để thành phố tiếp tục tổ chức thực hiện và cơ bản hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội đã đặt ra trong năm 2020 trong điều kiện chịu nhiều tác động mạnh mẽ và sâu rộng của đại dịch Covid-19 với tốc độ lây lan nhanh, diễn biến khó lường. Một số kết quả nổi bật về tình hình kinh tế-xã hội, gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19 như sau:

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 11,22% so với năm 2019, gấp khoảng 4 lần tốc độ tăng trưởng chung của cả nước; Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 15,05%, so với năm 2019; kim ngạch xuất khẩu đạt 18,95 tỷ Đô la Mỹ, tăng 18,46% so với năm 2019; Sản lượng hàng qua cảng đạt 142,8 triệu tấn, tăng 10,56% so với năm 2019; Tổng vốn đầu tư phát triển đạt 172.250 nghìn tỷ đồng, tăng 13,49% so với năm 2019; Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản đạt trên 15 nghìn tỷ đồng, tăng gần 2% so với năm 2019; Thu nội địa đạt 32.733,9 tỷ đồng, bằng 120,7% so với cùng kỳ năm 2019, bằng 106% dự toán pháp lệnh. Hoàn thành và đưa vào khai thác, sử dụng nhiều dự án, công trình hạ tầng giao thông, đô thị, du lịch, thương mại: Dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng, dự án nút giao thông Nam cầu Bính, chung cư HH3, HH4 Đồng Quốc Bình, tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long, tuyến đường vào khu bảo tồn bãi cọc Cao Quý, tổ hợp nghỉ dưỡng cao cấp Flamingo Cát Bà Beach Resort, khách sạn 5 sao M'gallery Cát Bà, Trung tâm thương mại Aeon Mall...Hoàn thành chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới ở các xã; huyện Cát Hải đã

được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, các huyện Kiến Thụy, An Dương, Tiên Lãng đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới...

Các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống Nhân dân được chú trọng quan tâm thực hiện: Giải quyết việc làm cho 55.400 lượt lao động, tăng 0,91% so với cùng kỳ; công tác thăm hỏi, tặng quà người có công luôn được quan tâm với mức chi cao hơn năm trước; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm xuống còn 0,22%; thực hiện nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội và một số chính sách khác cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tăng lên 90,7%. Chất lượng giáo dục được giữ vững; triển khai thực hiện cơ chế hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc mầm non đến trung học phổ thông; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ đạt 35%.

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, gia đình chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và thành phố. Đề án Sân khấu truyền hình được đánh giá cao về hình thức, nội dung tư tưởng và chất lượng nghệ thuật. Bảo tồn, phát huy giá trị các di tích văn hóa lịch sử, nhất là các khu vực liên quan tới cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trên dòng sông Bạch Đằng. Đảng cai tổ chức thành công 07 giải thể thao quốc gia năm 2020 tại Hải Phòng. Toàn hệ thống chính trị thành phố đã tập trung cao độ, tổ chức thực hiện đồng bộ, mạnh mẽ các biện pháp khẩn cấp để phòng, chống dịch. Hải Phòng là thành phố duy nhất trực thuộc Trung ương, địa phương duy nhất trong Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ không có ca mắc Covid-19 ngoài cộng đồng. Chủ động, tích cực trong công tác hỗ trợ thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam chống dịch Covid-19; đồng thời hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với tổng kinh phí gần 370 tỷ đồng, trong đó hỗ trợ theo Nghị quyết 42 của Chính phủ gần 190 tỷ đồng. Có thể nói, với sự vào cuộc linh hoạt, chủ động của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở, triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố, sự chủ động, quyết liệt thực hiện phương châm “Chống dịch như chống giặc” của các cấp, các ngành, địa phương, thành phố



Đồng chí Nguyễn Văn Tùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kiểm tra công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt-Tiệp

đã thực hiện thành công “mục tiêu kép”: vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tập trung phát triển kinh tế - xã hội.

Bước vào năm 2021, với dự báo sẽ còn nhiều biến động khó lường, đại dịch Covid-19 chưa có dấu hiệu được kiểm soát hiệu quả sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới tình hình chung của đất nước và thành phố; đồng thời, năm 2021 cũng là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 5 năm 2021- 2025 và tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Để tiếp tục thực hiện và hoàn thành “nhiệm vụ kép”, vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế-xã hội trong năm 2021, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở thì các cơ quan hành chính nhà nước, các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố phải tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác dân

vận của chính quyền và các cơ quan nhà nước: củng cố, kiện toàn tổ chức, cán bộ phụ trách về công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp đủ tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ về công tác dân vận; tổ chức sơ kết việc thực hiện Chương trình phối hợp giai đoạn 2016-2021 và tiếp tục ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2025 với phương châm bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu đã đặt ra trong Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về “xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2020-2025), phục vụ tốt cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố... để công tác dân vận của chính quyền, các cơ quan nhà nước ngày càng gắn liền và phục vụ tốt hơn sự phát triển kinh tế-xã hội của thành phố, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân./.



BA MƯƠI NĂM ĐỔI MỚI CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM (1990-2020)

• PGS.TS NGUYỄN THANH XUÂN

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tôn giáo Chính phủ

Trong quá trình vận động cách mạng và quản lý đất nước, điều hành xã hội, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm đến tôn giáo và sớm có chính sách đối với tôn giáo trong từng thời kỳ, từng giai đoạn của cách mạng. Chính sách đối với tôn giáo và công tác đối với tôn giáo đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc đoàn kết các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân làm Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công, kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) thắng lợi, tái thiết đất nước sau ngày miền Nam giải phóng. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, trong đó có việc nhận thức về tôn giáo, trước đổi mới, nhất là sau năm 1975 việc ứng xử với tôn giáo đi theo xu hướng tả khuynh, nhấn mạnh yếu tố chính trị, hướng tới “thu hẹp và hạn chế” các hoạt động tôn giáo nên chưa quan tâm đầy đủ và đúng mức đến nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của tín đồ, hoạt động của chức sắc. Bước vào đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đã “nhìn lại và đổi mới” về nhận thức và chính sách đối với tôn giáo. Nghị quyết 24-NQ/TW (1990), Nghị quyết 25-NQ/TW (2003) và các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước đã đặt những dấu mốc đổi mới chính sách tôn giáo ở Việt Nam.

1. Đổi mới chính sách tôn giáo ở Việt Nam
Năm 1986, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới được đánh dấu bằng Nghị quyết Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ VI, với chủ trương đổi mới toàn diện về các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội. Riêng lĩnh vực tôn giáo, sau thời gian đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm, ngày 16/10/1990, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) đã ban hành Nghị quyết 24-NQ/TW “*về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới*”. Sau thời gian thực hiện 13 năm thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW (1990), Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) ban hành

Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 12/3/2003 “*về công tác tôn giáo*” và gần đây, Bộ Chính trị (khóa XIII) ban hành Chỉ thị 18-CT/TW, ngày 10/01/2018 “*về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới*”. Đây là những văn bản chỉ đạo của Đảng về đổi mới chủ trương, chính sách đối với tôn giáo.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (nhiệm kỳ 1986-1991) xác định đổi mới ở Việt Nam là “nhìn lại và đổi mới”, tức là “nhìn lại” đánh giá những việc làm được, việc chưa làm được, việc làm sai để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Những việc làm được, làm đúng thì tiếp tục, những việc làm chưa được phải bổ sung điều chỉnh cho phù hợp; những việc làm sai phải chỉnh sửa. Cùng với nhìn lại và đổi mới, Đảng ta đấu tranh, phê phán bệnh chủ quan duy ý chí, tức là lấy tư duy chủ quan áp vào thực tiễn, không tôn trọng thực tiễn, nhất là những quy luật của vận động, của tồn tại. Vì chủ quan duy ý chí, không tôn trọng thực tiễn và những quy luật của vận động, tồn tại, trên thực tế trước đổi mới không đạt được kết quả như mong muốn.

Với tư duy khoa học, tôn trọng thực tế, quy luật của vận động, không duy ý chí, các Nghị quyết của Đảng đã trở lại xem xét một cách cơ bản về các yếu tố liên quan đến tôn giáo: hướng tiếp cận tôn giáo, sự ra đời và tồn tại của tôn giáo, vai trò, ảnh hưởng của tôn giáo, để từ đó ứng xử đối với tôn giáo một cách khách quan và phù hợp.

Trước hết là mở rộng hướng tiếp cận về tôn giáo. Trước đây, tôn giáo được tiếp cận chủ yếu từ hai góc độ tư tưởng triết học và chính trị với nhiều định nghĩa nhưng đọng lại ở hai câu mang tính kinh điển: “*Tôn*

giáo là hình thái ý thức xã hội...” và “*...Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân*”. Với cách nhìn mới về tôn giáo, hai hướng tiếp cận nói trên đều đúng nhưng chưa đủ, cần phải bổ sung. Tôn giáo với cách nhìn mới, không chỉ là tư tưởng triết học, không chỉ liên quan chính trị (do sự lợi dụng tôn giáo của các thế lực chính trị xấu), mà tôn giáo còn là lịch sử (tôn giáo là một mặt phản ánh các tiến trình lịch sử của loài người), tôn giáo còn là nhận thức (tôn giáo là một trong những sự giải thích về thế giới và con người), tôn giáo còn là văn hóa (tôn giáo góp phần hình thành những nền văn minh và văn hóa, lối sống của loài người), tôn giáo còn là đạo đức (tôn giáo điều chỉnh hành vi của con người với việc hành xử khoan dung, nhân ái đã góp phần đưa con người đến với những giá trị chân, thiện, mỹ), và đặc biệt, tôn giáo còn là chỗ dựa về đời sống tâm linh của con người. Nói tóm lại, tôn giáo không chỉ là hình thái ý thức xã hội mà còn là một thực thể xã hội tồn tại lâu dài gắn với con người.

Sau đó là bổ sung nguồn gốc ra đời và sự tồn tại của tôn giáo. Trước đây, trong giải thích sự ra đời, tồn tại của tôn giáo, quan điểm chính thống đưa ra hai nguồn gốc: tự nhiên và xã hội. Nguồn gốc liên quan đến tự nhiên, tức là con người khi còn lạc hậu không giải thích được thế giới tự nhiên, bất lực, sợ hãi trước thiên nhiên nên đã “đánh mất mình” tìm đến với tôn giáo. Nguồn gốc liên quan đến xã hội, tức là khi xã hội hình thành đối kháng giai cấp và có sự áp bức bóc lột, dẫn đến những người lao động, những người bị bóc lột “đánh mất mình một lần nữa” tìm đến với tôn giáo để được an ủi, hy vọng; tìm đến tôn giáo với hy vọng sẽ được “đền bù” ở đời sau một cách “hu ảo”. Với cách nhìn mới, hai nguồn gốc liên quan tự nhiên và xã hội về sự xuất hiện và tồn tại của tôn giáo theo cách tiếp cận duy vật đều đúng

nhưng chưa đủ. Cần bổ sung những yếu tố liên quan đến sự ra đời và tồn tại của tôn giáo. Sự ra đời, và nhất là sự tồn tại của tôn giáo còn có những nguyên nhân khác, trong đó có những nguyên nhân về nhận thức và tâm lý gắn với cái chết của con người. Mỗi tôn giáo với những đặc điểm riêng của mình về giáo lý nhưng đều tập trung giải thích về con người, nhất là của con người sau khi chết. Theo các tôn giáo, cuộc sống nơi thế gian này của con người - phần xác chỉ là tạm thời, tương đối, thoáng qua, chỉ là “muỗng thời gian”; thế giới linh hồn sau khi chết mới là thế giới thật, vĩnh hằng. Do vậy, có thể nói rằng khi con người chưa khắc phục được cái bi kịch lớn nhất của cuộc đời là cái chết thì tôn giáo vẫn còn cơ sở để tồn tại. Đó là chưa kể đến trong cuộc sống thường nhật, dù xã hội có phát triển cao đến đâu, con người cũng khó có thể tránh khỏi những rủi ro, bất trắc,... nên tôn giáo vẫn có điều kiện tồn tại và phát triển.

Đồng thời, đánh giá khách quan vai trò và ảnh hưởng của tôn giáo. Tôn giáo cũng như các sự vật, hiện tượng khác của xã hội, trong quá trình tồn tại đều bộc lộ hai mặt tích cực và tiêu cực, tiến bộ và lạc hậu. Không có tồn tại nào, kể cả mỗi cá nhân con người, toàn có yếu tố tích cực và tiến bộ; cũng không có tồn tại nào toàn yếu tố tiêu cực và lạc hậu. Trước đây, khi tiếp cận vấn đề tôn giáo, rất ít nếu không nói là hầu như không đề cập đến mặt tích cực của tôn giáo, chỉ nhấn mạnh những yếu tố tiêu cực của tôn giáo. Quan điểm đổi mới đã nhìn nhận cả hai mặt tích cực và tiêu cực của tôn giáo. Bên cạnh những mặt hạn chế, tiêu cực của tôn giáo như tôn giáo yếm thế, ru ngủ con người trong điều kiện trình độ dân sinh, dân trí thấp; và xét về khía cạnh chính trị, tôn giáo cũng rất dễ bị các thế lực xấu và chủ nghĩa cơ hội lợi dụng trong những tình thế lịch sử nhất định. Tôn giáo với cách nhìn mới, còn có những giá trị tích cực được ghi nhận và trân trọng, trong đó có giá trị tích cực về đạo đức - gắn liền với chủ nghĩa nhân văn. Nói tóm lại, với Nghị quyết 24-NQ/TW (1990), Nghị quyết 25-NQ/TW (2003), Đảng ta đã mở rộng việc nhận thức tôn giáo - tôn giáo không chỉ là vấn đề tư tưởng, chính trị mà còn là vấn đề lịch sử, nhận thức, văn hóa, đạo đức,... Đã bổ sung nguyên nhân ra đời tồn tại của tôn giáo - tôn giáo ra đời và tồn tại không chỉ do nguyên nhân tự nhiên, nguyên nhân xã hội mà còn do nhiều nguyên nhân khác, trong đó có những nguyên nhân liên quan đến con người; tôn giáo không chỉ là ý

thức xã hội, mà còn là một thực thể tồn tại khách quan trong xã hội, trong đó có xã hội xã hội chủ nghĩa. Và đã khách quan trong việc đánh giá vai trò của tôn giáo - tôn giáo cũng như mọi tồn tại xã hội khác, bên cạnh những mặt tiêu cực, tôn giáo có những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực, trong đó có giá trị tích cực về văn hóa và đạo đức cùng những đóng góp đối với xã hội.

Đặc biệt, khi xác định tôn giáo còn tồn tại lâu dài, là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, Nghị quyết 24-NQ/TW (1990) bắt đầu mở ra - đúng hơn là “cởi trói” cho việc công nhận tư cách pháp nhân tổ chức tôn giáo. Theo Nghị quyết 24-NQ/TW (1990): “*Các giáo hội và các hệ phái tôn giáo có đường hướng hành đạo gắn bó với dân tộc, có tôn chỉ, mục đích, điều lệ phù hợp với luật pháp nhà nước, có tổ chức thích hợp và bộ máy nhân sự đảm bảo tốt về hai mặt đạo, đời, được nhà nước xem xét trong từng trường hợp cụ thể để cho phép hoạt động*”.

Như vậy, bước vào thời kỳ đổi mới, qua Nghị quyết 24-NQ/TW (1990), Nghị quyết 25-NQ/TW (2003), Đảng ta đã có những nhận thức mới và ứng xử mới đối với tôn giáo. Cụ thể: (1) Xác định tôn giáo là vấn đề tồn tại lâu dài, một thực thể tồn tại trong xã hội xã hội chủ nghĩa, không những thế, tôn giáo là nhu cầu không thể thiếu được của đông đảo nhân dân; (2) Nhìn nhận và phát huy những giá trị tích cực về đạo đức và văn hóa của tôn giáo; (3) Đoàn kết các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân để xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, ổn định và phát triển; (4) Kiên trì thực hiện chính sách tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; (5) Đồng thời đấu tranh đối với những hành vi lợi dụng nguông, tôn giáo vì những mục đích xấu ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và đời sống xã hội. Điều đáng quan tâm, chính những nhận thức mới về tôn giáo tạo chuyển biến cho việc xây dựng chính sách và thực hiện chính sách đối với tôn giáo.

Với cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, sau khi Đảng ban hành Nghị quyết thể hiện chủ trương, chính sách đối với tôn giáo, Nhà nước sẽ cụ thể hóa bằng quy định pháp luật cụ thể để thể chế hóa chủ trương của Đảng, đưa chủ trương của Đảng vào cuộc sống. Thời kỳ đổi mới, sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 24-NQ/TW, Chính phủ ban hành Nghị định 69/NĐ-

ĐBT, ngày 21/3/1991 “*quy định về các hoạt động tôn giáo*”, sau đó, Chính phủ ban hành Nghị định 26/NĐ-CP, ngày 19/4/1999 của Chính phủ “*về các hoạt động tôn giáo*” thay thế Nghị định 69/NĐ-CP. Năm 2003, sau khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết 25-NQ/TW, Chủ tịch nước ký ban hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo, ngày 18/6/2004 (gọi là Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2004), Nghị định 22/2005/NĐ-CP, ngày 01/3/2005 *hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo*, sau đó được thay bằng Nghị định 92/2012/NĐ-CP, ngày 18/11/2012 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. Sau 12 năm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo, để tiếp tục thực hiện quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được Quốc hội (khóa XIV), nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại Kỳ họp thứ 2 ngày 18/11/2016 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Sau đó, Chính phủ ban hành Nghị định 162/2017/NĐ-CP, ngày 30/12/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 được ban hành nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2004; tiếp tục thể chế hóa các quan điểm của Đảng về tín ngưỡng, tôn giáo; cụ thể hóa quy định của Hiến pháp 2013 về quyền con người, quyền công dân liên quan đến quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; đồng thời tiếp tục sự tương thích với luật pháp quốc tế trong điều kiện Việt Nam mở cửa và hội nhập quốc tế một cách sâu rộng.

Quy định pháp luật là những khung pháp lý liên quan đến đời sống tín ngưỡng, tôn giáo cụ thể: hoạt động tín ngưỡng; sinh hoạt tôn giáo của tín đồ, hoạt động của chức sắc tôn giáo; việc công nhận pháp nhân tổ chức tôn giáo; việc hoạt động của tổ chức tôn giáo, như đào tạo chức sắc, phong chức, phong phẩm, truyền chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành; việc in ấn xuất bản, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu các ấn phẩm tôn giáo; việc giải quyết đất đai, xây dựng, sửa chữa nơi thờ tự; việc hoạt động bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo của cá nhân, tổ chức tôn giáo; việc quan hệ quốc tế của các tổ chức tôn giáo,... Những quy định này thể hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo; đồng thời là môi trường

pháp lý đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân.

2. Đời sống tôn giáo ở Việt Nam thời kỳ đổi mới

- *Về sinh hoạt tôn giáo của tín đồ.* Từ khi thực hiện chính sách đổi mới với tôn giáo, tất cả các sinh hoạt tôn giáo của tín đồ tại gia đình và nơi thờ tự theo luật lệ, lễ nghi truyền thống đều được phục hồi. Các khu vực tôn giáo có những nét đặc thù riêng khác hẳn với cộng đồng dân tộc thiểu số ở Tây Bắc, Tây Nguyên đều được bình thường hóa theo quy định của pháp luật. Đặc biệt, các sinh hoạt tôn giáo tập trung với quy mô lớn được thực hiện: Lễ đón Pháp nhân của Hội thánh Cao Đài Tây Ninh năm 1997 với sự tham gia của gần 200 nghìn tín đồ chúc sắc tham dự, Đại lễ Vesak 2008, Vesak 2014, Vesak 2019, Lễ Khai mạc Năm Thánh 2010 của Công giáo, Lễ Kỷ niệm 100 năm Tin lành đến Việt Nam 2011 của các tổ chức Tin lành,... với sự tham gia từ vài chục nghìn đến hàng trăm nghìn người trong nước và khách quốc tế.

- *Về công nhận tổ chức tôn giáo.* Trước đổi mới cả nước có 03 tôn giáo được công nhận về tổ chức: Hội thánh Tin lành Việt Nam (1958), Hội đồng Giám mục Việt Nam (1980), Giáo hội Phật giáo Việt Nam (1981). Từ khi đổi mới đến 2020, cấp pháp nhân cho 37 tổ chức tôn giáo và cấp đăng ký hoạt động cho 03 tổ chức tôn giáo, đưa số tổ chức tôn giáo ở Việt Nam được hoạt động bình thường theo pháp luật là 43 tổ chức. Có thể nói, đến nay hầu hết các tôn giáo ở Việt Nam đều được hoạt động bình thường về tổ chức và chịu sự điều chỉnh của pháp luật. Các tôn giáo ở Việt Nam khi được nhà nước công nhận đều xây dựng và nỗ lực thực hiện đường hướng gắn bó với dân tộc và tuân thủ pháp luật. Phật giáo là Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội, Công giáo là *Sống Phúc âm giữa lòng Dân tộc*, đạo Tin lành là *Sống Phúc âm, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc và Dân tộc*, đạo Cao Đài là *Nước vinh, Đạo sáng*, Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo là *Vì Đạo pháp, vì Dân tộc*,...

- *Về đào tạo chức sắc tôn giáo.* Trước đổi mới chỉ có một vài cơ sở đào tạo mang tính “nhỏ giọt” dẫn đến tình trạng “đào tạo chui”. Đến nay cả nước có 60 cơ sở đào tạo chức sắc (17 cơ sở cấp đại học) với 10.000 học viên theo học. Giáo hội Phật giáo Việt Nam có 48 cơ sở, gồm: 04 học viện, 01 trường cao đẳng, 35 trường trung cấp; Giáo hội Công giáo 08 đại chủng viện và 01 học viện; các Hội thánh Tin lành có

04 trường Thánh kinh thần học,... Có đến hơn 1.200 chức sắc các tôn giáo du học thạc sỹ, tiến sỹ ở nước ngoài. Một ví dụ điển hình, trước đổi mới, năm 1985, tỉnh Hà Nam Ninh (Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình) chỉ có 30 linh mục, năm 2016, tỉnh Nam Định có đến 216 linh mục; năm 1985 Giáo phận Bắc Ninh có 04 linh mục, năm 2016 có đến 97 linh mục,...

- *Về xuất bản kinh sách.* Trước đổi mới hầu như không có xuất bản kinh sách, ấn phẩm tôn giáo, nếu có thực theo quy chế xuất bản nhất thời. Từ khi đổi mới, nhất là từ khi thành lập Nhà xuất bản Tôn giáo (1999), mỗi năm xuất bản từ 500 đến 600 đầu sách của các tôn giáo. Riêng số Kinh Thánh xuất bản trên dưới 1,0 triệu quyển. Hiện nay, ở cấp toàn đạo có tất cả 15 tờ báo và tạp chí đang hoạt động, trong đó những tạp chí có uy tín, như: Nghiên cứu Phật học, Văn hóa Phật giáo, Khưông Việt, Giác ngộ,... của Phật giáo, Hiệp thông, Người Công giáo Việt Nam, Công giáo và Dân tộc,... của Công giáo, Mục vụ, Thông công của Tin lành, Hương sen của Phật giáo Hòa Hảo,...

- *Về xây dựng, sửa chữa nơi thờ tự.* Trước đổi mới, số lượng nơi thờ tự của tôn giáo trong cả nước là 18.200, hầu như không có việc sửa chữa và xây mới, năm 2017 số lượng nơi thờ tự các tôn giáo là 29.000. Riêng từ năm 2003 đến năm 2017 có đến gần 7.000 cơ sở thờ tự được cấp đất để xây mới. Đến nay, gần như tất cả nơi thờ tự đều được trùng tu sửa chữa, trong đó hơn 60% trùng tu và sửa chữa với quy mô lớn. Chỉ tính riêng đất đai cấp cho Phật giáo trong thời gian vừa qua, là: Thiền viện Trúc Lâm Bạch Mã (Huế): 1,90 ha, Thiền viện Trúc Lâm Tây Thiên (Vĩnh Phúc) 5,2 ha, Thiền viện Trúc Lâm Chánh Pháp (Tuyên Quang) 3,0 ha (trong quy hoạch gần 40 ha), Thiền viện Trúc Lâm Hàm Rồng (Thanh Hóa) 10,0 ha, Thiền viện Trúc Lâm Yên Ngộ (Ninh Thuận) 4,3 ha, Thiền Viện Trúc Lâm Phú Lâm (Quảng Nam) 19,5 ha, Thiền viện Trúc Lâm Tây Nguyên (Gia Lai) 2,0 ha, Thiền viện Trúc Lâm Phương Nam (Cần Thơ) 3,9 ha, Thiền viện Trúc Lâm Cà Mau 1,9 ha,... Chùa Linh Sơn (Lai Châu) 4,0 ha, chùa Hưng Quốc (Sơn La) 14,0 ha, chùa Ba Vàng (Quảng Ninh) 21,0 ha (trong qui hoạch khoảng 123 ha), quần thể chùa Bái Đính (Ninh Bình) 539 ha, quần thể chùa Tam Trúc (Hà Nam) 5.100 ha,...

- *Về hoạt động từ thiện xã hội.* Trước đổi mới, hoạt động từ thiện xã hội của các

tôn giáo chưa được quan tâm, chủ yếu hoạt động tự phát. Đến nay, chỉ tính riêng Giáo hội Phật giáo Việt Nam có 150 Tuệ Tĩnh đường, 655 phòng chẩn trị y học, 10 phòng khám đa khoa, 1.000 lớp học tình thương,... Giáo hội Công giáo Việt Nam có 189 cơ sở khám chữa bệnh và điều dưỡng, 159 cơ sở giúp đỡ người khuyết tật, trẻ mồ côi, 797 cơ sở giáo dục mầm non,... Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo có đến 300 xe cứu thương phục vụ miễn phí tại vùng đồng bằng sông Cửu Long,... Hoạt động từ thiện xã hội của các tổ chức tôn giáo đã góp phần cùng nhà nước giải quyết các vấn đề xã hội để lại từ hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ, cùng những vấn đề xã hội mới nảy sinh. Từ thực tế hoạt động từ thiện xã hội của tôn giáo, Chỉ thị 18-CT/TW (2018), Đảng ta đã chính thức xác định tôn giáo là nguồn lực xã hội cần được phát huy.

- *Về quan hệ quốc tế của các tôn giáo.* Trước đổi mới hầu như không có hoạt động quốc tế tôn giáo, trừ một số hoạt động phong phẩm chức sắc của Công giáo từ Va-ti-can. Thời kỳ đổi mới, mối quan hệ quốc tế các tôn giáo được mở rộng. Từ 2005 đến 2013 có đến 205 đoàn tôn giáo nước ngoài vào Việt Nam, có 1.343 đoàn tôn giáo Việt Nam ra nước ngoài. Tới đây, Việt Nam đồng ý Va-ti-can cử đại diện thường trú trong quan hệ với Giáo hội Công giáo Việt Nam và Nhà nước Việt Nam. Quan hệ quốc tế các tôn giáo vừa là tạo mối quan hệ giữa tôn giáo ở Việt Nam với tôn giáo thế giới, vừa là kênh ngoại giao nhân dân, vừa là kênh đấu tranh đối ngoại chống lại các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch về vấn đề tôn giáo ở Việt Nam.

Như vậy, ba mươi năm qua (1990-2020) với Nghị quyết 24-NQ/TW (1990), Nghị quyết 25-NQ/TW (2003) và những văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước đã tạo ra nhận thức mới và ứng xử mới với tôn giáo trên căn bản tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, đồng thời nhìn nhận và phát huy những mặt tích cực về đạo đức, văn hóa của tôn giáo. Những nhận thức mới và ứng xử mới với tôn giáo đã tạo sự chuyển biến rất lớn của đời sống tôn giáo ở Việt Nam theo chiều hướng tiến bộ và tích cực. Tín đồ chức sắc các tôn giáo ở Việt Nam càng ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới của đất nước./

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ CỦA CÁN BỘ, CHIẾN SĨ, GÓP PHẦN ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC DÂN VẬN THỰC HIỆN PHONG TRÀO “TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC”

- **Thiếu tướng VŨ THANH CHƯƠNG**
Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy
Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Mọi việc thành công hay là bại chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay là không”. Do đó, đạo đức cách mạng có vai trò đặc biệt quan trọng đối với người cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân (CAND). Đạo đức cách mạng là cái gốc, là phẩm chất nền tảng trong nhân cách người cán bộ, chiến sĩ CAND; là cơ sở, là điều kiện cơ bản để người cán bộ, chiến sĩ công an thực hiện được mục tiêu lý tưởng và hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng vẻ vang của mình. Giáo dục đạo đức cách mạng trong lực lượng CAND là giáo dục cho mỗi cán bộ, chiến sĩ công an nhận thức, nâng cao ý thức đạo đức đến bồi dưỡng niềm tin và tình cảm đạo đức, là giáo dục mục đích, động cơ, lẽ sống gắn liền với giáo dục lý tưởng cách mạng. Giáo dục đạo đức phải gắn liền với thực hành đạo đức, từ lẽ sống trở thành lối sống và nếp sống hằng ngày, củng cố và phát triển nhu cầu đạo đức, thực hành các chuẩn mực, các quy tắc ứng xử đạo đức, làm cho giá trị đạo đức và văn hóa đạo đức trở nên bền vững.

Thấm nhuần tư tưởng đó, Đảng ủy Công an thành phố Hải Phòng thường xuyên tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và coi đây là thước đo quan trọng đánh giá về phẩm chất đạo đức công vụ của cán bộ, chiến sĩ góp phần đẩy mạnh công tác dân vận trong thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn thành phố.



Đồng chí Vũ Thanh Chương, Giám đốc Công an thành phố thăm, tặng quà gia đình chính sách

Trong năm 2020, Công an thành phố tích cực mở các đợt sinh hoạt chính trị; thường xuyên phát động thi đua lập thành tích chào mừng những ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của thành phố, đất nước và Ngày Truyền thống của các lực lượng CAND; thường xuyên tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, sinh hoạt đơn vị gắn với thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05 ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và quy chế dân chủ ở từng đơn vị, cơ sở. Tăng cường thực hiện công tác dân vận gắn với đẩy mạnh thực hiện

phong trào thi đua “Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy” và các phong trào thi đua khác trong CAND. Tình hình tư tưởng cán bộ, chiến sĩ cơ bản ổn định; có ý thức tổ chức kỷ luật, có trách nhiệm trong thực hiện vụ nhiệm vụ được giao; luôn tin tưởng vào đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; đạo đức công vụ được nâng lên rõ rệt...

Đảng ủy Công an thành phố tiếp tục quán triệt tới toàn thể đảng viên, cán bộ chiến sĩ về nội dung cơ bản của 12 Thông tư và 02 Quy chế thực hiện dân chủ trong CAND. Các đơn vị thuộc Công an thành phố luôn chú trọng nâng cao sự lãnh đạo của tổ chức Đảng với phương châm nguyên tắc đấu tranh tự phê bình và phê bình, thẳng thắn, công khai, minh bạch thể hiện tinh thần xây dựng là chủ đạo. Thực hiện dân

chủ trong công tác lãnh đạo, quản lý đơn vị để thông qua đó phát huy năng lực, trí tuệ và sự đồng thuận của tập thể cán bộ chiến sỹ góp phần nâng cao hiệu quả công tác, xây dựng đơn vị đoàn kết, thống nhất. Việc thực hiện các quy định về dân chủ trong lực lượng Công an Hải Phòng đã thực sự phát huy hiệu quả trong công việc, loại bỏ những vướng mắc, phiền hà, đảm bảo sự công khai, minh bạch trong hoạt động, làm giảm bớt các tiêu cực, góp phần loại bỏ những tư tưởng cá nhân, nâng cao ý thức, trách nhiệm và tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân.

Công an thành phố đã cải tiến phương pháp làm việc khoa học, cải cách hành chính, giảm thời gian giải quyết trong đăng ký, quản lý cư trú, cấp phát căn cước công dân, hộ chiếu và các loại giấy tờ khác cho nhân dân. Nghiên cứu thực hiện có hiệu quả về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực công tác của lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội liên quan đến tổ chức và cá nhân. Nâng cao ý thức, tinh thần, thái độ và trách nhiệm của cán bộ chiến sỹ trong công tác phục vụ Nhân dân và chất lượng, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thực hiện các công trình phân việc “Kiểu mẫu” phục vụ Nhân dân gắn với thực hiện công tác cải cách, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho Nhân dân và doanh nghiệp trên các lĩnh vực như: Đăng ký, quản lý cư trú; cấp căn cước công dân, cấp hộ chiếu; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy; cấp giấy chứng nhận bảo đảm an ninh trật tự đối với các hộ kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, đăng ký các loại phương tiện giao thông. Thực hiện công trình “Nâng cao chất lượng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo phục vụ Nhân dân”, kết quả: đã tiếp nhận 1.494 đơn các loại. Trong đó, đơn không thuộc thẩm quyền Công an giải quyết đã chuyển ngành ngoài, lưu đơn, đơn trùng nội dung 418 đơn; chuyển Công an các đơn vị giải quyết theo thẩm quyền 1.068 đơn. Kết quả: Công an các đơn vị đã giải quyết 944 đơn; Thanh tra Công an thành phố trực tiếp thu lý 08 đơn, đã giải quyết 07 đơn. Công an các đơn vị, địa phương thực hiện làm thêm ngày thứ bảy để cấp phát căn cước công dân phục vụ yêu cầu của nhân dân. Ngoài ra một số đơn vị đã tổ chức làm thủ tục, cấp phát căn cước công dân tại nhà cho người có công, người tàn tật, người cao tuổi...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công

tác dân vận gắn với đạo đức công vụ của cán bộ, chiến sỹ vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Thực hiện Đề án 106 của Bộ Công an về sắp xếp, tổ chức lại bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, các đơn vị đã tiến hành hợp nhất, hiện nay cán bộ làm công tác dân vận của một số đơn vị mới được sắp xếp lại; lực lượng cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận còn mỏng, nhiều đồng chí phải kiêm nhiệm nhiều công việc; việc xây dựng kế hoạch và triển khai công tác dân vận ở một vài đơn vị, địa phương còn chậm do đó đã ảnh hưởng đến kết quả công tác dân vận chung của Công an thành phố.

Để khắc phục những hạn chế, tồn tại trên, đồng thời nâng cao chất lượng đạo đức công vụ của cán bộ, chiến sỹ góp phần đẩy mạnh công tác dân vận thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trong tình hình mới, Đảng ủy Công an thành phố xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ CAND về vị trí, vai trò công tác dân vận trong tình hình mới; thường xuyên làm tốt việc tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc các quan điểm, giải pháp về công tác dân vận của Đảng; tăng cường và đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền giáo dục, làm cho mỗi cán bộ, chiến sỹ nắm vững các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ của công tác dân vận.

Hai là, tiếp tục thực hiện hiệu quả Hướng dẫn số 955/HD-V28-P4 ngày 16/8/2017, của Cục V28 (nay là Cục V05) - Bộ Công an về việc “Hướng dẫn tiêu chí cơ bản đánh giá và khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” trong lực lượng Công an nhân dân” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05

của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 04 của Bộ Công an về đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy trong tình hình mới”.

Ba là, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính phù hợp với thực tiễn công tác của lực lượng CAND và đáp ứng lợi ích hợp pháp của Nhân dân. Tăng cường xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng của lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ CAND làm ảnh hưởng tới uy tín của lực lượng CAND. Xây dựng phong cách dân vận và sự gương mẫu của đội ngũ đảng viên, cán bộ, chiến sỹ CAND, nhất là đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy, người đứng đầu từng đơn vị. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với Nhân dân và giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Làm tốt công tác thanh tra, thực hiện tốt quy chế dân chủ, công tác hòa giải ở cơ sở.

Bốn là, tăng cường công tác phối hợp giữa Công an thành phố với các ngành, đoàn thể trong công tác vận động Nhân dân tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Năm là, triển khai, thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ theo tổ chức bộ máy mới của Bộ Công an; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận có tác phong “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Đồng thời có cơ chế, chính sách thu hút người có năng lực, có uy tín, có kinh nghiệm làm công tác dân vận; chú trọng luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ trẻ tuổi, có năng lực; khắc phục tình trạng đưa cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực yếu kém và không có uy tín về làm công tác dân vận và thường xuyên đào tạo, tập huấn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận trong tình hình mới./



BÀN VỀ PHẨM CHẤT, KỸ NĂNG CỦA NGƯỜI CÁN BỘ DÂN VẬN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

• **NGUYỄN VĂN HIỂU**, *Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Chính trị Tô Hiệu*

Với bất kỳ giai đoạn cách mạng nào, công tác dân vận đều đóng vai trò hết sức quan trọng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Đảng ta cũng luôn coi trọng công tác dân vận, coi đó là một trong những nhiệm vụ cơ bản có tính chất chiến lược của cách mạng Việt Nam. Từ đó đặt ra yêu cầu đối với người làm công tác dân vận vừa phải có phẩm chất và kỹ năng toàn diện để thực hiện tốt vai trò nhiệm vụ.

Về phẩm chất của cán bộ dân vận

Cán bộ làm công tác dân vận trước hết là cán bộ cách mạng nói chung, “là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”. Vì vậy, cán bộ làm công tác dân vận phải có tiêu chuẩn phẩm chất chung của cán bộ cách mạng:

Người cán bộ phải có tư cách đạo đức

cách mạng. Đó là cái gốc quan trọng hàng đầu của người cán bộ. Đức của người cán bộ thể hiện ở phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Người cán bộ phải có năng lực tổ chức thực hành. Năng lực ấy thể hiện ở trình độ, nhận thức và khả năng quyết định, tổ chức triển khai thực hiện các quyết định trong lãnh đạo, quản lý.

Người cán bộ phải có trình độ lý luận. Đó là sự đúc kết từ hoạt động thực tiễn, đồng thời



Hồ Chí Minh – Người cán bộ dân vận mẫu mực của Đảng

là kim chỉ nam cho hoạt động thực tiễn.

Người cán bộ phải có phong cách làm việc khoa học, gắn với tác phong dân chủ, thẳng thắn, quyết đoán và tinh thần trách nhiệm.

Song song với tiêu chuẩn chung, người làm công tác dân vận cần rèn luyện để hình thành những phẩm chất đặc thù riêng:

Để làm được công tác vận động quần chúng, cán bộ làm công tác dân vận phải có tác phong quần chúng; phải biết trọng dân, gần dân, hiểu dân, học ở dân và có trách nhiệm với dân; phải học được cách lắng nghe dân nói, nói cho dân hiểu, làm để dân tin. Tác phong quần chúng là cách để đến được với dân; là điều kiện thực tế bước đầu để làm được công tác dân vận.

Để nói được cho dân nghe thì cán bộ làm công tác dân vận phải giỏi công tác tuyên truyền, thuyết phục. Đó là sự tiếp nối từ tác phong quần chúng của người cán bộ để người dân có thể tiếp tục nghe cán bộ. Việc tuyên truyền, thuyết phục của cán bộ làm công tác dân vận thông qua ngôn ngữ, cử chỉ, hành vi; không chỉ bằng lời nói mà cả gắn kết với việc làm, tạo sự thống nhất trong nhận thức, lời nói và hành động. Từ đó tạo niềm tin trong quần chúng - cơ sở để đi được sâu hơn vào việc vận động quần chúng.

Để tạo tiền đề vững chắc cho dân tin thì cán bộ làm công tác dân vận phải là người gương mẫu, phải thực sự biết nêu gương. Nêu gương tốt là cách để tạo niềm tin, dựng uy tín với nhân dân. Đây là điều cần có tính cốt lõi để dân theo; từ đó tạo nhân tố thành công lâu bền của công tác dân vận.

Để tạo cơ sở đầy đủ cho công tác dân vận thành công, người làm công tác dân vận phải có nền tảng tri thức, trí tuệ nhanh nhạy, phải luôn luôn từ óc nghĩ, tìm tòi với tư duy sáng tạo trong xử lý, giải quyết các vấn đề.

Về kỹ năng của cán bộ dân vận

Từ vấn đề cốt lõi của công tác dân vận là vận động Nhân dân, cán bộ làm công tác dân vận cần phải rèn luyện để hình thành và thực hành được các kỹ năng của công tác tuyên truyền, vận động. Qua đó người cán bộ làm công tác dân vận đóng được vai trò là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; để thực sự truyền tải được chủ trương,

đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đến với Nhân dân, để Nhân dân thực hiện; đồng thời phản ánh được ý nguyện của Nhân dân trở lại với Đảng, Nhà nước để Đảng, Nhà nước đặt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật cho đúng và chính xác. Muốn vậy, người cán bộ làm công tác dân vận từ phẩm chất theo yêu cầu là điều kiện cần, phải rèn được kỹ năng của công tác ấy, như là điều kiện đủ để công tác dân vận được thành công.

Kỹ năng gặp gỡ, tiếp xúc, làm quen

Gặp gỡ, tiếp xúc, làm quen là sự mở đầu trực tiếp của hoạt động vận động quần chúng. Đây là phép thủ đầu tiên đối với cán bộ dân vận ở khả năng tiếp cận người dân.

Cơ hội để gặp gỡ, tiếp xúc, làm quen có thể qua nhiều sự kiện khác nhau như các dịp lễ, Tết, họp, hội nghị; các sự việc như hiếu, hỷ ...

Việc tạo dựng mối quan hệ qua các sự kiện trên có thể thông qua nhiều cử chỉ, hành vi khác nhau như chào hỏi, bắt tay, nói chuyện, trao đổi, tranh luận ...

Khi gặp gỡ, tiếp xúc, làm quen, cán bộ dân vận cần phải chủ động tạo sự chân tình, thân thiện, cởi mở; biết chú ý lắng nghe, tạo sự cảm thông, chia sẻ; biết giữ thái độ kiềm chế.

Kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục

Khi đã thiết lập được mối quan hệ với các đối tượng qua các kênh gặp gỡ, tiếp xúc, làm quen; người cán bộ dân vận cần phải tiến hành tuyên truyền, thuyết phục các đối tượng. Đây là cơ hội để cán bộ dân vận tác động tới người dân, thực hiện chức năng trực tiếp của công tác dân vận.



Khi tuyên truyền, thuyết phục cần xác định rõ nội dung, đối tượng, phương pháp cụ thể gắn với mục đích của hoạt động tuyên truyền, thuyết phục để không bị chệch hướng; nhất là để không bị tác động ngược từ đối tượng.

Kỹ năng điều tra du luận

Điều tra du luận là biện pháp và nội dung quan trọng của hoạt động dân vận; qua đó tạo dữ liệu và căn cứ khoa học để có quyết định đúng đắn.

Cán bộ dân vận cần phải xác định được những trường hợp nào cần thiết phải điều tra du luận. Ví dụ với vấn đề hay vụ việc phức tạp nảy sinh; khi thực hiện một chủ trương hay quy định mới.

Khi điều tra du luận cần phải xác định rõ nội dung nào cần điều tra; thời điểm tiến hành điều tra là khi nào cho phù hợp; lực lượng và nguồn lực huy động cho điều tra; dự kiến hay định hướng về kết quả điều tra; việc sử dụng kết quả điều tra ...

Kỹ năng báo cáo công tác dân vận

Báo cáo công tác dân vận là hoạt động xác định kết quả trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ dân vận.

Để thực hiện được việc báo cáo kết quả hoạt động cần xác định rõ yêu cầu về thông tin cần phải báo cáo cũng như loại hình báo cáo cụ thể để tạo nguyên liệu cũng như hình thức, bố cục của báo cáo.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ, người cán bộ làm công tác dân vận cần hội tụ được nhiều yếu tố là điều kiện cần và đủ. Trong đó, phẩm chất và kỹ năng là những điều kiện cơ bản, cốt lõi. Đó được xem là nền tảng cho tiêu chí của cán bộ dân vận trong giai đoạn hiện nay./.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

• LƯU THỊ THANH HÀ

Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng

Công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và Nhà nước với Nhân dân. Những năm qua, công tác dân vận đã có đóng góp to lớn trong quá trình xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và thành phố. Tuy nhiên, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) đã chỉ rõ “công tác dân vận còn nhiều hạn chế, yếu kém” mà một trong những nguyên nhân dẫn đến hạn chế, yếu kém đó là “phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận chậm được đổi mới, chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của thực tiễn...phương pháp vận động, tập hợp quần chúng chưa phù hợp với từng đối tượng”.

Hiện nay, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế đang diễn ra ngày càng nhanh, mạnh, sâu rộng. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) mang đến làn sóng công nghệ mới ở các quốc gia, tạo nên sự thay đổi lớn lao đối với mọi mặt của đời sống xã hội, mở ra những cơ hội lớn cho sự phát triển. Tuy nhiên, CMCN 4.0 đã và sẽ đặt ra những thách thức không nhỏ, trong đó có công tác tuyên truyền, vận động nhân dân khi mà phương tiện thông tin trực tiếp tác động ngày càng đa dạng, đa chiều; việc truyền thông tin qua internet và mạng xã hội rất nhanh chóng và tạo hiệu ứng gần như tức thì. Lợi dụng những thế mạnh của công nghệ, các thế lực thù địch, phần tử xấu có khả năng thích ứng nhanh, sử dụng hiệu quả thành tựu công nghệ để chống phá Đảng, Nhà nước với thủ đoạn ngày càng tinh vi. Thực tế này đòi hỏi công tác dân vận phải đổi mới toàn diện từ tư duy nhận thức đến nội dung, biện pháp, cách thức tuyên truyền, vận động Nhân dân theo kịp

yêu cầu, nhiệm vụ; tiếp tục phát huy vai trò của mình trong cuộc CMCN 4.0, trong đó, cần chú ý một số vấn đề sau:

Thứ nhất, có tư duy đổi mới về công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong CMCN 4.0; theo đó, cần hiện thực hóa công thức “6T” - “*Tiên phong, trí tuệ, trúng, thiết thực, thuyết phục, tiên tiến*”.

“*Tiên phong*” được hiểu là công tác tuyên truyền, vận động phải luôn đi đầu, đi trước một bước, định hướng, dẫn dắt cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết phát huy thành quả đã có, vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đất nước và các địa phương; tuyên truyền, vận động thực hiện trước, mệnh lệnh cưỡng chế là biện pháp sau cùng, tạo sự tự giác, tự nguyện, đồng thuận xã hội, tránh xảy ra bức xúc, mâu thuẫn có thể dẫn đến phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp trong phát triển kinh tế-xã hội. Công tác dân vận phải luôn đặt ở thế chủ động, dự đoán được những tình huống có thể xảy ra để kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp dân vận hiệu quả.

“*Trí tuệ, trúng*” thể hiện ở việc xác định nội dung tuyên truyền, vận động phải dựa trên cơ sở đánh giá đúng bản chất của vấn đề thực tiễn phát sinh; hình thức tuyên truyền phải đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, thời gian tuyên truyền phải nhanh chóng, kịp thời, đúng thời điểm.

“*Thiết thực*” thể hiện ở việc công tác tuyên truyền, vận động phải luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ và tham gia có hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội.

“*Thuyết phục*” thể hiện ở mục tiêu của tuyên truyền, vận động nhằm góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai thực hiện hiệu quả trong cuộc sống, “ý Đảng hợp lòng dân”, đáp ứng được lợi

ích cơ bản, lâu dài và trước mắt của các tầng lớp Nhân dân; tạo sự nhất trí, đồng thuận, tích cực, tự giác của người dân cùng cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đất nước và thành phố.

“*Tiên tiến*” là ứng dụng và sử dụng thành công những thành tựu của cuộc CMCN 4.0, nhất là internet và mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động. Thông tin chính thống phải nhanh, cập nhật, kịp thời, đi trước một bước trước thông tin trái chiều, sai lệch nhằm định hướng dư luận theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thứ hai, đổi mới biện pháp, cách thức tuyên truyền, vận động Nhân dân nhằm mở rộng phạm vi, tăng thêm đối tượng tiếp nhận thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền vận động. Nghị quyết số 25-NQ/TW đã chỉ rõ: “Tăng cường lãnh đạo công tác thông tin, tuyên truyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan thông tin đại chúng; mở rộng các kênh thông tin truyền thông, đối ngoại trực tiếp với Nhân dân, góp phần giải tỏa bức xúc, hoài nghi trong xã hội. Chú trọng việc định hướng và quản lý các phương tiện thông tin đại chúng; nhất là mạng xã hội; phát huy sức mạnh của dư luận xã hội lành mạnh hỗ trợ cho các biện pháp quản lý nhà nước và các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động của Mặt trận và các đoàn thể Nhân dân”. Trước hết cần chuyển từ “tuyên truyền” sang “truyền thông”, từ tuyên truyền một chiều sang tuyên truyền, vận động kết hợp đối thoại, tiếp nhận thông tin phản biện hai chiều. Đa dạng hóa các hình thức nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kết hợp hình thức truyền thống (chế độ thông tin, báo cáo của các tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị, thông tin từ các cơ quan thông tấn báo chí chính thống) với các hình thức sử dụng công nghệ thông tin (phân tích, sàng lọc,

tiếp nhận thông tin trên internet, mạng xã hội, trang fanpage...). Phân loại đối tượng, lựa chọn hình thức tuyên truyền, vận động cho phù hợp như: thông qua tổ chức mà cá nhân đó là đảng viên, đoàn viên, hội viên; thông qua người đứng đầu tổ chức tôn giáo của người có tôn giáo, thông qua người có uy tín trong dòng họ, cộng đồng (bao gồm cả cộng đồng dân cư và cộng đồng mạng), người có tiếng nói, có sức ảnh hưởng đến một số lượng lớn người dân như: người lãnh đạo (CEO) các tổ chức, doanh nghiệp, người nổi tiếng trên lĩnh vực, blogger ...

Thứ ba, hiện đại hóa cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền, vận động. Trước hết, cần sớm xây dựng kho dữ liệu lớn trong công tác tuyên truyền, vận động nói riêng kết nối với các lĩnh vực khác. Kinh nghiệm cho thấy: Khi giải quyết các điểm nóng, vụ việc phức tạp, để nhanh chóng nắm tình hình vụ việc, phân loại đối tượng để tuyên truyền, vận động (người có quyền lợi trực tiếp, người có quyền lợi liên quan, người không có quyền lợi liên quan nhưng do hạn chế về nhận thức, kém hiểu biết pháp luật nên bị phản tử xấu lời kéo, lợi dụng, kích động tham gia nhằm trục lợi hoặc gây rối, các thế lực thù địch lợi dụng chống đối Đảng, chính quyền, đã tham gia hay tham gia lần đầu vào các vụ việc ...) cần nhanh chóng thu thập thông tin về đặc điểm đối tượng (nhân thân, hoàn cảnh gia đình,

thành phần xã hội, yếu tố tôn giáo, dân tộc, yếu tố nước ngoài...) từ nhiều nguồn khác nhau. Do đó, cần có hệ thống thông tin dữ liệu được kết nối rộng khắp, thông suốt giữa các cơ quan tuyên truyền, vận động và ngành, lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, cần đa dạng hóa các hình thức đấu tranh trên mạng internet, nhất là xây dựng các blog, trang thông tin cá nhân hấp dẫn, hình thức bình luận (comment), facebook thu hút người đọc, cung cấp thông tin chính thống, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; đồng thời, phê phán các thông tin và quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ tư, xây dựng cơ chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy với các cơ quan thông tấn, báo chí của thành phố và các cơ quan báo chí Trung ương có văn phòng đại diện tại Hải Phòng nhằm phát huy tối đa hiệu quả của truyền thông đối với công tác tuyên truyền, vận động. Theo đó, cần xây dựng các Chương trình phối hợp công tác dân vận giữa ban dân vận cấp ủy và các cơ quan thông tấn, báo chí của thành phố nhằm hoạch định nội dung dài hạn, xuyên suốt, liên mạch về công tác tuyên truyền, vận động trên cơ sở bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội qua từng giai đoạn, từng năm; xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục như “Dân vận khéo”, “Xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”... kết hợp với các đợt cao điểm tuyên truyền,

vận động nhân dịp các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và thành phố, các ngày lễ lớn, thời điểm ban hành các chủ trương, chính sách lớn và đặc biệt là khi có những vụ việc xảy ra trên địa bàn.

Thứ năm, chú trọng đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ dân vận bản lĩnh, trí tuệ, vững về chuyên môn, thành thạo về kỹ năng, nghiệp vụ, chủ động, tích cực tham gia vào quá trình đổi mới tư duy nhận thức về công tác vận động Nhân dân trong bối cảnh CMCN 4.0, thích ứng nhanh và làm chủ khoa học công nghệ để ứng dụng, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; biến những ưu thế tiên tiến của khoa học và công nghệ thành lợi thế, hành trang không thể thiếu trong “nghề” dân vận. Điều quan trọng nhất, trong bối cảnh CMCN 4.0, cán bộ dân vận phải học tập và làm theo tư tưởng, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh “khoa học, tập thể, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm”, giữ vững lập trường, bản lĩnh chính trị người cán bộ dân vận của Đảng, kiên định trước mặt trái của cơ chế thị trường, biết tiếp nhận, sàng lọc, sử dụng thông tin một cách đúng đắn, thông minh, đấu tranh chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ Nhân dân./



HẢI PHÒNG QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH XÂY DỰNG THÍ ĐIỂM 08 XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TRONG NĂM 2021

• **PHẠM VĂN THẾP**

*Ủy viên Thành ủy,
Giám đốc Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn*

Từ năm 2020, thành phố Hải Phòng thực hiện thí điểm xây dựng 08 xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 07 huyện; hướng đến mục tiêu hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn kiểu mẫu thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025 về hạ tầng kinh tế- xã hội; phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống nhân dân; giáo dục, y tế, văn hóa; môi trường; quốc phòng, an ninh trật tự, hành chính công...

Thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020. Năm 2010, thành phố Hải Phòng bắt đầu triển khai xây dựng nông thôn mới tại 139 xã thuộc 07 huyện. Khi bắt đầu triển khai Chương trình, bình quân các xã đạt 5,76 tiêu chí/xã, nhiều xã mới đạt 2 - 3 tiêu chí.

Sau 10 năm xây dựng nông thôn mới, diện mạo nông thôn thành phố Hải Phòng đã có những bước tiến vượt bậc, đáng tự hào, từ cơ sở vật chất, quy mô, tính chất sản xuất đến đời sống văn hoá tinh thần của người dân. Kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố chính là thước đo đánh giá sự vào cuộc chủ động của cả hệ thống chính trị và công tác lãnh đạo, chỉ đạo tích cực của các cấp uỷ đảng, chính quyền các địa phương. Đã khẳng định sự đồng tình ủng hộ, vai trò chủ thể của người dân trong quá trình xây dựng nông thôn mới, diện mạo nông thôn đã được thay đổi rõ nét, cụ thể:

Kết cấu hạ tầng nông thôn được đầu tư mở rộng, nâng cấp cơ bản đồng bộ, hiện đại với trên 5.800 km đường giao thông các loại, 559 công trình trường học, 629 công trình văn hóa, thể thao; gần 50 công trình y tế và nhiều công trình khác đã được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây mới đã góp phần thay đổi cơ bản, toàn diện hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn.

Sản xuất nông nghiệp được quan tâm đầu tư, hình thành nhiều khu, vùng sản xuất hàng hoá tập trung, ứng dụng công nghệ cao, nhiều chuỗi liên kết sản xuất - bao tiêu sản phẩm ... qua đó nâng cao giá trị sản xuất, thu nhập cho người dân khu vực nông thôn. Ước năm 2020, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn thành phố đạt trên 55 triệu đồng/người/năm.

Đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao. Hệ thống thiết chế văn hoá - thể thao cơ sở cấp xã, thôn sau khi được đầu tư đã phát huy tốt hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao và vui chơi giải trí của Nhân dân, trở thành điểm đến thường xuyên trong đời sống văn hoá của Nhân dân.

Công tác giảm nghèo, an sinh xã hội được thành phố đặc biệt quan tâm, đặc biệt là giai đoạn 2016 - 2020, bình quân hàng năm thành phố dành từ 300 - 500 tỷ đồng hỗ trợ cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, gấp 3 lần bình quân giai đoạn 2010 - 2015.

Đến hết năm 2019, toàn thành phố đã có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành trước 01 năm so với chỉ tiêu được Thủ tướng Chính phủ giao và chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố khoá XV đã đề ra.

Năm 2020 thành phố Hải Phòng đã

ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2020 - 2025, gồm 5 lĩnh vực, 17 tiêu chí; để hoàn thành 137 xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố lần thứ XVI đề ra. Ngân sách thành dự kiến đầu tư khoảng 21.000 tỷ đồng. Trong đó, thành phố tập trung đầu tư cho hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, môi trường, cây xanh; cụ thể, triển khai xây dựng 04 loại đường, gồm: Đường trục chính từ trung tâm xã đến đường huyện và đường liên xã: mặt nhựa rộng 9m; đường trục chính từ trung tâm xã đến trung tâm các thôn và đường liên thôn: mặt nhựa rộng 7m; đường trục thôn: mặt nhựa hoặc bê tông rộng 5,5m; đường ngõ xóm: mặt nhựa hoặc bê tông rộng 3,5m. Tất cả các tuyến đường đều có vỉa hè rộng 1,5m; có rãnh thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh, biển báo chỉ dẫn giao thông và ghi số nhà.

Năm 2020, Thành phố có chủ trương đầu tư xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu thí điểm tại 08 xã (gồm: xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo; xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng; xã Tân Dân, huyện An Lão; xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy; xã Đồng Thái, huyện An Dương; xã Gia Minh và xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên; xã Xuân Đám, huyện Cát Hải). Do là năm đầu tiên triển khai, vừa làm vừa rút kinh nghiệm; vì vậy, trước mắt, thành phố lựa chọn thí điểm mỗi loại đường 1 tuyến để triển khai. Với kinh phí thành phố hỗ trợ là 278,779 tỷ đồng để đầu tư nâng cấp 32,29km đường giao

thông, gồm: 9,32km đường loại 9m; 4,98km đường loại 7m; 8,31km đường loại 5,5m; 9,68km đường loại 3,5m và 01 công trình môi trường. Các huyện, xã vận động Nhân dân tự nguyện hiến đất để mở rộng các tuyến đường giao thông.

Theo kế hoạch, để hoàn thành xây dựng hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng, môi trường, cây xanh tại 08 xã, dự kiến, ngân sách thành phố hỗ trợ 1.083,79 tỷ đồng để đầu tư, nâng cấp 152,92 km đường giao thông và cải tạo, chỉnh trang 04 công trình về môi trường.

Nhu vậy, năm 2021, thành phố cần tiếp tục bố trí 805,011 tỷ đồng cho 08 xã, bình quân mỗi xã trên 100 tỷ đồng để đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông, điện chiếu sáng, môi trường, cây xanh tại 08 xã. Đồng thời, các địa phương cần tiếp tục huy động khoảng 100 tỷ đồng/xã để hoàn thành các tiêu chí còn lại.

Mặc dù nguồn lực ngân sách thành phố cần đầu tư cho 08 xã để hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu rất lớn. Trong khi đó, thành phố còn nhiều nội dung, lĩnh vực trọng điểm cần tập trung ưu tiên đầu tư. Tuy nhiên, năm 2021, thành phố dự kiến tiếp tục bố trí 805,011 tỷ đồng hỗ trợ các địa phương triển khai đầu tư các tuyến đường còn lại. Các địa phương tiếp tục ưu tiên nguồn lực từ ngân sách, huy động hiệu quả các nguồn vốn lồng ghép, các nguồn vốn ngoài ngân sách để đầu tư xây dựng, hoàn thành các tiêu chí khác.

Đặc biệt, năm 2021 thành phố đã lựa chọn chủ đề là “*Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu*”; qua đó, đã thể hiện quyết tâm rất cao của thành phố trong việc triển khai xây dựng hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu tại 08 xã trong năm 2021 làm cơ sở, tiền đề triển khai nhân rộng ra các xã toàn thành phố,



Đường thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

hướng đến hoàn thành mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra “Đến năm 2025, có 100% số xã cơ bản đạt tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu”.

Để hoàn thành mục tiêu xây dựng 08 xã nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2021, thành phố triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phát động mạnh mẽ phong trào xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân toàn thành phố, nhất là vận động Nhân dân tự nguyện hiến đất mở rộng đường, đóng góp nhân công. .. với phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*” gắn với “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân*

kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Hai là, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai xây dựng thí điểm các tuyến đường giao thông tại 08 xã; trong đó, xác định rõ các khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong quá trình triển khai, xây dựng các phương án, giải pháp phù hợp để triển khai các tuyến đường còn lại tại 08 xã.

Ba là, tiếp tục kiểm tra, rà soát kỹ các công trình giao thông, môi trường còn lại thuộc 08 xã, đặc biệt là về mặt bằng thi công, để có thể triển khai thi công ngay các công trình khi đủ điều kiện;

Bốn là, đảm bảo nguồn lực đầu tư theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố; các huyện, xã ưu tiên nguồn lực từ ngân sách, huy động lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác, các nguồn vốn ngoài ngân sách để triển khai đầu tư, hoàn thành, nâng cao các tiêu chí còn lại (ngoài các tiêu chí ngân sách thành phố hỗ trợ trực tiếp: giao thông, điện chiếu sáng, môi trường, cây xanh).

Năm là, tiếp tục tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại các địa phương, đảm bảo hoàn thành mục tiêu năm 2021, hoàn thành xây dựng thí điểm 08 xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn thành phố./.



“DÂN VẬN KHÉO” TRONG HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

• BÙI HÙNG THIÊN

Ủy viên Thành ủy,

Chánh Thanh tra thành phố

Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Thông qua công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cơ quan nhà nước nắm được tâm tư, nguyện vọng, kịp thời giải quyết, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân; sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các chính sách, pháp luật của Nhà nước không còn phù hợp, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế- xã hội phát triển.

Những năm vừa qua, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố luôn coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, vận dụng linh hoạt các biện pháp công tác dân vận trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm giải thích, thuyết phục người dân hiểu, đồng thuận với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngay từ cơ sở, hạn chế đơn thư đông người, phức tạp. Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các quận, huyện, sở, ngành, cơ quan đơn vị quan tâm đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, tiếp công dân định kỳ vào các ngày thứ ba tuần cuối tháng, lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp công dân định kỳ vào 2 ngày trong tháng và đột xuất. Thành lập “Tổ công tác tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố” nhằm giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Từ thực tế công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã cho thấy: Ở đâu chính quyền quan tâm đến công tác dân vận trong quá trình tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, “khéo” vận động, thuyết phục, kiềm chế bức xúc, thúc đẩy đối thoại thì ở đó, quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo sẽ giảm bớt phức tạp; hạn chế phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao trong Nhân dân. Điều này xuất phát từ mối quan hệ biện chứng giữa công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của chính quyền các cấp với công tác dân vận. Nếu tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo mà không quan tâm tới công tác dân vận thì điều đầu tiên có thể nhận thấy là sự xa cách giữa người dân và cán bộ chính quyền các cấp; khoảng cách càng lớn thì chính quyền sẽ ngày càng quan liêu hơn với người dân. Người dân sẽ mất đi một kênh trực tiếp quan trọng để bày tỏ những tâm tư, nguyện vọng chính đáng và được các cấp chính quyền lắng nghe, ghi nhận, giải quyết. Mặt khác, thông qua quyền khiếu nại, tố cáo, người dân thực hiện quyền giám sát hoạt động của chính quyền các cấp, của cán bộ, công chức. Về các cấp chính quyền, nếu không quan tâm tới công tác dân vận thì việc tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của người dân sẽ diễn ra theo hướng một chiều, chỉ căn cứ vào quy định pháp luật để giải quyết mà không nắm bắt được nguyện vọng của người dân, không đặt mình vào vị

trí của người dân để giải quyết; việc giải quyết khiếu nại có thể chỉ bảo đảm tính hợp pháp mà không có tính hợp lý, hợp tình, khó tạo được sự đồng thuận giữa người dân và chính quyền về kết quả giải quyết.

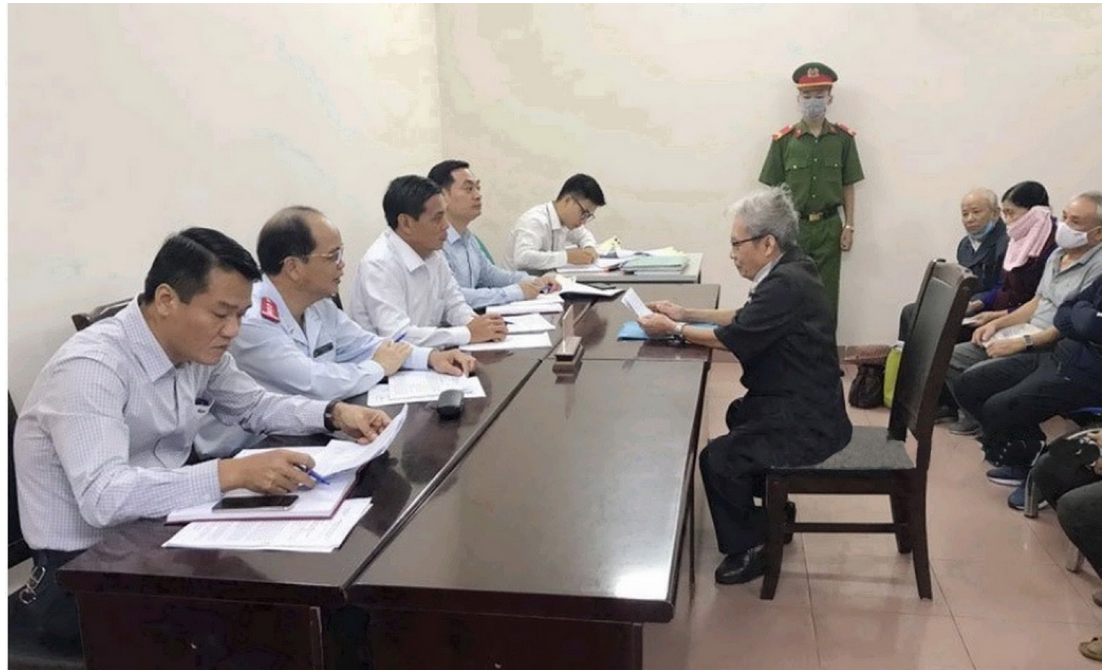
Năm 2020, trong điều kiện tổ chức đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI nhiệm kỳ (2020-2025), nhiều công trình, dự án triển khai trên địa bàn thành phố đặt ra những vấn đề phức tạp trong giải phóng mặt bằng, thu hồi đất; tuy nhiên, do làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nên tình hình khiếu nại, tố cáo có xu hướng giảm. Toàn thành phố tiếp 4.903 lượt, giảm 35,1% lượt so với năm 2019 (4.903/7.555); với 4.426 vụ việc (khiếu nại là 1.052 vụ, tố cáo 146 vụ, kiến nghị là 3.228 vụ), giảm 20,95% vụ việc so với năm 2019 (4.426/5.599); có 220 lượt đoàn đông người với 2.396 lượt người, 190 vụ việc, giảm 24,5% đoàn so với năm 2019 (220/336). Tiếp nhận 8.399 đơn thư các loại giảm 6,72% đơn so với năm 2019 (8.399/9.004), trong đó, số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 553 đơn với 464 vụ việc (khiếu nại 342 đơn, tố cáo 210 đơn). Trong quá trình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, các cấp chính quyền đã chú trọng vận dụng khéo léo, linh hoạt công tác dân vận khi tiếp xúc, đối thoại, giải quyết kiến nghị, đề xuất của nhân dân; chỉ đạo các cơ quan tham mưu tiếp dân, xác minh giải quyết đơn khiếu nại, tố

cáo lắng nghe, đồng cảm với những trần trở, bức xúc của người dân, từ đó, có phương án, giải thích, thuyết phục để người dân hiểu, chấp hành đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo lòng tin của người dân vào sự công tâm, nhất quán tiếp thu và xử lý vụ việc có trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là những vụ việc liên quan đến khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực, về thực hiện chính sách đối với các đối tượng được thụ hưởng, việc tranh chấp đất đai, nhà ở...

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục như: một số chính quyền, nhất là chính quyền cơ sở chưa chú trọng đến công tác dân vận trong tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; quá trình tiếp dân chưa gần dân, sát dân, chưa nắm được hết tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; còn tình trạng một số lãnh đạo đạo quán, huyện chưa nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, ngại tiếp dân, ngại đối thoại với Nhân dân, khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo thì ngại va chạm, đối mặt với dân nên thường giao cho cấp phó hoặc cơ quan chuyên môn để tiếp và đối thoại với dân; việc nhận đơn của một số cán bộ tiếp công dân còn mang tính cơ học...chỉ nhận đơn mà chưa tiến hành hướng dẫn, giải thích cho công dân hiểu; một số cán bộ, công chức làm việc quan liêu, mệnh lệnh, xa dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo nhưng ngại tiếp xúc với dân, bỏ qua giai đoạn đối thoại trong quá trình giải quyết, chỉ chú trọng giải quyết hết thẩm quyền mà không quan tâm đến việc giải quyết dứt điểm vụ việc...

Trong thời gian tới, để khắc phục những tồn tại, hạn chế, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, quán triệt quan điểm làm tốt việc tiếp công dân, xử lý đơn thư cũng là làm tốt công tác dân vận và ngược lại như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “*Đồng bào có oan ức mới khiếu nại hoặc vì chưa hiểu rõ chính sách của Đảng và Chính phủ mà khiếu nại. Ta phải giải quyết nhanh tốt thì đồng bào thấy rõ Đảng và Chính phủ luôn quan tâm lo lắng đến quyền lợi của họ, do đó mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng và Chính phủ cũng tốt hơn*”.



Đồng chí Nguyễn Văn Tùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tiếp công dân định kỳ

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu chính quyền và Ban Tiếp công dân các cấp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; về trách nhiệm thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp, phát huy quyền công dân, quyền làm chủ của Nhân dân trong lĩnh vực tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo.

Hai là, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đưa tiêu chí tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào tiêu chí phân loại, đánh giá, xếp loại, xem xét trách nhiệm và bình xét thi đua khen thưởng đối với người đứng đầu và tập thể cấp ủy, chính quyền cấp huyện phải chịu trách nhiệm tập thể nếu để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp.

Ba là, xác định giải thích, hướng dẫn, vận động, thuyết phục là bước quan trọng, mấu chốt của công tác “Dân vận khéo”, chú trọng đối thoại đa chiều, trực tiếp giữa chính quyền các cấp với người dân trong quá trình tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, nhất là đơn khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Quan tâm thực hiện các biện pháp công tác dân vận trong quá trình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phối hợp với các đoàn thể chính trị-xã hội cùng tham gia vận động,

thuyết phục người dân hiểu và đồng thuận với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế tình trạng khiếu nại sai, tố cáo sai, tố cáo không có cơ sở.

Bốn là, thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong, lề lối làm việc, thái độ phục vụ Nhân dân; xây dựng và thực hiện phong cách “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, “*Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*” trong đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Người cán bộ tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải tôn trọng các quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; chắc về kiến thức pháp luật, vững về chuyên môn, nghiệp vụ, thành thạo về kỹ năng, sáng suốt, bình tĩnh, cân nhắc, xem xét sự việc một cách có căn cứ, khách quan, đúng quy định; có thái độ, cử chỉ lịch sự, đúng mực, nghiêm túc nhưng linh hoạt trong quá trình tiếp công dân.

Năm là, xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; quan tâm sơ kết, tổng kết, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt công tác dân vận; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo./.

HỘI CỰU CHIẾN BINH THÀNH PHỐ VỚI PHONG TRÀO “CỰU CHIẾN BINH GƯƠNG MẪU”

- **Thiếu tướng LƯU XUÂN CẢI**
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố

Hội Cựu chiến binh thành phố Hải Phòng với hơn 80 ngàn hội viên, hơn 52 ngàn Cựu quân nhân, trong đó, gần 26 ngàn hội viên là đảng viên. Với sự tận tâm, gương mẫu, trách nhiệm, uy tín và kinh nghiệm làm công tác dân vận của hội viên cựu chiến binh đã góp phần tạo nên sự đồng thuận cao trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố.

Năm 2020, thành phố cùng cả nước thực hiện một nhiệm vụ chưa từng có tiền lệ là phòng chống dịch bệnh Covid-19. Với tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, Hội Cựu chiến binh thành phố đã quán triệt sâu sắc các nội dung chỉ đạo của Thành ủy, các qui định của Ủy ban nhân dân thành phố về phòng chống dịch; kịp thời điều chỉnh kế hoạch công tác của Hội Cựu chiến binh, tập trung ưu tiên cho nhiệm vụ trọng tâm cấp bách là tham gia phòng chống dịch. Thường trực và các cơ quan Thành Hội nghiên cứu nắm chắc tình hình dịch bệnh, tổ chức thảo luận bàn bạc hội ý thường xuyên để thực hiện chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy. Thường trực Thành Hội đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự, Công an thành phố, Sở Y tế tham mưu cho Thành ủy một số nội dung biện pháp cấp thiết phòng chống dịch, trọng tâm là lấy lực lượng cựu chiến binh làm nòng cốt thành lập các tổ công tác kiểm soát dịch bệnh tại địa bàn thôn, tổ dân phố. Các cấp Hội đã vận động và bố trí 14.800 cán bộ, hội viên trong đó có gần 2000 đồng chí bí thư, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố là cựu chiến binh trực tiếp tham gia 2.448 Tổ công tác tại 100% thôn, tổ dân phố. Mỗi tổ ít nhất có 5 hội viên cựu chiến binh, đồng chí bí thư chi bộ là tổ trưởng, đồng chí chi hội trưởng chi hội cựu chiến binh là tổ phó, hoạt động 3 ca liên tục 24/24 giờ trong thời



Đồng chí Thiếu tướng Lưu Xuân Cải, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố kiểm tra hoạt động của Tổ công tác kiểm soát dịch bệnh Covid-19 tại quận Lê Chân

gian cao điểm 2 đợt, đợt 1 từ 27/3 đến 15/4/2020. Đợt 2 từ 19/9 đến 30/9/2020. Đồng thời, các cấp Hội đã làm tốt công tác vận động hội viên cựu chiến binh nhận thức rõ trách nhiệm, nêu cao ý thức cộng đồng chung tay cùng Thành phố chống dịch. Tuyên truyền vận động hội viên và nhân dân thực hiện tốt “5 không, 5 cần”: Không hoang mang lo lắng; không đọc và phát tán các thông tin sai lệch; không nên đến vùng có dịch; không đầu cơ, tích trữ hàng hóa lương thực để phòng dịch; không tụ tập đông người - Cần tích cực tuyên truyền cho người thân và cộng đồng các biện pháp phòng chống dịch; cần tích cực tham gia các hoạt động ngăn chặn dịch lây lan ra cộng đồng; cần chủ động phòng vệ cá nhân; cần khai báo thông tin cá nhân và các thành viên trong gia đình thông qua ứng dụng NCOVI; cần chủ động thông báo với cơ quan y tế hoặc tổ dân phố các thành viên gia đình từ nước ngoài hoặc vùng dịch về. Phân công một hội

viên cựu chiến binh tham gia theo dõi sự biến động và thực hiện các biện pháp phòng dịch 10 đến 15 gia đình trên địa bàn theo phương châm “*đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người*”.

Việc thành lập các tổ công tác kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid-19 lấy lực lượng cựu chiến binh làm nòng cốt là một chủ trương đúng đắn, kịp thời của Ban Thường vụ Thành ủy, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đặt ra. Các tổ công tác đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, qua hoạt động này đã lan tỏa hình ảnh “*Bộ đội Cu Hồ*” trên mặt trận mới, được cấp ủy, chính quyền địa phương đánh giá cao, góp phần tạo niềm tin vào các quyết sách của thành phố, nâng cao nhận thức và hành động của Nhân dân trong phòng chống dịch bệnh.

Nhằm góp phần cải thiện và nâng cao đời sống của Hội viên, Hội Cựu Chiến binh thành phố đã đề ra chủ trương

thực hiện “Ba không”: Không còn hộ cưu chiến binh nghèo; không có hộ cưu chiến binh tái nghèo và không có hộ cưu chiến binh ở nhà tạm, nhà dột nát. Các cấp Hội đã khơi dậy, động viên tinh thần tự lực, tự cường, tình đồng chí, đồng đội giúp nhau làm kinh tế giảm nghèo bền vững, vươn lên làm giàu chính đáng. Hội Cựu chiến binh thành phố đã ký Chương trình phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp Cựu chiến binh thành phố về “chung sức, chung lòng xóa nghèo cho cựu chiến binh thành phố”. Năm 2020, đã tạo điều kiện cho 16.365 hộ cựu chiến binh vay vốn sản xuất từ Ngân hàng Chính sách xã hội với số dư nợ gần 480 tỷ đồng, xây quỹ “Nghĩa tình đồng đội”, cho vay không lãi phát triển kinh tế gia đình, hiện các hội có nguồn quỹ trung bình 400.000đồng/1 hội viên... Trong những năm qua, các cấp Hội quan tâm xóa nghèo, xóa nhà tạm, nhà dột nát cho gần 200 hội viên. Riêng trong 2 năm 2019, 2020, đã xây mới, sửa chữa gần 100 nhà nghĩa tình đồng đội; 5 năm (2014-2019) xóa 1.300 hộ nghèo, hạ tỷ lệ hộ hội viên cựu chiến binh nghèo xuống còn 0,21%; một số quận không còn hộ cựu chiến binh nghèo. Trong phong trào “Sản xuất, kinh doanh giỏi”, tiếp tục phát triển số lượng hội viên thành lập và tham gia doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp; đã có 178 doanh nghiệp, hợp tác xã, 1.541 trang trại, gia trang của hội viên, 15 trang trại, hợp tác xã doanh thu 10 tỷ đồng/năm; 107 hội viên được Trung ương Hội tặng danh hiệu “Sản xuất, kinh doanh giỏi”.

Phong trào thi đua “Cựu chiến binh

guang mẫu” gắn với các phong trào, cuộc vận động “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bỏ lại phía sau”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông”... được triển khai thực hiện với nhiều mô hình thiết thực, hiệu quả. Các cấp Hội đã xây dựng được hơn 90 mô hình “Dân vận khéo”, một số mô hình tiêu biểu, có tính lan tỏa cao như: Mô hình “1+3” của Hội Cựu chiến binh xã Hiệp Hòa, huyện Vĩnh Bảo (01 gia đình hội viên cựu chiến binh có trách nhiệm vận động 3 gia đình tại cộng đồng chấp hành tốt chính sách, pháp luật nhà nước, gia đình không có người mắc tệ nạn xã hội, hoàn thành nghĩa vụ công dân với nhà nước và địa phương); mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”, “An ninh, an toàn tuyến đường sắt” của Hội Cựu chiến binh phường Cát Dài, quận Lê Chân. Nhiều mô hình “Dân vận khéo” trong phát triển kinh tế được các cấp Hội triển khai hiệu quả như: “Cựu chiến binh, cựu quân nhân sản xuất giỏi” của Hội Cựu chiến binh xã Đồng Minh, Vĩnh Bảo; “Trồng cây vụ đông tăng năng suất”; “Hợp tác xã cơ giới” Hội Cựu chiến binh huyện Tiên Lãng; “Cựu chiến binh giúp nhau phát triển kinh tế, kinh doanh” của Hội Cựu chiến binh quận Đồ Sơn; “Áp dụng khoa học công nghệ sản xuất hàng hóa cây cảnh mang lợi nhuận cao” của Hội Cựu chiến

binh huyện An Dương; “Xây dựng hợp tác xã kiểu mới, thu gom diện tích đất nông nghiệp bỏ hoang sản xuất nông sản giá trị cao” của hội viên Nguyễn Văn Hinh (xã Tân Tiến, huyện An Dương); “Sản xuất kinh, doanh giỏi, gắn với chăm lo an sinh xã hội” của Thương binh 3/4 Nguyễn Bá Ngu (phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng). Mô hình “Cựu chiến binh tiếp sức xây dựng nông thôn mới” đã tập hợp cán bộ, hội viên trong toàn thành phố góp công, góp sức tham gia đóng góp xây dựng nhiều tuyến đường nông thôn, nội đồng, cầu dân sinh, đã góp hàng ngàn m² đất, hàng vạn ngày công, hàng chục tỷ đồng xây dựng, sửa chữa giao thông nông thôn... Trong phong trào “Bảo vệ an ninh Tổ Quốc” có nhiều mô hình thiết thực như: “Tổ an ninh nắm tin”, “Cổng bệnh viện an toàn” của Hội cựu chiến binh quận Lê Chân; “Xóm phố tự quản”, “Đoạn đường Cựu chiến binh tự quản”, “Bến phà văn minh, an toàn” của Hội Cựu chiến binh quận Ngô Quyền, Kiến An... đã góp phần phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Phong trào thi đua “Cựu chiến binh guang mẫu” đã thúc đẩy các cấp Hội, hội viên thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp và nghị quyết liên tịch với ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội. Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy: Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động với cách làm phù hợp, sáng tạo, cán bộ, hội viên có tinh thần trách nhiệm cao thì các chương trình, các cuộc vận động sẽ đạt kết quả, “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”./.



KIẾN AN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐỐI THOẠI GIỮA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN VỚI NHÂN DÂN

• **PHẠM VĂN KHANH**

Ủy viên Thành ủy

Bí thư Quận ủy Kiến An

Quận Kiến An có tổng diện tích đất tự nhiên 29,52 km²; gồm 10 phường với 149 tổ dân phố; dân số toàn quận trên 120 nghìn người. Đảng bộ quận có 58 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (gồm 23 đảng bộ và 35 chi bộ), tổng số đảng viên trên 6.500 đồng chí. Trên địa bàn quận có nhiều công trình quốc phòng và nhiều đơn vị quân đội đóng quân như: Bộ Tư lệnh Quân khu 3, Sư đoàn phòng không 363, Tiểu đoàn bảo đảm kỹ thuật Căn cứ Sân bay Kiến An - Cát Bi, Lữ đoàn Thông tin 603... Đồng thời, Quận là một trong những trung tâm văn hoá, giáo dục, y tế của thành phố với nhiều trường học (Trường Đại học Hải Phòng, 03 trường cao đẳng, 04 trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề); 06 bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh cho Nhân dân trong và ngoài quận.

Cách đây hơn 60 năm (ngày 18/01/1960), Bác Hồ về thăm tỉnh Kiến An, Bác nói: “Đồng bào và cán bộ tỉnh nhà, trong kháng chiến rất anh dũng... từ ngày hoà bình đến nay cũng đạt được nhiều thành tích trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá - xã hội. Bác căn dặn đồng bào, chiến sỹ và cán bộ trong tỉnh phải phát huy truyền thống anh dũng đánh giặc, ra sức cùng cố hợp tác xã nông nghiệp, xoá nạn mù chữ, chăm lo công việc tập thể, quan tâm đến vấn đề phát triển Đảng». Với bề dày truyền thống văn hóa, cách mạng và là địa phương mang dấu ấn lịch sử trong các cuộc kháng chiến; là nơi vinh dự được đón Bác về thăm, các thế hệ cán bộ và Nhân dân quận Kiến An mãi mãi khắc ghi những lời huấn thị của Người; coi đó là sợi chỉ đỏ trong suốt chặng đường xây dựng, phát triển của quận.

Trong những năm qua, Quận ủy, Ban

Thường vụ Quận ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, hoàn thành khá toàn diện các chỉ tiêu đề ra. Tình hình kinh tế - xã hội của Kiến An liên tục phát triển, thu ngân sách giai đoạn 2015 - 2020 gấp 1,82 lần so với nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiều dự án được tập trung triển khai; an ninh, chính trị ổn định, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, vận động quần chúng nhân dân được quan tâm lãnh đạo, đạt hiệu quả rõ nét.

Đảng bộ Quận đã kịp thời quán triệt, học tập và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy và Quận ủy, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ,

đảng viên; trong đó, thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/2/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 1737-QĐ/TU, Quyết định số 1738-QĐ/TU ngày 27/01/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về “Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền” và “Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân”; Ban Thường vụ Quận ủy đã ban hành Kế hoạch số 98-KH/QU, ngày



Đồng chí Phạm Văn Khanh, Ủy viên Thành ủy, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận Kiến An trả lời những kiến nghị của Nhân dân tại Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân năm 2020

22/6/2015 để triển khai thực hiện, xây dựng kế hoạch tổ chức đối thoại hàng năm. Việc tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả cụ thể như sau:

Từ năm 2015 đến nay, đồng chí Bí thư Quận ủy và đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tổ chức 07 cuộc đối thoại với đại biểu Nhân dân 10 phường và các đoàn thể, tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết trên 600 lượt ý kiến; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền 10 phường đối thoại 56 cuộc với đại biểu Nhân dân tiếp nhận, giải quyết và chuyển đến các cơ quan liên quan xem xét giải quyết gần 3.000 lượt ý kiến. Việc tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, ngoài hội nghị đối thoại định kỳ 01 lần/năm theo kế hoạch còn được tổ chức đột xuất khi có những vấn đề phức tạp cần giải quyết ngay như: đối thoại trực tiếp, đối thoại đột xuất của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận với Nhân dân thuộc diện phải di dời bàn giao mặt bằng thực hiện Dự án phát triển giao thông đô thị Hải Phòng, Dự án mở rộng nút giao thông ngã 5, Dự án mở rộng Trường Đại học Hải Phòng và các dự án khác trên địa bàn quận với 38 cuộc và 126 lượt ý kiến.

Việc lấy ý kiến của Nhân dân được thực hiện dân chủ, theo quy trình; các kiến nghị đề xuất được Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận tổng hợp đầy đủ, trung thực; các phòng, ban, ngành chức năng được giao nhiệm vụ báo cáo, giải trình các kiến nghị đề xuất có tính thần trách nhiệm cao trong chuẩn bị nội dung và trả lời đúng nội dung kiến nghị của Nhân dân tại Hội nghị đối thoại. Các đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân với tinh thần trách nhiệm cao, luôn lắng nghe, tiếp thu cầu thị; trao đổi, giải trình thẳng thắn, không né tránh; chỉ đạo sâu sát, quyết liệt các ban, ngành, cơ quan chức năng tập trung giải quyết các kiến nghị của Nhân dân sau hội nghị đối thoại.

Kết quả của các hội nghị đối thoại cơ bản đáp ứng được nguyện vọng của Nhân dân và mục đích, yêu cầu kế hoạch đề ra. Nội dung đối thoại đảm bảo thiết thực, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống dân sinh, kịp thời ghi nhận để giải quyết có hiệu quả những bức xúc, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của

Nhân dân, nhất là góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng triển khai các dự án trên địa bàn quận; tiêu biểu là Dự án phát triển giao thông đô thị tại phường Đồng Hòa, do làm tốt công tác vận động nên không phải thực hiện các phương án cưỡng chế hay Dự án cải tạo nút giao thông Ngã 5 giai đoạn 1 với 51 hộ gia đình, mặc dù là dự án phức tạp kéo dài do trước năm 1984 Huyện Kiến An đã bồi thường hỗ trợ dự định xây dựng rạp hát, tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân, đến ngày 14/12/2020 vừa qua đã hoàn thành giải phóng giai đoạn 1.

Từ những kết quả đạt được, Quận ủy Kiến An rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Nêu cao trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức đối thoại với Nhân dân với phương châm: gần dân, sát dân, lắng nghe ý kiến Nhân dân và kịp thời chỉ đạo giải quyết những bức xúc chính đáng của Nhân dân.

Trước khi tổ chức đối thoại cần nắm chắc tình hình, tâm trạng nhân dân, du luận xã hội để lựa chọn nội dung phù hợp, phản ánh đúng các vấn đề bức xúc, tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Rà soát, thống kê những vấn đề bức xúc, nổi cộm của Nhân dân, nhất là những vấn đề đã được Nhân dân kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết dứt điểm và dự kiến phương hướng trong thời gian tới, đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc, đưa ra lộ trình đồng thời hàng tuần Thường trực nghe và chỉ đạo kịp thời.

Kết thúc đối thoại cần đôn đốc, kiểm tra các phòng ban chức năng có trách nhiệm giải quyết vụ việc theo kết luận để làm rõ các nội dung nhằm đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân.

Trong thời gian tới, để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân; Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định số 218-QĐ/TW, Quyết định số 1737-QĐ/TU và Quyết định số 1738-QĐ/TU, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của mỗi cấp ủy, chính quyền, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị các cấp theo hướng gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân.

Hai là, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận tiếp tục chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tham gia góp ý, đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tăng cường nắm tình hình tư tưởng, du luận, các vấn đề bức xúc, nổi cộm trong Nhân dân. Chủ động tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền giải quyết những kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân.

Ba là, chỉ đạo Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng tăng cường giám sát, kiểm tra việc tiếp thu và khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm của các đơn vị sau đối thoại; giải quyết kịp thời những phức tạp phát sinh từ cơ sở.

Bốn là, công tác kiểm tra, giám sát phải được thực hiện thường xuyên, liên tục đồng bộ có trọng tâm gắn với triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác tiếp dân, việc thực hiện Quyết định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương về “giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên” một cách hiệu quả./.



CÔNG TÁC DÂN VẬN GÓP PHẦN XÂY DỰNG CÁT HẢI TRỞ THÀNH HUYỆN ĐẦU TIÊN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

• PHẠM QUANG HIỂN

Ủy viên Thành ủy, Bí thư Huyện ủy

Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Cát Hải

Cùng với những nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng của Nhân dân, sau hơn 10 năm triển khai thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Cát Hải đã trở thành huyện đầu tiên đạt chuẩn nông thôn mới của thành phố Hải Phòng.

Huyện Cát Hải có diện tích tự nhiên là 345km², dân số hơn 32.000 người, gồm 12 xã, thị trấn ở 2 đảo Cát Hải và Cát Bà. Với tiềm năng thiên nhiên về rừng, biển phong phú, Cát Hải có những điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Do đảo Cát Hải thuộc vùng quy hoạch khu công nghiệp và dịch vụ hậu cần cảng biển nên thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo huyện Cát Hải triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới tại 6 xã trên đảo Cát Bà là Gia Luận, Việt Hải, Phù Long, Hiền Hào, Xuân Đám và Trân Châu. Năm 2009, khi bắt đầu triển khai chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, huyện Cát Hải gặp nhiều khó khăn bởi địa hình chủ yếu là đồi núi, thung áng; kết cấu hạ tầng giao thông chưa đồng bộ; sản xuất nông nghiệp của địa phương manh mún, nhỏ lẻ, nguồn nhân lực của địa phương gặp khó khăn do dân số ít, trình độ sản xuất nông nghiệp, thủy sản còn lạc hậu, kiến thức về kinh doanh và hoạt động phục vụ du lịch chưa chuyên sâu, du lịch - dịch hoạt động ngắn hạn, theo mùa vụ...

Xác định xây dựng nông thôn mới có ý nghĩa quan trọng góp phần cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ các giải pháp xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Bên cạnh việc khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, nguồn lực sẵn có của địa phương, tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương và thành phố, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo hệ thống dân vận từ huyện tới cơ sở chú trọng đổi

mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân, làm cho người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và các tiêu chí trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; trên cơ sở đó đề ra các giải pháp đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế. Qua đó, đã huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng của cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân cùng chung sức xây dựng nông thôn mới.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội từ huyện tới cơ sở đã tích cực đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới thông qua các phong trào thi đua “Dân vận khéo” với phương châm: “Lấy thôn xóm, khu dân cư làm địa bàn, gia đình làm hạt nhân để tuyên truyền vận động”. Có nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các địa phương đã tạo ra sức mạnh tổng hợp tham gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện; trong đó phải kể đến 17 mô hình “Dân vận khéo” của hệ thống dân vận từ huyện đến cơ sở được duy trì thường xuyên, hiệu quả, tiêu biểu như: Phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam huyện; chương trình “Nhà sạch – Vườn đẹp”, phong trào “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, mô hình “Phụ nữ tiết kiệm giúp nhau phát triển kinh tế” của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện; phong trào trồng cây xanh, cải tạo vườn tạp, chỉnh trang khuôn viên gia đình của Hội Nông dân huyện; phong trào “Tuổi trẻ Cát Hải chung sức xây dựng nông thôn mới” của Đoàn Thanh niên huyện; Đề án “Công nhân, viên chức, lao động huyện Cát Hải chung sức xây dựng nông thôn mới” của Liên đoàn Lao động huyện; mô hình “Xây dựng quỹ xóa nghèo, trao giống, vốn xóa nghèo cho hội viên cựu chiến binh” của Hội Cựu chiến binh huyện; mô hình “Trạm y tế dân quân y” và “Tổ đồn đoàn kết giữ gìn an ninh trật tự” của Đồn Biên Phòng Cát Bà phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khu vực đảo Cát Bà xây dựng... Thông qua các mô hình trên đã phát huy sức sáng tạo, sự đoàn kết, chung sức của Nhân dân tham gia phát triển kinh tế nông thôn, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự tại cơ sở.

Công tác tuyên truyền của hệ thống dân vận từ huyện tới cơ sở được triển khai đa dạng, phong phú; thường xuyên duy trì các chuyên trang, chuyên mục với trên 2.500 lượt tin, bài về tuyên truyền truyền xây dựng nông thôn mới đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện, phát trên sóng phát thanh huyện và đài truyền thanh các xã, thị trấn (tần suất 2 lần/tuần); in ấn và phát hành trên 3000 tờ rơi, tài liệu hỏi-đáp, lịch chúc mừng năm mới cung cấp tới từng hộ dân; căng treo trên 500 pano, băng zôn, khẩu hiệu trên địa bàn khu dân cư; Mặt

trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội từ huyện tới cơ sở tổ chức trên 400 buổi vận động trực tiếp các hộ gia đình, khu dân cư, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sân khấu hóa, hàng trăm buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội chuyên đề tuyên truyền về nông thôn mới.

Đi đôi với việc xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội từ huyện tới cơ sở đã phối hợp, vận động các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện mở các lớp tập huấn, hỗ trợ vốn, tạo điều kiện để người lao động của địa phương có việc làm và thu nhập ổn định. Tính từ 2011 đến nay, đã tổ chức hơn 3.073 lớp đào tạo nghề, tập huấn khoa học kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, lớp nghiệp vụ du lịch... với 13.835 lượt người tham gia, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động địa phương; xây dựng và triển khai Đề án “*Phát triển kinh tế nông thôn*”, hỗ trợ bà con nông dân 3,3 tỷ đồng vốn vay để phát triển 30 mô hình kinh tế như: nuôi cua, nuôi dê, nuôi ong, nuôi gà, phát triển vườn cam Gia Luận, phát triển du lịch cộng đồng. Công tác an sinh xã hội được bảo đảm, người nghèo được tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội. Huyện đã huy động mọi nguồn lực làm mới và sửa chữa, nâng cấp 329 nhà cho các gia đình chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí hỗ trợ trên 7,3 tỷ đồng. Do đó, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020 giảm nhanh theo tiếp cận đa chiều, từ 3,02% năm 2015 đến năm 2020, trên địa bàn không còn hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 0,6%.

Thông qua hệ thống dân vận, các nội dung chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện luôn đảm bảo công khai, dân chủ, được Nhân dân tin tưởng, ủng hộ; đặc biệt là trong việc triển khai xây dựng các công trình nông thôn mới liên quan đến việc hiến đất, tham gia ngày công lao động của người dân đều được công khai và xin ý kiến tham gia của Nhân dân trước khi thực hiện; phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” được phát huy tích cực, tạo sự đồng thuận, nhất trí của người dân trong xây dựng nông thôn mới; từ đó, người dân tự nguyện tham gia hiến 25.521m² và gần 10.600 ngày công lao động, cùng chính quyền địa phương nâng cấp, cải tạo, xây dựng các công trình hạ tầng, phát triển kinh tế, nâng cao thu



Xã Xuân Đám, huyện Cát Hải

nhập cho người dân với tổng nguồn lực thực hiện chương trình là 1.115 tỷ đồng; trong đó, huy động từ cộng đồng dân cư chiếm gần 1,6%.

Năm 2016, 6/6 xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Hiện nay, huyện đang triển khai xây dựng xã Xuân Đám đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Năm 2019, huyện đã đạt 9/9 tiêu chí nông thôn mới theo quy định của Chính phủ, được Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới và là huyện đạt chuẩn nông thôn mới đầu tiên của thành phố Hải Phòng. Sau hơn 10 năm triển khai chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, diện mạo nông thôn huyện Cát Hải đã thực sự thay đổi, đường làng, ngõ xóm khang trang sạch đẹp; xen giữa các thung áng, vườn đồi trái cây mang đặc trưng của địa phương là các khách sạn, nhà nghỉ, homestay, dịch vụ du lịch cộng đồng thân thiện với môi trường; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 ước đạt 70 triệu đồng/người/năm. Công tác giáo dục - đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực; huyện có 13 trường đạt chuẩn quốc gia, 19/26 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ cao nhất. Công tác y tế cơ sở luôn được quan tâm đầu tư; 100% trạm y tế xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế xã. 100% các xã xây dựng nông thôn mới đều có chợ và điểm chợ đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa. 100% xã có điểm bưu điện văn hóa xã đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính của Nhân dân. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện đạt chuẩn, 100% xã, thị trấn có nhà văn hóa. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa phát triển rộng khắp, các lễ hội truyền thống được bảo tồn và phát huy;

hàng năm, toàn huyện có trên 70% làng, tổ dân phố đạt danh hiệu làng, tổ dân phố văn hóa, 90% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị từ huyện tới cơ sở tiếp tục được củng cố. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng với tinh thần đổi mới, thiết thực đạt hiệu quả rõ nét, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng từ huyện tới cơ sở được nâng lên.

Những thành tựu đạt được trong phong trào xây dựng nông thôn mới hơn 10 năm qua, đặc biệt là kết quả Cát Hải là huyện đầu tiên đạt chuẩn nông thôn mới của thành phố Hải Phòng là minh chứng cụ thể nhất, sống động nhất cho sự thành công từ “ý Đảng hợp lòng dân”; khẳng định, công tác dân vận thời gian qua đã góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương; góp phần tăng cường khối đại đoàn kết và củng cố lòng tin của Nhân dân, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, thay đổi nếp nghĩ, cách làm của người dân; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Đây là nền tảng vững chắc để Đảng bộ, chính quyền, quân và Nhân dân huyện Cát Hải tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới và hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn 6 xã khu vực đảo Cát Bà, góp phần “*Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; phát huy truyền thống Huyện đảo anh hùng; khai thác tối đa các nguồn lực và lợi thế; xây dựng huyện Cát Hải trở thành trung tâm du lịch-dịch vụ-công nghiệp hiện đại, văn minh; là trọng điểm phát triển kinh tế biển của thành phố Hải Phòng*”.

CHUNG SỨC THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC DÂN VẬN CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ VĂN MINH, HIỆN ĐẠI

• **NGUYỄN NGỌC ÁNH**
Tổng Biên tập Báo Hải Phòng

Trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố Cảng, Báo Hải Phòng luôn sát cánh cùng hệ thống dân vận các cấp, góp phần tạo sự đồng thuận, chung sức vì sự phát triển toàn diện, đột phá của thành phố. Trong đó, có nhiều nhiệm vụ khó khăn đó là triển khai các dự án trọng điểm những năm gần đây, nhất là các dự án chỉnh trang đô thị,

ảnh hưởng đến nhiều hộ dân, công tác giải phóng mặt bằng rất phức tạp.

Như dự án đường Hồ Sen-cầu Rào 2 dài hơn 1,5 km qua địa bàn 4 phường Du Hàng Kênh, Du Hàng, Hàng Kênh, Trại Cau (quận Lê Chân) kéo dài 26 năm do vướng mắc giải phóng mặt bằng liên quan đến 470 hộ. Có những khó khăn tưởng

chùng như không có hướng tháo gỡ. Báo Hải Phòng bám sát chủ trương dân vận của thành phố, thông tin từ hệ thống dân vận các cấp để phản ánh những vướng mắc của dự án về cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ, đền bù giải phóng mặt bằng; những khó khăn của hàng trăm hộ dân phải sống trong vùng dự án “treo”... Sau khi dự án được khởi động trở lại,



Chiều trên sông Tam Bạc



Báo Hải Phòng tích cực thông tin tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa của dự án với sự phát triển của thành phố; những điều chỉnh về chính sách trong bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư... Với phương châm “mưa dầm thấm lâu”, Báo Hải Phòng đa dạng thông tin, từ lấy ý kiến của các sở, ngành thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Lê Chân về chính sách, quy định pháp luật đến tâm tư, nguyện vọng của người dân. Đồng thời, khi Thường trực Quận ủy Lê Chân quyết định triển khai, thực hiện mô hình dân vận “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị quận tham gia giải phóng mặt bằng thực hiện dự án tuyến đường Hồ Sen-cầu Rào 2 giai đoạn 2”, phóng viên Báo Hải Phòng bám sát cơ sở, luôn đi cùng với các tổ công tác cùng ghi nhận lại quá trình tuyên truyền, vận động người dân. Từ đó, Báo Hải Phòng thông tin kịp thời, động viên, biểu dương với những hộ dân đồng thuận, đi đầu trong bàn giao mặt bằng, dù thành phố chưa bố trí được kinh phí đền bù. Chính những thông tin này tạo hiệu quả tốt, suy nghĩ tích cực với các hộ dân còn lại và hưởng ứng theo, góp phần vào sự thành công chung của trong công tác giải phóng mặt bằng Dự án.

Báo Hải Phòng cũng sát cánh với hệ thống dân vận thành phố và quận Hồng Bàng ngay từ khi bắt đầu triển khai Dự án xây dựng cầu vượt sông Tam Bạc và chỉnh trang đường Chương Dương. Đi sâu nắm bắt cơ sở, gỡ gỡ từng người dân trong diện phải giải phóng mặt bằng, bằng các bài viết, phóng viên Báo Hải Phòng chuyển tải nhiều ý kiến, thắc mắc của người dân liên quan đến dự án tới chính quyền địa phương để tháo gỡ kịp thời. Báo đăng tải bài viết về các mô hình dân vận thành công trong triển khai dự án như: mô hình “3 biết, 2 hỗ trợ” (biết mặt hội viên; biết hoàn cảnh hội viên; biết nhu cầu hội viên - hỗ trợ về quy định pháp luật liên quan đến đền

bù, giải phóng mặt bằng; hỗ trợ các điều kiện di dời, tạm lánh, ổn định cuộc sống sau khi thực hiện bàn giao mặt bằng) của Hội Phụ nữ phường Hạ Lý; mô hình “Thanh niên xung kích đồng hành cùng công tác giải phóng mặt bằng” của Đoàn Thanh niên phường; mô hình “Tổ dân vận” tại các chi bộ, mỗi đảng viên phụ trách vận động 5 hộ dân... Nhiều kiến nghị của người dân cũng được cơ quan chức năng giải quyết, trả lời thấu đáo và được đăng tải công khai trên Báo Hải Phòng, qua đó tạo sự thống nhất cao, người dân tự nguyện di chuyển, giải phóng mặt bằng phục vụ Dự án.

Trước đó, Báo Hải Phòng liên tục có nhiều bài viết về các mô hình “Dân vận khéo” tại phường Thượng Lý (quận Hồng Bàng) trong xây dựng, chỉnh trang đô thị. Tiêu biểu như mô hình “5 rõ”, “3 luôn” và “ba nhà, bốn biết” áp dụng trong công tác giải phóng mặt bằng các Dự án Khu đô thị Vinhomes Imperia và nút giao thông Nam Cầu Bính. “5 rõ” - rõ chủ trương, rõ chính sách, rõ tiến độ, rõ quyền lợi và rõ trách nhiệm; “3 luôn” - luôn tuyên truyền tốt, luôn công khai đủ, luôn triển khai nhanh; “Ba nhà, bốn biết” - nhà nước, nhà dân và nhà đầu tư cùng biết về mục đích, ý nghĩa của dự án, về quy hoạch dự án, các chính sách bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ dân; biết về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất. Theo cùng với những nỗ lực, cách làm của địa phương, phóng viên Báo Hải Phòng thường xuyên có tin, bài viết tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của các dự án, các cơ chế chính sách, cũng như tiến độ thực hiện, qua đó người dân phần nào tin tưởng, đồng thuận với chủ trương lớn của thành phố. Kết quả, chỉ trong thời gian ngắn, phường Thượng Lý vận động giải phóng mặt bằng, di chuyển 1.284 hộ dân, 5.758 nhân khẩu thuộc 10 tổ dân phố Thắng Lợi, Đoàn Kết và 11 cơ quan, doanh nghiệp. Dự án nút giao Nam cầu Bính di chuyển 38 hộ dân, nhân khẩu thuộc tổ dân phố Đường Mới 1 và 4 cơ quan, doanh ng-

hiệp; đồng thời, phường nâng cấp, cải tạo 41 tuyến đường, ngõ phố.

Có thể khẳng định, Báo Hải Phòng đã phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy, hệ thống dân vận các cấp trong thực hiện công tác tuyên truyền, trong đó chú trọng “lấy cái đẹp để dẹp cái xấu”, biểu dương gương điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên các lĩnh vực, nhất là trong giải phóng mặt bằng, chỉnh trang phát triển đô thị. Từ hàng nghìn tin, bài, phóng sự ảnh về các gương tập thể, cá nhân “Dân vận khéo” tiêu biểu trên các ấn phẩm Báo Hải Phòng hằng ngày, Báo Hải Phòng cuối tuần, Báo Hải Phòng điện tử, tạo sự lan tỏa tới mọi tầng lớp nhân dân. Trong quá trình tác nghiệp, phóng viên Báo Hải Phòng luôn bám sát thông tin, chủ trương của hệ thống dân vận, bám sát cơ sở, phát hiện nhiều cách làm hay, mô hình dân vận đạt hiệu quả cao. Từ những bài viết có tính phát hiện này không chỉ kịp thời động viên cơ sở mà còn trở thành bài học, kinh nghiệm cho nhiều địa phương khác. Nhiều bài viết về dân vận được bạn đọc ghi nhận, đoạt giải cao trong cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo” do Ban Dân vận Trung ương tổ chức.

Năm 2021, thành phố tiếp tục đặt ra các mục tiêu lớn để phát triển mạnh mẽ hơn, đột phá hơn. Trong đó, có xây dựng, phát triển, hiện đại hóa đô thị Hải Phòng mang đặc trưng, bản sắc riêng của thành phố Cảng biển; bố trí nguồn lực hợp lý để tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm, nhất là các khu đô thị dọc theo các dòng sông chảy qua nội đô, tạo thành các cảnh quan và các công trình công cộng phúc lợi xã hội có giá trị văn hóa cao. Mục tiêu này được cụ thể hóa, thể hiện qua chủ đề năm 2021 của thành phố “Đẩy mạnh chỉnh trang hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu”. Theo đó, nhiều công trình, dự án sẽ được triển khai, có nhiều dự án ảnh hưởng nhiều đến người dân khi phải giải phóng mặt bằng, đặt trách nhiệm nặng nề, yêu cầu cao cho công tác dân vận, đòi hỏi công tác dân vận không chỉ tiếp tục đi trước một bước mà còn phải đi nhanh, vững chắc, rõ nhiệm vụ, rõ chỉ tiêu, rõ hiệu quả. Yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, đòi hỏi Báo Hải Phòng phải bám sát hơn nữa, phối hợp tốt hơn nữa cùng Ban Dân vận Thành ủy, hệ thống dân vận các cấp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tạo sự đồng thuận cao nhất trong toàn đảng bộ, Nhân dân thành phố, chung sức vì sự phát triển thành phố Cảng trong năm 2021 và cả nhiệm kỳ 2020-2025./.

VẬN ĐỘNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO SỐNG TỐT ĐỜI, ĐẸP ĐẠO TÍCH CỰC THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI

• HOÀNG TRUNG DŨNG

*Trưởng ban Ban Dân vận Huyện ủy,
Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tiên Lãng*

Tiên Lãng là một trong những huyện trọng điểm tôn giáo của thành phố Hải Phòng với 2 tôn giáo là Phật giáo và Công giáo. Toàn huyện có trên 2.900 hộ gia đình Công giáo với trên 12.500 người sinh sống rải rác ở các xã, thị trấn trong huyện, trong đó một số xã trọng điểm, có đồng bào Công giáo như Đoàn Lập, Bạch Đằng, Tiên Minh, Nam Hưng, Bắc Hưng. Trên địa bàn huyện Tiên Lãng có 30 xứ, họ giáo, trong đó có 8 giáo xứ (Xuân Quang và Xuân Hòa, xã Bạch Đằng; Đông Xuyên và Tiên Đồi, xã Đoàn Lập; Đông Cồn, xã Tiên Minh; Bạch Xa, xã Nam Hưng; Sứ Nêo, xã Bắc Hưng và Tân Hưng, xã Đông Hưng). Hiện nay, có 6 vị linh mục chính xứ trông coi các xứ, họ giáo.

Quán triệt các chủ trương, quan điểm của Đảng về tôn giáo và công tác tôn giáo, những năm qua, Huyện ủy và các cấp ủy cơ sở huyện Tiên Lãng rất quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tôn giáo, xác định nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng, tăng cường và đổi mới công tác dân vận theo tinh thần Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, đạt được những kết quả rõ nét:

Các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội huyện Tiên Lãng đã coi trọng và thực hiện nghiêm túc việc quán triệt các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, giúp cho đội ngũ cán bộ nắm vững, hiểu rõ và nhận thức sâu sắc về tôn giáo và công tác tôn giáo theo tinh thần Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) về công tác tôn

giáo. Hằng năm, cấp ủy, chính quyền huyện và các xã tổ chức thăm, tặng quà, động viên các vị linh mục và bà con giáo dân nhân dịp các ngày lễ trọng của đồng bào Công giáo; thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc với các vị linh mục, tạo ra mối quan hệ thân thiện, gần gũi giữa các vị linh mục với cấp ủy, chính quyền địa phương. Qua đó, nắm bắt tâm tư, chia sẻ, động viên các vị linh mục phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền tuyên truyền, vận động bà con giáo dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, xây dựng cuộc sống “tốt đời - đẹp đạo”.

Quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức đảng ở vùng đồng bào Công giáo, đảm bảo vai trò và sự lãnh đạo của chi bộ đảng. Đến nay, các thôn trọng điểm Công giáo của huyện Tiên Lãng đều có chi bộ đảng, toàn huyện hiện có 92 đảng viên là người Công giáo. Các chi bộ đảng ở vùng Công giáo đã lãnh đạo thực hiện tốt công tác vận động đồng bào Công giáo, có mô hình hiệu quả như Chi bộ thôn Đông Cồn (xã Tiên Minh) xây dựng và duy trì mô hình “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, sống tốt đời - đẹp đạo”. Mô hình đã được thành phố biểu dương khen thưởng điển hình “Dân vận khéo”.

Xác định tôn giáo là lĩnh vực khá nhạy cảm và phức tạp, trong những năm qua, các cấp ủy, chính quyền huyện và cơ sở luôn quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, cốt cán tôn giáo am hiểu về tôn giáo, về các chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, có kỹ năng, tác phong công tác dân vận, xây dựng được mối quan hệ gần gũi, thân thiện với các chức sắc, chức việc tôn giáo. Ban chỉ đạo công tác tôn giáo - dân tộc của Huyện ủy thường xuyên

được củng cố, kiện toàn do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy làm Trưởng ban, Ban Dân vận Huyện ủy là cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo. Chức năng quản lý nhà nước về tôn giáo được giao cho Phòng Nội vụ huyện, một đồng chí Phó Trưởng phòng phụ trách và một chuyên viên làm công tác tôn giáo. Đội ngũ cốt cán tôn giáo, bên cạnh cốt cán phong trào, Tiên Lãng có 07 vị cốt cán đặc thù do Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo - dân tộc Huyện ủy quản lý.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nhiều cách làm sáng tạo trong công tác vận động đồng bào Công giáo “sống tốt đời - đẹp đạo”, “kính Chúa, yêu nước”, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới đã được triển khai thực hiện, lan tỏa trong cộng đồng, được bà con giáo dân tích cực hưởng ứng, tham gia, tạo nên một diện mạo nông thôn mới khang trang, sạch đẹp, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào Công giáo được nâng cao. Nhiều điển hình phát triển kinh tế trong đồng bào Công giáo, như họ giáo Đông Xuyên (xã Đoàn Lập) có hàng chục trang trại gà từ 3-8 ngàn con, cho thu nhập hàng năm từ 3 trăm đến 4 trăm triệu đồng. Nhiều xứ, họ giáo có đời sống khá đồng đều như giáo xứ Bạch Xa (xã Nam Hưng), giáo xứ Đông Cồn (xã Tiên Minh)... Ngoài sản xuất nông nghiệp, nhiều họ Công giáo phát triển nghề kinh doanh có mức thu nhập cao, điển hình như giáo xứ Bạch Xa (xã Nam Hưng) có hàng chục hộ làm nghề kinh doanh, thu nhập hàng năm từ 200 triệu đến 300 triệu đồng; giáo xứ Xuân Quang (xã Bạch Đằng) có xưởng may tu nhân của ông Nguyễn Văn Hiếu tạo việc

(xem tiếp trang 42)

TUỔI TRẺ VỚI Mùa Xuân

• ĐỖ VIỆT HƯNG

Sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị Kinh doanh
Trường Đại học Hải Phòng

“Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội” (Hồ Chí Minh). Thật vậy, từ sâu trong tâm khảm mỗi chúng ta, mùa xuân của thiên nhiên luôn là biểu tượng của tuổi trẻ, của sức sống, của niềm tin tương lai và hạnh phúc tràn đầy. Như cố Tổng Bí thư Lê Duẩn đã nói: “Tuổi trẻ là tuổi phát triển rực rỡ nhất về thể chất, tài năng, trí tuệ... bao giờ cũng muốn vươn lên cái đẹp nhất, hay nhất, tiên tiến nhất, cao thượng nhất”. Với sinh viên chúng tôi, mùa xuân không chỉ là mong ước hạnh phúc lứa đôi và niềm vui tuổi trẻ, không chỉ là những dư vị băng khuâng của tuổi đầu đời, mùa xuân còn khơi gợi và động viên những khát khao cống hiến tương lai.

Lịch sử nhân loại ngàn năm đã khẳng định, thanh niên là lớp người làm chủ vận mệnh đất nước, làm chủ tương lai dân tộc, là sức mạnh động lực cho sự phát triển của xã hội. Lịch sử Việt Nam đã dành nhiều trang vàng truyền thống đầy tự hào để ghi nhận những đóng góp to lớn và quan trọng của các thế hệ thanh niên cho đất nước. Trong công cuộc dựng nước và giữ nước vĩ đại, thanh niên là lớp người anh hùng, kiên trung, bất khuất, quyết chiến quyết thắng. Tên tuổi của những người anh hùng trẻ tuổi như: Lý Tự Trọng, Trần Văn Ôn, Võ Thị Sáu, Bé Văn Đàn, Tô Vĩnh Diện, Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Viết Xuân, Lê Mã Lương... được khắc ghi mãi trong lòng dân tộc. Chiến công của họ là tấm gương sáng về sự trung thành, dũng cảm, tự nguyện hi sinh tất cả vì đất nước. Những câu nói nổi tiếng của họ như: “Con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng, không còn con đường nào khác”; “Hãy nhắm thẳng quân thù, bắn”; “Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến đánh quân thù”... đã trở

thành phương châm hành động, mục đích phấn đấu và lẽ sống của tuổi trẻ Việt Nam. Những anh hùng đó chính là mùa xuân của đất nước, của dân tộc, của quá khứ, hiện tại và tương lai. Trong nhận thức của tuổi trẻ chúng tôi, đó là những mùa xuân mãi mãi trường tồn và bất diệt.

Những năm qua, rất nhiều các thế hệ sinh viên Trường Đại học Hải Phòng chúng tôi đã cùng hát vang lời hát “Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta, mà phải hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay”. Hình ảnh màu áo xanh tình nguyện của tuổi trẻ, của “mùa xuân đất nước” lan tỏa đi khắp nơi, với tinh thần “Đâu cần thanh niên có. Việc gì khó có thanh niên”. Cùng với tuổi trẻ Thành phố, tuổi trẻ Trường Đại học Hải Phòng đã tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào học tập, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo,

sinh viên tình nguyện, hiến máu nhân đạo, xây dựng nông thôn mới,... Qua thực tiễn học tập và rèn luyện, mỗi năm có hàng trăm đoàn viên sinh viên ưu tú được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam; hàng trăm sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên “5 Tốt” cấp Trung ương và Thành phố, giải thưởng Sao Tháng Giêng. Đoàn kết - thông minh - sáng tạo - tự tin - hội nhập, xây dựng cho mình một lẽ sống đúng, một phong cách sống đẹp và một sức sống dồi dào, khiêm tốn, giản dị, trong sáng và lành mạnh, tất cả vì ngày mai lập thân, lập nghiệp - Đó chính là khí thế, quyết tâm không chỉ của sinh viên Trường Đại học Hải Phòng mà còn của sinh viên các trường đại học, cao đẳng khác trên địa bàn thành phố.

Với tư cách là những người con của thành phố Hoa Phượng Đỏ, chúng tôi thật sự



Sinh viên Đại học Hải Phòng tích cực nghiên cứu khoa học

tự hào vì những bước phát triển đột phá, mạnh mẽ của Hải Phòng thời gian qua. Thành phố Hải Phòng thân yêu của chúng ta dường như đang “thay da, đổi thịt” hàng ngày, hàng giờ, với những “công trình vượt biển vươn xa”, với tâm vóc và khí thế Bạch Đằng Giang, với khát vọng mãnh liệt để sớm trở thành thành phố xanh, năng động, hiện đại của khu vực Châu Á. Chúng tôi vô cùng hân hạnh với bạn bè của mình khắp mọi miền đất nước về những thay đổi lớn lao của thành phố trong thời gian qua. Nhưng cùng với đó, chính là những trăn trở, băn khoăn của tuổi trẻ đối với sứ mệnh, trọng trách góp phần xây dựng và phát triển thành phố trong thời gian sắp tới.

Mùa xuân Tân Sửu 2021 đang đến gần. Đây cũng là thời điểm tuổi trẻ cả nước đang hân hoan chào đón Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

với những mong đợi, kì vọng lớn lao. Và cũng là thời điểm tuổi trẻ chúng tôi ra sức thi đua lập thành tích chào mừng kỉ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2021). Là những người trẻ tuổi đang được hưởng những điều kiện thuận lợi trong học tập và rèn luyện, chúng tôi luôn nhận thức sâu sắc rằng, quá khứ hào hùng của các thế hệ đi trước chính là truyền thống tốt đẹp, là ngọn đuốc soi đường cho các thế hệ trẻ ngày nay đoàn kết, phấn đấu thực hiện sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước, đi vào tương lai, sánh vai các cường quốc năm châu như mong muốn thiết tha của Bác Hồ kính yêu.

Chúng ta đang cùng nhau chờ đón một mùa xuân mới với những dự cảm tốt lành. Sinh viên Trường Đại học Hải Phòng

nói riêng, cũng như sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố nói chung, đang đặt nhiều niềm tin yêu, kì vọng vào những mùa xuân tương lai của thành phố và đất nước. Trong thời gian tới, tuổi trẻ thành phố mong muốn được các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính quyền quan tâm, đầu tư hơn nữa để tuổi trẻ Hải Phòng xứng đáng là lực lượng xung kích, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố trong thời kì công nghiệp 4.0, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, đặc biệt là thực hiện thắng lợi Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Làm được điều đó, chúng tôi mới thật sự là “mùa xuân của xã hội” với ý nghĩa tốt đẹp và thiêng liêng nhất.

VẬN ĐỘNG ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO SỐNG TỐT ĐỜI, ĐẸP ĐẠO TÍCH CỰC THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

(tiếp theo trang 40)

làm cho 20 lao động, mỗi lao động có thu nhập hàng tháng từ 4-5 triệu đồng. Trong xây dựng nông thôn mới, Giáo xứ Tiên Đồi (xã Đoàn Lập) đã vận động bà con giáo dân hiến đất mở rộng đường 7 m, dài 1000m, mỗi hộ giáo dân hiến từ 150m² đất trở lên để làm hồ nước với tổng diện tích trên 4000m², xung quanh hồ và 2 bên đường trồng cây xanh.

Có thể nói, những năm qua các cấp ủy, chính quyền huyện Tiên Lãng đã làm tốt công tác vận động đồng bào Công giáo sống tốt đời, đẹp đạo, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, góp phần củng cố, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững chắc, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Từ thực tiễn công tác vận động đồng bào Công giáo trên địa bàn huyện Tiên Lãng thời gian qua, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau đây:

Một là, quán triệt sâu sắc và nắm vững các chủ trương, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; hiểu biết về tôn giáo nói chung và Công giáo nói riêng.

Hai là, công tác vận động đồng bào Công giáo là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cấp, các ngành; lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh với công tác vận động đồng bào Công giáo.

Ba là, thường xuyên quan tâm, động viên, thăm hỏi các vị chức sắc, chức việc Công giáo, tạo mối quan hệ thân thiện, hợp tác tốt giữa cấp ủy đảng, chính quyền với các vị chức sắc, chức việc; phát huy tốt vai trò của cốt cán, người tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào Công giáo.

Bốn là, chủ động nắm chắc tình hình, tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của đồng bào theo đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở. Khi xử lý các công việc liên quan đến Công giáo phải đảm bảo sự công bằng, bình đẳng giữa các tôn giáo và đúng quy định của pháp luật.

Năm là, vận dụng tốt phương châm “chân thành, tích cực, thận trọng, kiên trì, tế nhị, vững chắc”, đồng thời phải thực hành phong cách dân vận “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, trách nhiệm với dân” trong công tác vận động đồng bào Công giáo./.



KHÉO VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG, XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

• NHỮNG SƠ HẢI

*Bí thư Đảng ủy xã Kiến Thiết,
huyện Tiên Lãng*

Xã Kiến Thiết là một trong những địa phương tiêu biểu của huyện Tiên Lãng trong xây dựng nông thôn mới. Trong những năm qua, tình hình kinh tế- xã hội của Kiến Thiết có bước phát triển nhanh và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, thu nhập bình quân/người được nâng lên (năm 2020, thu nhập bình quân đạt 52 triệu đồng/người, tăng 21 triệu đồng so với năm 2015), đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện rõ rệt.

Xác định xây dựng nông thôn mới là quá trình liên tục, lâu dài, vì vậy sau khi về đích nông thôn mới năm 2015, xã Kiến Thiết tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng, duy trì và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới, trong đó ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, tiêu chí theo phương châm “*dễ làm trước, khó làm sau*”, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia. Với mục tiêu đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, xã xác định giải phóng mặt bằng để phục vụ xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu là khâu then chốt; công tác giải phóng mặt bằng phải đi trước một bước, tạo bước phát triển đột phá về phát triển công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn.

Năm 2020, xã Kiến Thiết được chọn là một trong 8 xã điểm của Hải Phòng xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Thành phố phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện 5 công trình, trong đó có 4 công trình giao thông, 1 công trình cải tạo, mở rộng bãi rác tập trung. Với quan điểm chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã là: “Phát huy truyền thống đoàn kết của Đảng bộ và Nhân dân, tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng; tập trung cao sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự tích cực vào cuộc của chính quyền và các đoàn thể; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực tuyên truyền vận động cán

bộ, đảng viên, Nhân dân tự giác bàn giao đất đúng thời gian quy định, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn xã”, Đảng ủy xã ban hành nghị quyết triển khai xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, thành lập Ban chỉ đạo, phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ phụ trách thôn, chỉ đạo xây dựng các mô hình “*Dân vận khéo*” trong cơ quan, các thôn, xóm. Bên cạnh đó, Đảng ủy xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm túc các chủ

trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực: đất đai, hỗ trợ bồi thường giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, đặc biệt là tuyên truyền vận động Nhân dân tự nguyện tháo dỡ vật kiến trúc, sớm bàn giao mặt bằng, hiến đất, góp công, góp của làm đường giao thông xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Ủy ban nhân dân xã tổ chức hội nghị, ban hành thông báo công khai các nội dung về đầu tư thí điểm xây dựng các công trình năm 2020



Đồng chí Trương Tấn Sang, Nguyên Chủ tịch nước thăm mô hình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng

đến toàn bộ cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, cán bộ và Nhân dân về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và bàn giao mặt bằng đúng thời hạn.

Với sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, thực hiện theo phương châm dân chủ, công khai, đúng luật, làm đến đâu chắc đến đó, thống nhất cao ở xã rồi mới tiếp tục triển khai làm ở thôn, mọi khó khăn, phức tạp đều được bàn bạc, giải quyết, tháo gỡ ở địa bàn thôn, không đùn đẩy lên xã, lên huyện; đại đa số Nhân dân đồng tình ủng hộ, đặc biệt, tại một số công trình, Nhân dân đã hiến hàng nghìn m² đất thổ cư và đất nông nghiệp, tự nguyện bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công xây dựng công trình khi chưa được nhận kinh phí hỗ trợ, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Nhờ những cách làm sáng tạo, mang lại hiệu quả cao, xã xây dựng thành công mô hình điểm thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại thôn An Thạch từ năm 2018. Con đường dẫn vào thôn An Thạch trước đây chỉ là đường bê tông rộng khoảng 3m, hai bên đường cây đại um tùm, xe cộ tránh nhau rất khó khăn. Qua phát động phong trào “Toàn dân tham gia làm đường giao thông”, thôn An Thạch

đã làm được 3,7km đường nội đồng và 4.0 km đường bê tông ngõ xóm với số tiền vận động xã hội hóa từ Nhân dân trên 1,0 tỷ đồng. Giờ đây, đường làng đã biến thành con đường nhựa bằng phẳng rộng hơn 5m. Hai bên đường là vỉa hè lát gạch, có điện chiếu sáng và cây xanh, vệ sinh môi trường được bảo đảm. Diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc. Cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm, cùng các công trình phục vụ cộng đồng được quan tâm đầu tư xây dựng. 100% các tuyến đường trục thôn, xã, các tuyến ngõ, xóm, hệ thống đường nội vùng phục vụ sản xuất cơ bản được bê tông hóa. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước xây dựng đồng bộ theo hướng khang trang, hiện đại. Toàn xã có 5/5 trường được đầu tư kiên cố hóa, trong đó 3/5 trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia. 100% số thôn có điểm sinh hoạt văn hóa; tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt 97,3%.

Từ những kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân giải phóng mặt bằng phục vụ xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Kiến Thiết có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Một là, phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở để thực hiện có hiệu quả chủ trương giải phóng mặt bằng; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Tạo điều

kiện để Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Hai là, phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước; vận dụng sáng tạo nhiều hình thức để tuyên truyền giải thích, vận động từng người, từng hộ gia đình với phương châm “đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà”.

Ba là, thực hiện tốt Quy chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ” ở khu dân cư và trên địa bàn xã. Mọi chính sách phải được công khai, minh bạch; trong quá trình tổ chức thực hiện tránh chủ quan, áp đặt; chỗ nào dân chưa hiểu thì kiên trì giải thích, vận động để tạo sự đồng thuận.

Bốn là, phải có sự đoàn kết nhất trí từ trong Đảng đến Nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả từ huyện đến cơ sở, không đùn đẩy trách nhiệm cho nhau gây phiền hà trong Nhân dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Những kết quả đạt được trong thời gian qua là cơ sở, bước chuyển quan trọng để Kiến Thiết tiếp tục xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, bảo đảm tính bền vững. Đây là động lực quan trọng để người dân thêm tin tưởng, nỗ lực triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu với những triển vọng tích cực. Để đạt được những mục tiêu đó, xã đề ra nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu với lộ trình cụ thể, cách làm mới, sáng tạo. Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới gắn với công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Trong năm 2021, Đảng bộ và Nhân dân xã Kiến Thiết quyết tâm phấn đấu về đích nông thôn mới kiểu mẫu, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân./.



CỰU CHIẾN BINH LÀM DÂN VẬN KHÉO

• NGUYỄN MẠNH CHUẨN

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh
xã Hiệp Hòa, huyện Vĩnh Bảo

Là chiến sĩ thông tin thuộc Trung đoàn 165, Sư đoàn 7, Quân đoàn 4, sau khi hoàn thành nhiệm vụ, xuất ngũ về tham gia công tác tại địa phương; phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ trong thời bình, với nhiệm vụ được giao, tôi mạnh dạn đề xuất với Đảng ủy xã Hiệp Hòa, huyện Vĩnh Bảo xây dựng mô hình “Dân vận khéo” nhằm tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực từ Nhân dân trong xây dựng và phát triển quê hương.

Mô hình “Dân vận khéo” “1+3” xuất phát từ thực tiễn cuộc sống

Hiệp Hòa là một trong những xã thuần nông của huyện Vĩnh Bảo. Những năm trước đây, đời sống của người dân nơi đây còn gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu từ sản xuất nông nghiệp; tình hình an ninh trật tự trong xã thường xuyên xảy ra nhiều vụ việc phức tạp, tệ nạn cờ bạc, số đề, nghiện ma túy xuất hiện tràn lan làm ảnh hưởng đến đời sống sản xuất, sinh hoạt của người dân. Với trăn trở và mong muốn quyết tâm góp phần xây dựng quê hương Hiệp Hòa ngày càng phát triển, năm 2011, tôi đã chủ động đề xuất với Đảng ủy xã xây dựng mô hình “Dân vận khéo” “1+3”; nội dung thực hiện là 1 hội viên cựu chiến binh vận động 3 hộ gia đình chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không có người mắc tệ nạn xã hội, hoàn thành nghĩa vụ công dân. Tiêu chí hoạt động của mô hình là vận động, tuyên truyền cho người dân thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào của địa phương, qua đó, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới...

Tạo sự đồng thuận của Nhân dân

Khi bắt đầu triển khai thí điểm mô hình tại 2 chi hội là thôn An Bảo và xóm 12, tôi gặp không ít khó khăn như: trình độ văn hóa của người dân trong xã không đồng đều, việc cập nhật thông tin của người dân còn hạn chế và đặc biệt là sự phản đối từ những đối tượng đã mắc tệ nạn xã hội. Bản thân tôi nhận thấy, để mô hình đi vào cuộc sống, trước hết, cần tuyên truyền, vận động cho chính đội ngũ cán bộ, hội viên cựu chiến binh hiểu và nắm rõ nội dung,

tiêu chí của mô hình để dễ dàng thực hiện và vận động người dân thực hiện theo. Qua quá trình thực hiện, tôi luôn học hỏi, suy ngẫm, dồn tâm huyết vào công việc mang lại lợi ích cho người dân, cho tập thể, gương mẫu thực hiện nên được cán bộ, hội viên đồng thuận và tích cực tham gia triển khai vận động; người dân đã từng bước hiểu và đồng thuận thực hiện theo. Sau thời gian triển khai thí điểm, tôi tổ chức họp rút kinh nghiệm, thống nhất kế hoạch và được Đảng ủy xã chỉ đạo triển khai nhân rộng trên địa bàn toàn xã. Tôi đã cùng Ban Thường trực Hội Cựu Chiến binh xã xây dựng quy chế hoạt động, phân công cán bộ, hội viên thực hiện nhiệm vụ, hàng tháng họp giao ban rút kinh nghiệm. Các chi hội báo cáo đồng chí bí thư chi bộ, trưởng thôn, căn cứ số hội viên và số hộ

gia đình trong khu dân cư phân công một hội viên vận động ít nhất 3 hộ gia đình theo nội dung vận động. Đến nay, xã Hiệp Hòa có trên 300 hội viên cựu chiến binh phụ trách trên 1000 hộ gia đình.

“Dân vận khéo” gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương

Với phương châm “đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà”, kiên trì tuyên truyền, vận động, giải thích, đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân, phản ánh với cấp ủy, chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết dứt điểm ngay tại cơ sở, tôi cùng cán bộ, hội viên cựu chiến binh xã Hiệp Hòa vận động Nhân dân trong xã đồng thuận, ủng hộ, tham gia các hoạt động của địa phương. Nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi

(xem tiếp trang 47)



Mô hình “Dân vận khéo” “1+3” của Hội Cựu chiến binh xã Hiệp Hòa-
Mỗi hội viên cựu chiến binh vận động ít nhất 3 hộ gia đình

NGƯỜI CÁN BỘ “DÂN VẬN KHÉO” SÁNG TẠO TRONG GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG VÀ “NGÀY THỨ 7 CÙNG DÂN”

• NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

Phó Trưởng phòng Tôn giáo, Dân tộc và Tổng hợp,
Ban Dân vận Thành ủy

Từ Công ty Nông sản thực phẩm Hải Phòng, năm 1993, ông Nguyễn Hữu Nhân được về nghỉ hưu theo chế độ. Tuy vậy, vốn là người năng động và có tinh thần trách nhiệm với xã hội, ông tiếp tục tham gia công tác tại Tổ dân phố số 22, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân với vai trò Trưởng ban Công tác Mặt trận. Bằng sự nhiệt tình và kinh nghiệm của bản thân trong quá trình công tác, ông Nhân đã dành nhiều thời gian tâm huyết để gần gũi, sâu sát với Nhân dân, nắm chắc tâm tư, nguyện vọng và những vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở để tham mưu đề xuất với cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, khởi dân vận phường có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ, giúp đỡ người dân giải quyết kịp thời. Qua đó, góp phần xây dựng niềm tin và sự ủng hộ của Nhân dân đối với chủ trương phát triển kinh tế-xã hội của thành phố và quận.

Để thực hiện công tác dân vận có hiệu quả, ông Nhân luôn bám sát, nghiên cứu kỹ các phong trào, các cuộc thi đua do cấp trên chỉ đạo và phát động như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, phong trào thi đua xây dựng mô hình “Dân vận khéo”... gắn với thực tiễn ở cơ sở, nơi cư trú, tìm tòi biện pháp, cách thức tuyên truyền, vận động nhân dân cho phù hợp. Hơn thế nữa, bản thân Ông luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, không ngại khó, ngại khổ, gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, các công việc của địa phương để hướng mọi người cùng tham gia thực hiện.

Với quyết tâm và trách nhiệm của mình, nhiều chủ trương của thành phố, của quận đã được ông Nhân trực tiếp triển khai và đạt được kết quả đáng ghi nhận như: Thực hiện Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố “về cơ chế hỗ trợ vật tư (xi măng, gạch lát vỉa hè, pha

đèn chiếu sáng và cây xanh) để cải tạo, nâng cấp hè, đường ngõ đã xuống cấp trên địa bàn các quận thuộc thành phố”; ông Nhân đã vận động Nhân dân cải tạo, nâng cấp 02 ngõ (ngõ 157 và ngõ 193 Hồ Sen). Tranh thủ sự hỗ trợ vật tư của thành phố, cùng với Ban Vận động Tổ dân phố, Ông đã vận động các hộ dân hiến đất, đóng góp kinh phí cải tạo, nâng cấp ngõ với chiều dài 420m, tổng kinh phí lên đến 600 triệu đồng. Các hộ gia đình đóng từ 5 triệu đến 10 triệu đồng; tiêu biểu như hộ ông Đinh Ngọc Quang 7/39/193 Hồ Sen đã hiến 37m chiều dài, ông Nguyễn Bá Việt đã hiến 4m, ông Nguyễn Bá Nam đã hiến 5m... Con ngõ mới khang trang, sạch đẹp, góp phần giải quyết cảnh ngập lụt mỗi mùa mưa bão. Không dừng lại ở đó, ông Nhân tiếp tục vận động Nhân dân đóng góp gần 20 triệu đồng để nâng cấp ngõ 193 Hồ Sen, đến nay đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Người dân được đi lại trên những con đường mới sạch đẹp, rộng rãi, khang trang hơn, đời sống Nhân dân ngày được cải thiện. Niềm tin vào sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền được củng cố. Đây

cũng là mô hình “Dân vận khéo” vận động Nhân dân hiến đất mở rộng ngõ tiêu biểu của phường, của quận và của thành phố đã được cấp trên ghi nhận, khen thưởng trong thời gian qua.

Từ những kinh nghiệm thực tiễn về công tác dân vận nêu trên, ông Nhân đã nghiên cứu sáng tạo, nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các dự án trọng điểm của quận, của thành phố tiêu biểu là Dự án Hồ Sen - Cầu Rào 2. Đây là dự án trọng điểm, phức tạp, liên quan đến quyền, lợi ích của nhiều hộ dân trên địa bàn Tổ dân phố số 22 với 52 hộ thuộc diện giải tỏa di dời. Thời gian đầu, việc giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn do nhiều hộ gia đình không đồng thuận ủng hộ quy trình và đơn giá bồi thường cũng như các khoản hỗ trợ khác dẫn đến vướng mắc trong thực hiện kiểm kê, đo vẽ, đền bù và giải phóng mặt bằng... Trước thực tế đó, ông Nhân đã tham mưu, đề xuất với cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc phường, Tổ dân phố biện pháp, cách thức tuyên truyền, vận động Nhân dân; cùng với Ban vận động,



Ông Nguyễn Hữu Nhân (đứng ngoài cùng bên phải) vận động Nhân dân ủng hộ giải phóng mặt bằng Dự án đường Hồ Sen-Cầu Rào 2

Tổ dân phố trực tiếp, kiên trì gặp gỡ vận động Nhân dân, trước tiên là đối với cán bộ, đảng viên nhằm phát huy vai trò nêu gương để Nhân dân noi theo. Tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại giữa các cơ quan có thẩm quyền với Nhân dân nhằm kịp thời lắng nghe, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của nhân dân. Vì vậy, các chủ trương, chính sách của thành phố, của quận được thông tin công khai, phổ biến rộng rãi đến từng hộ dân, quyền và lợi ích của người dân được đảm bảo, người dân dần dần hiểu, đồng tình, ủng hộ cấp ủy, chính quyền địa phương. Đến nay, Dự án đường Hồ Sen-Cầu Rào 2 đã được triển khai và sắp khánh thành, tạo điểm nhấn trong việc chỉnh trang đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, trong đó có sự đóng góp đáng ghi nhận của người Trưởng ban Công tác Mặt trận Nguyễn Hữu Nhân.

Không dừng lại ở những thành tích đã được ghi nhận, ông Nhân tiếp tục trăn trở suy nghĩ để vận động cán bộ, đảng viên và Tổ dân phố 22 chung sức, đồng lòng

triển khai thực hiện Kế hoạch 104-KH/QU của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện “Ngày thứ 7 cùng dân”. Cùng với Ban Công tác Mặt trận, ông Nguyễn Hữu Nhân đã vận động hàng trăm lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia các hoạt động vào sáng thứ 7 hàng tuần để cải tạo vệ sinh đường, ngõ, ngách, thu gom rác thải ở các tuyến đường, xóa quảng cáo không đúng quy định trên địa bàn. Đồng thời, cùng đoàn viên thanh niên tổ chức sơn vẽ tranh tường, pano, áp phích để trang trí, tạo nên hình ảnh đẹp văn minh. Đã có 100% người dân tham gia đóng góp xây dựng ngõ phố sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, văn minh. Với sự kiên trì, không ngại khó, ngại khổ và sáng tạo trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, cùng với hệ thống chính trị ở cơ sở, đến nay “Ngày thứ 7 cùng dân” đã trở thành phong trào thi đua sôi nổi, nê nếp trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; góp phần nâng cao ý thức của người dân trong việc giữ gìn môi trường, chỉnh trang và xây dựng đô thị văn minh...

Với những kết quả đã đạt được, từ năm 2016 đến năm 2020, Tổ dân phố số 22 luôn là Tổ Văn hóa tiêu biểu, Tổ Dân phố “5 không, 3 có”, được các cấp, ngành biểu dương, khen thưởng; cá nhân ông Nguyễn Hữu Nhân đã nhiều lần được thành phố, quận khen thưởng về công tác mặt trận, dân vận, giữ gìn an ninh trật tự... Đặc biệt, tại Hội nghị tổng kết công tác dân vận năm 2020, triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021 của thành phố Hải Phòng; ông Nguyễn Hữu Nhân đã được UBND thành phố tặng Bằng khen về điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2016-2020.

Nói về những thành tích của bản thân, ông Nguyễn Hữu Nhân khiêm tốn cho rằng: đó là trách nhiệm của người đảng viên và người cán bộ mặt trận-dân vận ở cơ sở, nếu ai làm ở vị trí như tôi chắc cũng phải gần dân, sát dân, lắng nghe, thấu hiểu Nhân dân và lấy dân làm gốc. Ông vui vì sự thay da đổi thịt từng ngày của quê hương, trong đó, có Tổ Dân phố của Ông.

CỰU CHIẾN BINH LÀM DÂN VẬN KHÉO

(tiếp theo trang 45)

đưa yêu nước, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, đoàn kết lương-giáo, thực hiện tốt hương ước của làng, chủ động, tích cực đăng ký thực hiện tiêu chí gia đình văn hóa. Công tác khuyến học, khuyến tài được chú trọng, ý thức bảo vệ môi trường, đường làng, ngõ xóm được nâng cao. Hiện nay, tệ nạn ma túy, cờ bạc trên địa bàn xã giảm rõ rệt vì một số hộ có người nghiện ma túy được tuyên truyền, vận động đã tự nguyện cai nghiện tại nhà hoặc đi cai nghiện tập trung, một số nhà chứa cờ bạc, đánh bài đã tự nguyện giải tán, ý thức Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác nên việc trộm cắp không còn xảy ra; công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao quân.

Phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, góp phần chung tay cùng chính quyền địa phương xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, xã hội, tôi cùng cán bộ, hội viên cựu chiến binh gương mẫu đi đầu trong thực hiện các công trình; vận động Nhân dân cùng tham gia hiến đất, trả đất, đóng góp ngày công, kinh phí làm đường giao thông, các công trình hạ tầng nông thôn. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tại các cuộc họp với dân, giải thích rõ ràng, cụ thể về các khoản đóng góp,

tạo điều kiện để người dân bàn bạc công khai, dân chủ; từ đó, người dân đồng thuận, tự nguyện tham gia thực hiện. Kết quả đã vận động cán bộ, hội viên cựu chiến binh đóng góp 896 triệu, 1761 ngày công, hiến trên 2000 m² đất để làm đường giao thông; trong 134 tuyến đường ngõ xóm, đường trục thôn dài 16,2 km có 97 tuyến đường do cán bộ, hội viên cựu chiến binh trực tiếp vận động mỗi hộ gia đình đóng góp từ 2.5 triệu đồng trở lên. Năm 2017, xã đã hoàn thành 19 tiêu chí, về đích nông thôn mới.

Bên cạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế, một trong những công tác mà tôi luôn quan tâm, trăn trở, tìm tòi biện pháp thực hiện đó là an sinh xã hội. Với cương vị là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã, tôi đã vận động cán bộ, hội viên và Nhân dân vượt khó vươn lên, giảm nghèo, làm kinh tế giỏi; động viên hội viên góp quỹ xoay vòng giúp nhau phát triển kinh tế, giúp đỡ hội viên cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn thoát nghèo bền vững, làm giàu chính đáng. Nhờ tích cực vận động hội viên và Nhân dân nêu cao ý chí tự lực, tự cường, vượt khó, giúp nhau vươn lên làm giàu đã có nhiều hội viên mạnh dạn vay vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh làm giàu hợp pháp.

Kinh nghiệm từ thực tiễn làm “Dân vận khéo”

Qua thời gian công tác, cá nhân nhận thấy để làm tốt công tác dân vận nhất là thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, trước hết người cán bộ làm công tác dân vận phải luôn gần dân, sát dân, hiểu dân, cùng suy nghĩ với dân, sẵn sàng là người bạn tốt của dân. Để mô hình “Dân vận khéo” đi vào đời sống, mang lại hiệu quả và tạo sức lan tỏa, từng cán bộ, hội viên cựu chiến binh luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhiệm vụ của tổ chức Hội; tự giác, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động, phong trào của địa phương; luôn bám sát cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để đề xuất lên cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết kịp thời. Công tác tuyên truyền, vận động phải thực hiện theo phương châm “mua dầm thấm lâu”, linh hoạt và phù hợp với từng điều kiện cụ thể, đặc điểm tình hình của từng địa bàn dân cư trên nguyên tắc “người dân là chủ thể quan trọng, tham gia đóng góp và hưởng lợi từ sự đóng góp của mình”. Mọi vấn đề liên quan đến Nhân dân đều phải được công khai, minh bạch, lấy ý kiến rộng rãi, đạt được sự đồng thuận, nhất trí cao trong Nhân dân khi tổ chức thực hiện./.



HƯỚNG DẪN số 01-HD/BDVTU ngày 14/12/2020 Thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/12/ 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về *mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021*, để góp phần hoàn thành chỉ tiêu công tác dân vận được nêu trong Nghị quyết, Ban Dân vận Thành ủy hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021 (mô hình “Dân vận khéo”) với các nội dung sau:

1. Nội dung trọng tâm

1.1. Chỉ tiêu: Mỗi xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện ít nhất 03 mô hình “Dân vận khéo”.

1.2. Nội dung xây dựng triển khai các mô hình “Dân vận khéo”

- Vận động Nhân dân hiến đất để mở rộng đường giao thông; lắp điện chiếu sáng; trồng, chăm sóc, bảo vệ cây bóng mát, cây cảnh, hoa hai bên tuyến đường giao thông...
- Vận động Nhân dân đồng thuận phân loại rác thải từ đầu nguồn; các mô hình hợp tác xã, tổ đội nhóm tham gia thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn...
- Vận động các doanh nghiệp, người con xa quê hương có điều kiện đóng góp nguồn lực xây dựng các công trình theo tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu.
- Vận động, ủng hộ doanh nghiệp, người dân tích tụ ruộng đất, khắc phục diện tích bỏ hoang, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ giới hoá sản xuất nông nghiệp; sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, xây dựng trang trại tập trung, tạo thêm nhiều việc làm mới, tăng thu nhập cho người dân...
- Vận động Nhân dân trong việc tham gia xây dựng, tổ chức hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.
- Vận động Nhân dân tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Liên kết đảm bảo an ninh trật tự”, trên địa bàn xã không có công dân thường trú phạm tội...

2. Các yêu cầu của mô hình “Dân vận khéo”

2.1. Về mục tiêu: Mô hình “Dân vận khéo” phải góp phần tạo được sự đồng thuận của đông đảo người dân trong thực hiện các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Về chủ thể: Cần xác định rõ chủ thể thực hiện mô hình.

- Đối với mô hình tập thể: Đảng ủy xã, Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể xã, thôn, chi bộ thôn, ban công tác Mặt trận thôn...

- Đối với mô hình cá nhân:

+ Cá nhân là lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, khối dân vận, Ủy ban mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã; lãnh đạo chi bộ thôn, ban công tác mặt trận thôn...

+ Cá nhân là đảng viên, đoàn viên, hội viên có ý tưởng hay, cách làm sáng tạo, thuyết phục, vận động được Nhân dân hàng hái tham gia xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; là người dân hiến kế, góp công, hiến đất...

2.3. Về phương pháp:

- Mô hình có phương pháp, cách thức vận động, tổ chức thực hiện phù hợp, thuyết phục, chủ động, sáng tạo.

- Gợi ý cách đặt tên mô hình: Ngắn gọn, dễ nhớ, bao quát được mục tiêu, phương pháp vận động và hiệu quả có thể đạt được.

2.4. Về hiệu quả: Mô hình được xây dựng, triển khai phải mang lại hiệu quả thiết thực theo các nội dung ở mục 1.2 của hướng dẫn này; được cấp có thẩm quyền công nhận.

3. Trách nhiệm thực hiện

3.1. Đối với các Huyện ủy

- Đề nghị các Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” tại các xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu về xây dựng mô hình “Dân vận khéo” được nêu trong Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Kiểm tra, đánh giá, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng triển khai mô hình “Dân vận khéo” thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Gửi Bản tổng hợp đăng ký mô hình “Dân vận khéo” năm 2021 về Ban Dân vận Thành ủy trước ngày 15/01/2021 (Theo mẫu TH01- Phụ lục 01). Báo cáo kết quả thực hiện mô hình “Dân vận khéo” hàng quý về Ban Dân vận Thành ủy trước ngày 20 tháng cuối cùng của quý (Theo mẫu tại BC01- Phụ lục 01). Báo cáo kết quả năm 2021 về Ban Dân vận Thành ủy trước ngày 30/10/2021 (Theo mẫu BC02-Phụ lục 01).

3.2. Đối với Ban Dân vận Thành ủy

- Giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu về mô hình “Dân vận khéo” tại các xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trước ngày 15/11/2021.

- Tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy trước ngày 25/11/2021. Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các điển hình “Dân vận khéo” trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; tổ chức biểu dương khen thưởng tại Hội nghị tổng kết công tác Dân vận năm 2021; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021. Ban Dân vận Thành ủy trân trọng đề nghị các Huyện ủy quan tâm chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện./

TRƯỞNG BAN

(đã ký)

Lê Trí Vũ

HƯỚNG DẪN

số 02-HD/BDVTU ngày 31/12/2020

Thực hiện công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Khốa XVI về *mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021*, Ban Dân vận Thành ủy xây dựng Hướng dẫn thực hiện công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân năm 2021, như sau:

1. Chỉ tiêu thực hiện

- **Đối thoại định kỳ:** 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo Quyết định số 1738-QĐ/TU ngày 27/01/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về “*Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân*» ít nhất 01 lần/năm.
- **Đối thoại theo chuyên đề, đối thoại đột xuất:** Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã đối thoại chuyên đề, đối thoại đột xuất với Nhân dân khi cần thiết.
- **Đối với những trường hợp đối thoại để giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo:** Thực hiện đối thoại theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tiếp công dân, Quy định số 1618-QĐ/TU ngày 17/10/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về “*Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*” và các quy chế của Đảng, quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Nội dung đối thoại

2.1. Đối thoại định kỳ: Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã thông báo cho Nhân dân về tổng thể tình hình phát triển kinh tế - xã hội, những vấn đề quan trọng của địa phương trong năm. Nghe ý kiến phản ánh, đóng góp, trao đổi của Nhân dân về sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về đạo đức, lối sống, thái độ, tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Trực tiếp chỉ đạo, giải quyết những vấn đề Nhân dân bức xúc, có đề xuất, kiến nghị.

2.2. Đối thoại theo chuyên đề và đối thoại đột xuất

- *Gọi ý nội dung đối thoại chuyên đề năm 2021:*

+ Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã lựa chọn những dự án, công trình trọng điểm triển khai trong năm 2021 để thực hiện đối thoại theo chuyên đề; thông báo cho Nhân dân rõ chủ trương, ý nghĩa, rõ tiến độ, rõ chính sách, quyền lợi và trách nhiệm của Nhân dân để Nhân dân đồng thuận ủng hộ, thực hiện và huy động sự đóng góp của Nhân dân.

+ Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã lựa chọn để thực hiện đối thoại chuyên đề với từng giới, tầng lớp (*doanh nhân; công nhân viên chức, người lao động; nông dân; thanh niên; phụ nữ; cựu chiến binh...*) để lắng nghe góp ý của Nhân dân về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các giới, tầng lớp; các kiến nghị, đề xuất của từng giới, tầng lớp và chỉ đạo giải quyết...

- *Gọi ý nội dung đối thoại đột xuất năm 2021:* Tập trung nắm bắt các vấn đề Nhân dân đang quan tâm, bức xúc và có nhiều kiến nghị; những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc; nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trọng điểm; các công trình, đề án chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị, xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn...

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các Quận ủy, Huyện ủy

Đề nghị các Quận ủy, Huyện ủy quan tâm lãnh đạo thực hiện công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân từ cấp xã đến cấp huyện. Bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu: “100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo quy định” được nêu trong Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Khốa XVI.

Gửi kế hoạch tổ chức đối thoại năm 2021 và gửi bản đăng ký (*Theo mẫu tham khảo DK01, DK02-Phụ lục 01*) về Ban Dân vận Thành ủy trước ngày 02/3/2021. Hằng quý, gửi báo cáo kết quả thực hiện đối thoại (*theo mẫu BC01, BC02-Phụ lục 01*) về Ban Dân vận Thành ủy trước ngày 20 tháng cuối cùng của quý. Báo cáo năm (*theo mẫu BC03-Phụ lục 01*) gửi về Ban Dân vận Thành ủy trước ngày 30/10/2021.

Trước khi tổ chức đối thoại cấp huyện, đề nghị Thường trực Quận ủy, Huyện ủy thông báo để lãnh đạo, chuyên viên Ban Dân vận Thành ủy theo dõi địa bàn được biết và dự các cuộc đối thoại.

3.2. Ban Dân vận Thành ủy

Giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu về công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân ở các quận, huyện.

Phân công lãnh đạo, chuyên viên Ban Dân vận Thành ủy theo dõi địa bàn dự các cuộc đối thoại; tổng hợp báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy trước ngày 30/11/2021.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã với Nhân dân năm 2021. Ban Dân vận Thành ủy đề nghị các Quận ủy, Huyện ủy quan tâm chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện/.

TRƯỞNG BAN

(đã ký)

Lê Trí Vũ

HẢI PHÒNG TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ XVI

Từ ngày 13/10 đến ngày 15/10/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI nhiệm kỳ (2020- 2025) đã diễn ra với sự tham dự của 350 đại biểu chính thức đại diện cho 124.934 đảng viên toàn Đảng bộ. Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính

trị, Thủ tướng Chính phủ tới dự và chỉ đạo Đại hội. Sau 3 ngày làm việc nghiêm túc, hiệu quả, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI đã thành công tốt đẹp. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ (2020 - 2025) gồm 53 đồng chí.

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG ỦNG HỘ ĐỒNG BÀO CÁC TỈNH MIỀN TRUNG KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

Sáng ngày 23/10/2020, Thành ủy-Hội đồng nhân dân-Ủy ban nhân dân-Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng tổ chức phát động cộng đồng doanh nghiệp chung tay giúp đỡ đồng bào các tỉnh miền Trung khắc phục hậu quả thiên tai. Sau lời kêu gọi quyên góp, ủng hộ đồng bào miền Trung của

đồng chí Bí thư Thành ủy, hơn 130 doanh nghiệp đã hưởng ứng, quyên góp được số tiền gần 90 tỷ đồng và 200 tấn gạo. Trên cơ sở số tiền quyên góp, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, thành phố Hải Phòng quyết định hỗ trợ 120 tỷ đồng cho 6 tỉnh miền Trung đang chịu hậu quả lũ lụt, mỗi tỉnh 20 tỷ đồng.

ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Chiều ngày 09/11/2020, tại Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt-Tiệp long trọng diễn ra Đại hội Thi đua yêu nước thành phố Hải Phòng lần thứ IX (giai đoạn 2020- 2025). Đồng chí Đặng Thị Ngọc Thịnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng thi đua-Khen thưởng Trung ương dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội. Về phía thành phố có các đồng chí: Lê Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố; Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Nguyễn Thị Nghĩa, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng; các Mẹ Việt Nam

anh hùng; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; các đồng chí nguyên lãnh đạo thành phố qua các thời kỳ; đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương và 500 tập thể, cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu xuất sắc. Đại hội đã tổng kết, đánh giá phong trào thi đua của thành phố; biểu dương, khen thưởng, tôn vinh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ của phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng giai đoạn 2020 - 2025 và chọn ra những đại biểu xuất sắc của thành phố tham dự Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM (18/11/1930-18/11/2020) VÀ BIỂU DƯƠNG CÁN BỘ MẶT TRẬN TIÊU BIỂU

Sáng ngày 12/11/2020, Thành ủy-Hội đồng nhân dân-Ủy ban nhân dân-Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức gặp mặt kỷ niệm 90 năm Ngày Truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930- 18/11/2020) và biểu dương cán bộ Mặt trận tiêu biểu. Dự buổi gặp mặt có các đồng chí: Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Cao Xuân Liên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; các đồng chí nguyên lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố qua các thời kỳ. Cùng

dự có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố; các Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; các thành viên Hội đồng tư vấn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố. Nhân dịp này, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trao tặng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Bức trướng với nội dung “Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân xây dựng thành phố Hải Phòng phát triển hiện đại, văn minh, bền vững”; Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tặng Bằng khen cho 90 tấm gương tiêu biểu, xuất sắc trong công tác Mặt trận giai đoạn 2015-2020.

THỦ TƯỚNG NGUYỄN XUÂN PHÚC TIẾP XÚC CỬ TRI TẠI HẢI PHÒNG

Sáng ngày 21/11/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại huyện An Lão để thông báo kết quả kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV cũng như lắng nghe, giải đáp các kiến nghị của cử tri. Dự cuộc tiếp xúc có các đồng chí: Lê Văn

Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố; Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Cao Xuân Liên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

TẶNG QUÀ CHO NGƯỜI DÂN CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

Thực hiện Chương trình “Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân”, ngày 12/12/2020, tại Hải Phòng, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 1 phối hợp với UBND huyện Thủy Nguyên tổ chức cuộc thi “Em yêu biển, đảo quê hương”. Nằm trong chuỗi hoạt động của cuộc thi, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam đã phối hợp với các

đơn vị đồng hành tặng quà 14 Bà mẹ Việt Nam anh hùng; các em học sinh nghèo vượt khó trong học tập; tặng Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục- Đào tạo và 3 trường THCS trên địa bàn huyện Thủy Nguyên với tổng giá trị quà tặng hơn 400 triệu đồng.



HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC DÂN VẬN VÀ BIỂU DƯƠNG ĐIỂN HÌNH “DÂN VẬN KHÉO TIÊU BIỂU”

Sáng ngày 19/12/2020, Ban Dân vận Thành ủy tổ chức Hội nghị tổng kết công tác dân vận năm 2020; triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021; biểu dương điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2016- 2020. Dự Hội nghị có các đồng chí: Vi Tư Liệu, Vụ trưởng Vụ Đoàn thể và các Hội, Ban Dân vận Trung ương; Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; các đồng chí Ủy viên

Ban Thường vụ Thành ủy: Lê Trí Vũ, Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy, Lê Anh Quân, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố, Đào Trọng Đức, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy. Tại Hội nghị, Ban Dân vận Trung ương trao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dân vận” cho 14 cá nhân tiêu biểu; Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen cho 24 tập thể và 11 cá nhân điển hình “Dân vận khéo”.

LÃNH ĐẠO THÀNH PHỐ ĐI THĂM, TẶNG QUÀ NHÂN DỊP LỄ GIÁNG SINH NĂM 2020

Nhân dịp Lễ Giáng sinh năm 2020, sáng 23/12, đồng chí Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy đi thăm, chúc mừng giáo dân tiêu biểu trên địa bàn phường Tràng Cát, quận Hải An. Cùng đi có đại diện các ban, ngành, địa phương liên quan. Nhân dịp này đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy đến thăm, chúc mừng ông Nguyễn Huy Tuấn, sinh năm 1965, Trùm cả Giáo họ Bì Khê, giáo xứ Lương Khê, phường Tràng Cát, quận Hải An khóa 2019 - 2023, tại số nhà 55, đường Cát Khê, tổ dân phố số 5, phường Tràng Cát, quận Hải An. Cùng trong sáng 23/12, đồng

chí Lê Anh Quân, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố đi thăm, chúc mừng Tòa Giám mục Hải Phòng nhân dịp lễ Giáng sinh năm 2020. Cùng đi có đại diện lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan. Tại Tòa Giám mục Hải Phòng, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Lê Anh Quân thay mặt lãnh đạo thành phố gửi lời chúc sức khỏe, bình an, thịnh vượng, đón Giáng sinh an lành đến Tòa Giám mục Hải Phòng cùng toàn thể các linh mục, chức sắc, tín đồ Công giáo và giáo dân trong giáo phận.

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC DÂN VẬN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG, TỔNG KẾT CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2020, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2021

Sáng ngày 31/12/2020, tại Hà Nội, Ban Dân vận Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác dân vận nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng và tổng kết công tác dân vận năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021. Đến dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Trần Quốc Vương, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng; đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương; đồng chí Nguyễn Văn Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban

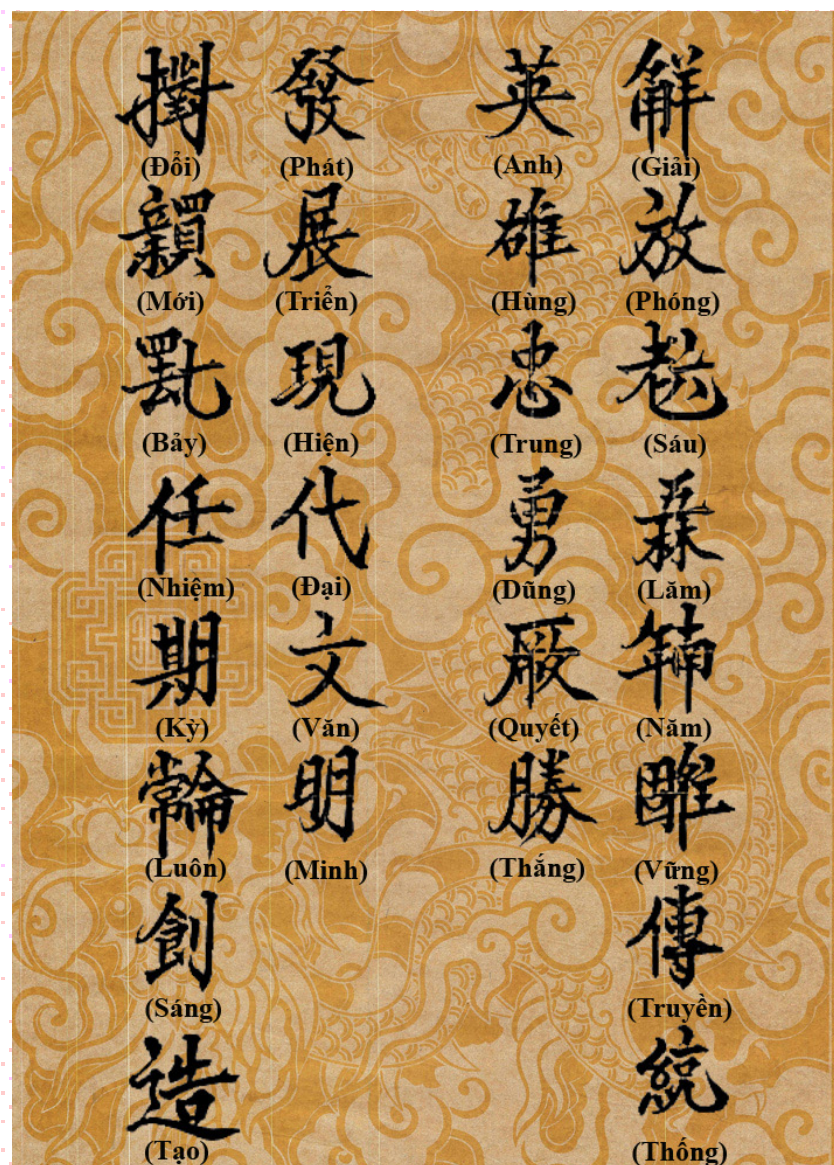
Kinh tế Trung ương; đồng chí Trần Thanh Mẫn, Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các đồng chí Bí thư Trung ương Đảng, lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương và trên 3.100 đại biểu tham dự tại các điểm cầu ở 63 tỉnh, thành phố. Dự tại điểm cầu Hải Phòng có đồng chí Đỗ Mạnh Hiến-Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; đồng chí Nguyễn Đức Thọ-Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cùng các đại biểu đại diện các sở, ban, ngành thành phố, các quận ủy, huyện ủy.

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG LONG TRỌNG TỔ CHỨC LỄ ĐÓN NHẬN BẰNG XẾP HẠNG DI TÍCH LỊCH SỬ QUỐC GIA KHU DI TÍCH BẠCH ĐẰNG GIANG

Tối 02/01/2021, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng long trọng tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng Di tích lịch sử quốc gia Khu Di tích Bạch Đằng Giang tại thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên. Dự buổi lễ có các đồng chí: Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; Đại tướng Ngô Xuân Lịch, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Đại tướng Tô Lâm, Ủy Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an; các đồng chí Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng; các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo các bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương cùng các nhà khoa học, khảo cổ học tiêu biểu của cả nước. Về phía thành phố có các đồng chí: Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố; Đỗ

Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; các đồng chí nguyên lãnh đạo thành phố, lãnh đạo các sở, ban, ngành địa phương, đơn vị tiêu biểu trên địa bàn thành phố. Sau phần nghi lễ trao Bằng xếp hạng Di tích lịch sử quốc gia Khu Di tích Bạch Đằng Giang là Chương trình biểu diễn nghệ thuật sử thi đặc biệt với chủ đề “Hào khí Bạch Đằng Giang”. Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khẳng định: Khu Di tích Bạch Đằng Giang được nhà nước xếp hạng Khu di tích lịch sử quốc gia là vinh dự lớn và cũng là trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Hải Phòng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị đặc biệt của Khu Di tích.

Câu Đối



Hai cặp câu đối đọc từ bên phải trước, bên trái sau, từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, được thể hiện theo hình thức “long môn đối”, mỗi vế 14 chữ, viết bằng chữ Nôm theo thể chữ Hoa Văn thời hậu Lê. Đây là loại hình văn tự và cách viết rất đặc trưng của Việt Nam, được ông cha ta sáng tạo ra trong quá trình tiếp thu và giao lưu văn hóa với các nước trong khu vực. Hai đối câu đối có nội dung như sau:

Đối số 1:

- Hải Phòng đất cảng nơi đầu sóng, trong đấu tranh kiên cường trung dũng
- Đảng bộ Nhân dân miền duyên hải, khi hội nhập năng động vững vàng

Đối số 2:

- Giải phóng sáu lăm năm vững truyền thống, anh hùng trung dũng quyết thắng
- Đổi mới bảy nhiệm kì luôn sáng tạo, phát triển hiện đại văn minh.

Soạn văn: Đỗ Hào Nguyên
Thủ bút: Chúc Khê

Hải Phòng trong trái tim tôi

Tiếng còi tàu nhỏ neo
Lòng nổi bão khi biển chưa nổi gió
Cháy một trời hoa phượng đỏ phía sau lưng
Ta lớn lên trong tiếng sóng Bạch Đằng
Trong lấm láp phù sa theo sông về biển cả
Trong âm vang những tên người trên phố
Lê Chân, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Đức Cảnh
Tô Hiệu... Văn Cao, Nguyễn Hồng,...
Và những anh hùng trẻ tuổi mãi muôn năm
Ta lớn lên cùng khói trắng xi măng
Có "sóng Duyên Hải" có khoán mùi Đoàn Xá
Trong xanh lúa, xanh màu áo thợ
Nụ hôn đầu thầm giấu dưới vòm xanh
Ta truy điệu mình giữa tuổi đang xuân
Bước lên tàu phá lời, bước lên tàu không số
Ôm chặt nhau gửi niềm tin lặng lẽ
Cánh hải âu khoát tiễn đến nao lòng
Thấp nén hương tường nhớ những tiền nhân
Trái tim cháy lên một Hải Phòng tình nghĩa

Em đang hát câu gì mà trời xanh đến thế
Nhịp sống đổi thay nhu thể được lập trình

Thư viện cao tầng kết nối những vệ tinh:
Giảng đường mới và những ngôi trường mới
Ngõ nhỏ xóm nhỏ đã thành đường thành phố
Những dòng xe nối dài theo đại lộ
Những chiếc cầu vươn xa nối khao khát đôi bờ
Thành phố của những dòng sông của những cây cầu của nhạc của thơ
Của điểm hẹn năm châu những con tàu cập bến
Nắng màu phượng và mưa bằng lăng tím
Gió thổi dài thom suốt dài vườn hoa

Có một Hải Phòng trong trái tim ta
Củ thao thức suốt đêm dài không ngủ
Đêm ám áp những ngôi nhà tình nghĩa
Đêm trở dạ những con tàu hạ thủy
Đêm sân bay đón những người con đoạt giải trở về
Đêm hàn lâm nhiều ước mơ khát vọng
Đêm củ tri bầy tỏ nỗi lòng
Đêm bầu trời trong suốt một vàng trắng
Trong mỗi chuyến đi xa ta luôn có Hải Phòng
Lòng đã sóng khi biển còn chưa gió
Có cánh buồm mang màu phượng đỏ
Phía chân trời rạng rỡ bình minh.

Nguyễn Đình Tâm

Chợ hoa ngày Tết

Tết Chiều cuối năm rét ngọt
Nắng vàng hoe trên đường
Em cùng anh xuống phố
Gió mềm như to vương

Đây chợ hoa ngày Tết
Cỏ cây chen lối vào
Hân vì ai cũng vội
Nên nói cười xôn xao

Kìa là hoa hồng đỏ
Kìa là cúc vàng ươm
Quất từng chùm lúc liu
Hải đường ngậm hơi sương...

Giữa muôn vàn sắc thắm
Em chọn một đóa hồng
Má em hồng hực nắng
Đốt cháy cả chiều đông.

Ánh Nguyệt



Trong ban mai Hải Phòng

Gió phóng túng, khí trời ẩm ướt
vòm trời âm vang tiếng sóng
vời cao ban mai Hải Phòng.

Những con đường đậm màu áo công nhân
hàng cây cũ vut xòe lá mới
mặt trời bỗng lên một lời thúc gọi.

Những tốc độ lao qua chóng mặt
Tôi sợ chậm với chính mình

Cửa sông, những con tàu sừng sững
những người thợ bốc vác
trần lưng, vác trên vai những ban mai quả cảm
tiếng xích buồm, tiếng va sắt thép
tiếng còi tàu thốn thức
cánh buồm đi hun hút chân trời.

Không yên được, dẫu là sóng Lấp
vị cá tôm khảm đặc đôi bờ
nhịp khói bên sông hàm hạp thơ.

Tiếng còi tàu, tiếng búa vang danh
kia ngôi nhà âm thầm đứng lên
và đồng lúa đang kỳ ngậm sữa.

Nguyện sống như con tàu rời bến
như đảo đèn canh thức biển khơi
như căn nhà chờ người đến ở
như chiếc bay chạy trên mạch vũ
như lá buồm đề trên sóng dữ
như ban mai đập cửa muôn nhà.

Vũ Từ Trang

Hải Phòng mùa xuân về

Xuân về đàn én chằng dầy
Phố nghiêng để nước sông đầy nắng chan
Rộn ràng ca thợ vừa tan
Người xe nhộn nhịp râm ran tiếng cười.

Mùa xuân đã đến đây rồi
Hải Phòng rực rỡ thắm tươi cờ hồng
Phố phường như chợt thêm đông
Chẳng còn giá buốt gió đông lạnh người.

Đào, mai khoe sắc nơi nơi
Đem hương xuân mới gửi lời yêu thương
Ngập ngừng mây trắng soi gương
Để hồ Tam Bạc vẩn vương má hồng.

Yêu sao đất Cảng Hải Phòng
Xuân về lại thấy ấm nồng tình quê.

Ngân Lê



Đồng chí Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy chủ trì tại điểm cầu Hải Phòng Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác dân vận nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, tổng kết “Năm Dân vận khéo” 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021.



Đồng chí Đỗ Văn Phới, Phó Trưởng Ban Dân vận Trung ương cùng lãnh đạo Vụ Tôn giáo làm việc với Ban Dân vận Thành ủy Hải Phòng về tình hình tôn giáo và công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng



Đồng chí Đỗ Mạnh Hiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy phát biểu chỉ đạo Hội nghị tổng kết công tác dân vận năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021



Đồng chí Lê Anh Quân, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố trao Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho 24 tập thể và 11 cá nhân điển hình "Dân vận khéo"



Lãnh đạo Ban Dân vận Thành ủy thăm mô hình “Dân vận khéo” tại huyện Tiên Lãng



Lãnh đạo Ban Dân vận Thành ủy tham gia tập huấn công tác dân vận năm 2020



Công trình nâng cấp, cải tạo đường trực từ Ủy ban nhân dân xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng
tại thôn Nam Tử 1 đến Ngã tư thôn Trì Hào- thôn Thạch Hào



Mô hình vận động bà con nông dân sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ
của bà Nguyễn Thị Hà, Hợp tác xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy



Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI



Các đồng chí lãnh đạo thành phố Hải Phòng
đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh lần thứ hai



Đồng chí Nguyễn Ngọc Thiện, Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao Bằng xếp hạng Di tích Quốc gia Khu di tích Bạch Đằng Giang cho đồng chí Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố



Chương trình biểu diễn nghệ thuật sử thi đặc biệt với chủ đề "Hào khí Bạch Đằng Giang"